**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Cỏ may](" \l "bm2)

[Người đàn bà xa lạ](" \l "bm3)

[Phượng](" \l "bm4)

[Chuyện lão Hâm lãng đãng mùa thu Hà nội](" \l "bm5)

[Chuyện cây cầu làng lão Hâm](" \l "bm6)

[Chuyện lão Hâm tham gia đào tạo tài năng trẻ](" \l "bm7)

[Phạm Ngọc Cảnh người viết bài thơ tình hay nhất](" \l "bm8)

[Chuyện nhà lão Hâm xem đá bóng hay Nồi cháo gà vào đêm sinh nhật](" \l "bm9)

[Ba cái lá ngón](" \l "bm10)

[Cây đa thôn Vĩ Hậu](" \l "bm11)

[Chuyện ở Phố Huyện](" \l "bm12)

[Mùa gặt](" \l "bm13)

[Ảo giác](" \l "bm14)

[Woman in black](" \l "bm15)

[Cô bé đá bóng](" \l "bm16)

[Cũng là một câu chuyện tình](" \l "bm17)

[Nàng công chúa biển](" \l "bm18)

[Anh mắt lác](" \l "bm19)

[Tiết mục hát bội của đơn vị lão Hâm](" \l "bm20)

[Cậu Toại](" \l "bm21)

[Dư âm ngày Valentin của Lão Hâm](" \l "bm22)

[Lão mù](" \l "bm23)

[Gà sang đường](" \l "bm24)

[Ứng xử (truyện cực ngắn)](" \l "bm25)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Cỏ may**

Công việc đã vãn, báo cáo quý 2 và 6 tháng đầu năm cũng đã làm xong, trời thì nóng như đổ lửa, mọi người tranh thủ đi phép, kẻ lên rừng, người xuống biển, riêng Lan xin cơ quan cho nghỉ mấy ngày về quê ăn cưới đứa cháu. Chồng Lan, cũng như mọi khi, không bao giờ phản đối vợ điều gì, anh gọi điện nhờ người quen mua vé giường nằm cho vợ và tự mình đi mua sắm mấy thứ để vợ mang về quê.   
Con tàu hối hả chạy trong đêm, mang nàng xa dần hiện tại, quay trở về thời thơ ấu, trở lại vùng quê nghèo lam lũ. Tiếng còi tàu như dục giã cái gì đó, như nguyện cầu một điều không bao giờ có được. Nàng lặng lẽ nhìn qua ô cửa sổ, thấy nhà cửa, xe cộ và những khuôn mặt người lướt qua. Những số phận xa lạ đang vội vàng xuôi ngược trong đêm, mỗi người một mục tiêu để đến.   
Nàng có mục tiêu nào trong chuyến đi này? Một mục tiêu mơ hồ, dường như không tồn tại, có lẽ nàng muốn sống một mình, sống cho riêng mình một lúc nào đó chăng?   
Sáng sớm tinh mơ, Lan từ từ bước ra khỏi nhà ga xép, nơi thậm chí chả ai thèm soát vé, mà nếu có người đứng soát vé, hẳn cũng sẽ nhận ra ngay cái Lan ngày trước nhà ở ngoài bãi, cái Lan nổi tiếng xinh đẹp nhất vùng một thời.   
May sao, không ai nhận ra nàng, kể cả tay xe ôm mặt đen nhẻm cùng cái xe cũng không kém phần đen đúa. Hắn làm nàng buồn cười khi vội vàng lấy cái mũ mềm đội trên đầu lau yên xe cho người đàn bà quý phái ngồi, mặc dù nàng đã quá quen với cảnh nhiều đàn ông sững sờ, lúng túng khi lần đầu tiên gặp nàng.   
Quê hương hình như chỉ là hoài niệm. Quê hương trong nàng không phải là những gì nàng đang thấy: những căn nhà mới xây sơn phết lố lăng, bám dọc con đường cấp phối sẵn sàng tung đầy bụi mỗi khi có chiếc xe chạy qua. Những biển hiệu ngớ ngẩn đầy tính học đòi và tiếng loa truyền thanh đang oang oang phổ biến nghị quyết gì đó của Huyện…   
Buổi trưa nàng bận đám cưới đứa cháu. Người ta dựng cái rạp có khung làm từ những ống nước và quây vải, trang trí hoa hoét. Tiếng nhạc xập xình từ mấy thùng loa giả đồ ngoại, nghe lùng bùng tiếng bass và nheo nhéo mấy bài anh anh em em đầy phản cảm.   
Ông chú nàng mặt đỏ phừng phừng, cố xếp nàng ngồi cùng một mâm với các quan chức trong xã. Cả xã chỉ có nàng là thành đạt nhất, ngồi vào mâm chức sắc là hợp lý, tuy nàng chỉ là đàn bà. Mà mấy ông kia, tuy là quan xã nhưng cũng chỉ là mấy ông nông dân không hơn không kém, được ngồi với bà Phó Phòng tài vụ một cơ quan ngang bộ ở Thủ đô, mà bà này lại là vợ một ông giáo sư tiến sỹ có tên tuổi, nổi tiếng không riêng gì ở Việt nam mà cả trên thế giới…   
Buổi chiều, nàng tranh thủ đi thăm bà con và hàng xóm, chia quà cho mọi người. Ở nhà quê việc này là rất quan trọng, chỉ cần bạn sơ ý để sai sót một tý gì đó, cả làng sẽ còn bàn tán chê bai hàng năm.   
Buổi tối đến lúc nào không hay, cả nhà còn bận bên đám cưới, nàng tìm thấy mấy củ khoai lang lăn lóc dưới gầm chạn, quyết định nướng khoai ăn thay bữa. Không gì thú bằng nướng được củ nào, ăn luôn củ đấy. Khoai nóng rẫy tay, vừa thổi vừa ăn, nàng bật cười khanh khách như trẻ con. Xong rồi nàng ra giếng tắm. Cạnh giếng có quây mấy tấm phên, gọi là nhà tắm. Trăng đã lên đầu ngọn tre, còn mấy hôm nữa mới đến rằm, nhưng trăng đã khá sáng, ánh trăng lung linh chiếu lên cơ thể nàng, làm cho những đường cong trên cơ thể viên mãn của nàng càng trở nên huyền bí và thơ mộng. Giữa mùa hè mà nước giếng lạnh buốt, nàng dội từ đầu đến chân, khoan khoái cảm nhận cái mát lạnh của dòng nước và lặng lẽ ngắm những dòng trăng chảy dọc thân mình, từ bộ ngực đầy đặn và cứng mẩy xuống cặp đùi rắn chắc của một người đàn bà đẹp và có cuộc sống lành mạnh.   
Nhìn xuống ngực mình, nàng bỗng nhớ lại cảm giác khó chịu xảy ra hơn mười năm trước. Thời gian đó chồng nàng đang đi làm luận án tiến sỹ ở nước ngoài, nàng một mình nuôi con. Nhiều người đàn ông tuởng đó là cơ hội để đến với nàng, thậm chí Hà, cậu bạn kém nàng hai tuổi cùng học đại học với nàng cũng tranh thủ những lần hội lớp, rỉ tai nói về mối tình đơn phương Hà ấp ủ bấy lâu nay. Nàng chỉ cười, không giận Hà, coi chuyện đó cũng là bình thường có thể xảy ra giữa những người bạn. Chỉ có một lần duy nhất, khi Lan đang cắm cúi với những con số thì ông trưởng phòng bước vào, đưa cho nàng bản tổng hợp số liệu tháng. Thấy không còn có ai trong phòng, ông trưởng phòng vừa nói lớn: “Cô xem lại chỗ này, hình như phải điều chỉnh một chút?” vừa thò tay bóp vú nàng. Nàng đờ người vì bất ngờ và giận dữ, không thể phản ứng gì. Ông trưởng phòng tưởng nàng ưng thuận, rà tay xuống phía bụng dưới nàng, tiếp tục nói to: “Chỗ này thì tôi thấy là ổn rồi đấy!”. Bằng một động tác mạnh mẽ đến bất ngờ, nàng gạt tay gã đàn ông khốn nạn kia ra, miệng rít lên: “Anh ra khỏi đây ngay!”   
Cảm giác một bàn tay hôi hám chạm vào ngực mình bất chợt làm nàng rùng mình, vội vàng mặc quần áo, lững thững đi về phía đê, nơi hồi bé nàng vẫn lang thang thơ thẩn chơi một mình.   
Ai cũng ghen tỵ với nàng. Nàng là mẫu hình của sự thành đạt và hạnh phúc. Học xong đại học, nàng được giới thiệu làm quen với một chàng kỹ sư học ở Nga về. Anh đẹp trai, con nhà tử tế, và anh cũng tử tế. Lấy nhau được mấy năm, khi nàng đang mang thai bé Nga (anh muốn đặt tên con như vậy để kỷ niệm nước Nga) thì anh đi nghiên cứu sinh. Ở Nga anh chỉ biết lo học và lo dành dụm tiền mua hàng gửi về cho nàng có điều kiện nuôi con. Hai người chỉ có một cô con gái, anh là con thứ nên cũng không bị áp lực phải có con trai. Anh nói đẻ thêm con thì em vất vả, sức khoẻ suy giảm, anh không muốn.   
Anh là người trọn vẹn với gia đình, anh tận tuỵ với vợ con. Anh nhận thức đầy dủ trách nhiệm của mình, đầy đủ tới mức việc sinh hoạt vợ chồng anh cũng tuân theo một lịch biểu nghiêm ngặt. Vào những ngày có “chuyện ấy”, anh cạo râu, chà răng, xức nước thơm cẩn thận, bật một bản nhạc du dương và dịu dàng làm chuyện chăn gối.   
Nàng tôn trọng anh và nàng chưa một lần có ý nghĩ gì về một người đàn ông nào khác. Anh biết điều đó và cũng rất tôn trọng, thậm chí tôn thờ nàng.   
Chỉ có một điều không giống nhau giữa hai người, đó là nàng rất yêu thơ, còn anh thì không. Đối với anh, mọi việc phải trật tự và rõ ràng ngăn nắp. Công việc của anh là những công thức chặt chẽ, logic và anh sống theo một kỷ luật cứng nhắc. Nhạc thì anh chỉ nghe nhạc cổ điển. Và khi làm tình, anh làm theo một công thức có sẵn, không biến hoá và hình như không rung động.   
Còn nàng, nàng rất thích đọc những vần thơ của Xuân Quỳnh, thích nghe nhạc Trịnh Công Sơn. Thỉnh thoảng nàng cũng làm thơ, chép vào một quyển sổ xinh xinh nhưng không cho ai đọc cả.   
Trăng đã lên khá cao và nàng đã ra đến chân đê. Tìm một chỗ cỏ dày và sạch, nàng từ từ nằm xuống, ngửa đầu nhìn lên bầu trời mùa hè trong vắt. Trăng thanh khiết và dịu dàng. Những vì sao lấp lánh, như ngày xưa khi nàng còn bé và có thể sau này, khi không còn có nàng trên cõi đời này, thì những ngôi sao vẫn lấp lánh như vậy?   
Gió mát từ sông thổi lên. Nàng cảm thấy dễ chịu và bỗng bật cười vì hai ống quần nàng bám đầy cỏ may. Đã lâu lắm, nàng không bị cỏ may xiên vào quần. Thay vì nhặt rút cỏ may, nàng thò tay vào túi, lôi điện thoại di động ra xem. Tin nhắn: “Anh yeu em. Anh ko the song thieu em. Hen gap em 7g o cho hom truoc nhe!.”   
Nàng mỉm cười với cái điện thoại di động. Tin nhắn này nàng nhận được cách đây 5 năm, có ai đó nhầm số. Tất nhiên là không phải nhắn cho nàng. Nhưng không hiểu vì sao nàng không xoá tin nhắn đó, để nó lại như một kỷ niệm vu vơ về một cái gì đó huyễn hoặc. Thỉnh thoảng nàng lại mở ra xem một mình…   
Trên đường về, hai ống quần nàng lại găm thêm nhiều cỏ may nữa.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Người đàn bà xa lạ**

Đó là tên bức tranh nổi tiếng của hoạ sỹ Kramskoi, trên đó có hình người đàn bà trẻ với cặp mắt to huyền bí dường như nhìn xuyên qua kẻ ngắm tranh, đến một nơi xa xăm nào đó. Tôi xin mượn tên bức tranh để đặt tên cho bài viết mà tôi muốn tặng một người bạn từng du học ở Leningrad nhân ngày kỷ niệm Cách mạng tháng Mười Nga vĩ đại.   
Một tối mùa đông cuối thập kỷ 80, tôi lặng lẽ rời khách sạn, đi dạo dọc bờ sông Neva, con sông đang ngầm chảy dưới làn băng tuyết trắng. Khoan khoái hít sâu cái không khí trong lành và dễ chịu của mùa đông nước Nga, tôi muốn tìm một chút thư giãn sau mấy ngày làm việc căng thẳng, đồng thời tranh thủ ngắm thành phố xinh đẹp do Pie Đại đế xây dựng nên với nhiều cung điện và tượng đài nổi tiếng mà tôi đã một lần ghé qua mười mấy năm trước đó.   
  
Trên con đường vắng, tôi chỉ còn nghe thấy tiếng bước chân mình lạo xạo trên tuyết. Tiếng lạo xạo đó đã trở thành kỷ niệm của những năm du học, trở thành một phần tuổi trẻ của tôi. Thỉnh thoảng một chiếc taxi lao vội, phá tan trong chốc lát sự yên tĩnh của con đường ven sông, xẹt lên vỉa hè những vệt tuyết bẩn. (Người ta phải rải cát vàng ra đường để chống trơn vào mùa băng giá).   
Trong cái tĩnh lặng ấy, tôi dễ dàng nhận ra một người phụ nữ đã lớn tuổi, vai hơi nghiêng vì phải xách một túi đồ khá nặng, lầm lũi bước những bước chân đều đặn cùng một hướng đi với tôi. Tôi rảo bước đến gần bà, đề nghị:   
- Cho phép tôi được xách giúp bà một đoạn?   
- Cảm ơn ông, tôi tự lo được. Bà già ngước cặp mắt to nhìn tôi, thoáng một chút nghi ngại.   
Tôi hiểu được sự ái ngại của bà. Thời gian gần đây tình hình trật tự trị an của Liên xô xấu đi, người dân phải cảnh giác hơn với người lạ, đặc biệt là những người vùng Trung Á, nơi trình độ dân trí thấp hơn phần châu Âu của Liên xô.   
- Thưa bà, tôi là người Việt nam. Hơn nữa tôi đoán túi đồ của bà không đáng để kẻ cướp quan tâm.   
- Vậy xin phiền ông, ông tốt quá. Bà già bật cười trước cách diễn đạt của tôi, trao cho tôi túi đồ khá nặng, chắc là toàn những lọ mứt trái cây, dưa chuột muối và táo. Người đàn bà Nga nào chả hay xách những thứ đó?   
  
- Ông mới ở Việt nam sang hay làm việc ở đây?   
- Tôi mới đến Leningrad được ba ngày, tôi là phiên dịch.   
- Đúng rồi, ông nói tiếng Nga hay lắm.   
- Cảm ơn bà có lời khen, tôi chỉ cố gắng làm tốt công việc của mình.   
- Thế ông lưu lại khách sạn nào?   
- Khách sạn Tháng Mười, thưa bà.   
- Ồ, thế thì đoàn các ông là đoàn cấp cao rồi. (Tôi không tìm thấy một chút mỉa mai nào trong giong nói của bà).   
Chỗ này tôi phải nói thêm với bạn đọc là ở Liên xô cũ thành phố nào, tỉnh nào cũng có khách sạn Tháng Mười, đó chính là nhà khách của Đảng CSLX, nơi người khách nhiều khi chỉ phải ký “bông” chứ không phải trả tiền cho mọi dịch vụ hảo hạng.   
- Vâng, theo một nghiã nào đó. Tên tôi là Th., bà có thể gọi là Victo cho dễ phát âm.   
- Tôi là Liubov Petrovna, tôi là giáo sư trường Múa Lenningrad đã về hưu. Ở Việt nam ông có biết hai học trò của tôi là Thuỷ và Cường không?   
- Thật là một bất ngờ thú vị: tôi cùng học dự bị với hai người này, hiện họ là cán bộ chủ chốt của Trường Múa Việt nam.   
- Họ chẳng hề thư từ gì cho tôi cả, giọng bà lộ ra một chút xíu trách móc mà có lẽ bà đã cố dấu đi.   
- Mong bà thứ lỗi và thông cảm. Đất nước chúng tôi trải qua hết cuộc chiến tranh này đến cuộc chiến tranh khác, việc liên hệ với người nước ngoài đôi khi mang lại ít nhiều bất lợi.   
- Tôi cũng đoán thế, chứ không bao giờ chúng nó có thể quên tôi. Giọng bà ấm trở lại. Thôi chết, ông có đi cùng đường với tôi không, có thể tôi đã làm phiền ông nhiều quá?   
- Không sao, tôi chỉ đi dạo, đường nào cũng là đi dạo. Vả lại rất vui được nói chuyện với bà, bà làm tôi nhớ đến bà giáo kính mến của tôi.   
  
Cứ thế, chúng tôi một già một trẻ vừa đi vừa trò chuyện. Tôi lấy làm tiếc vì mình ít hiểu biết về lĩnh vực Ba lê, ít biết những tên tuổi nổi tiếng trên sàn múa nước Nga và thế giới. Biết đâu bà Liubov Petrovna từng là một solist nổi tiếng hay là một nhà giáo đã đào tạo nhiều tài năng cho các sân khấu của châu Âu?   
Tôi nói với bà về Việt nam, về công cuộc đổi mới vừa bắt đầu. Bà nói về “cải tổ” mà theo bà không rõ sẽ đưa đất nước Nga đi về đâu. Tôi kín đáo quan sát khuôn mặt nhẹ nhõm, dáng đi khoan thai và thanh thoát của người vũ công về già. Tôi không dám hỏi bà đi đâu một mình và trở về khuya khoắt trong cô đơn. Đó là phép lịch sự. Bà hỏi thăm tôi về gia đình, về các con tôi, không hẳn là vì phép lịch sự.   
Không hiểu do đâu tôi bỗng nhắc đến bức tranh Người đàn bà xa lạ, nhắc đến những tiểu thuyết có nhiều diễn biến gắn với Xanh Peterburg, rồi chúng tôi nói về danh hài Raikin của Leningrad. Bà tỏ ra là một người trò chuyện thú vị.   
  
Bà bất ngờ dừng lại trước cửa một nhà chung cư:   
- Tôi đã về đến nhà rồi, cảm ơn ông đã giúp đỡ. Chân thành chúc ông luôn hạnh phúc!   
Tôi hiểu lời chúc của bà, chỉ những người ở tuổi bà mới ngộ rằng hạnh phúc là cái quan trọng nhường nào cho một đời người.   
- Thay mặt tất cả những học trò Việt nam của bà và tự đáy lòng xin chúc bà mạnh khoẻ và mọi điều tốt đẹp nhất.   
Bà chìa tay cho tôi bắt, bàn tay mảnh mai nhưng rắn chắc.   
  
Theo con đường ven sông tôi lững thững quay về khách sạn. Thỉnh thoảng một đôi tình nhân đi chơi về muộn, nàng ngả hẳn vào chàng như lấy thêm hơi ấm...   
Dừng lại trước cửa khách sạn, tôi châm thuốc hút. Tính tôi là vậy, bao giờ cũng hút một điếu thuốc để ghi nhận một sự kiện sau này sẽ trở thành kỷ niệm khó quên.   
Đúng như thế thật, mỗi khi tôi nhớ Liên xô, nhớ nước Nga thì trong bao nhiêu hỗn độn của ký ức, bao giờ cũng hiện về hình ảnh người đàn bà xa lạ bên dòng sông Neva, người phụ nữ Nga mà số phận đã cho tôi được gặp, cho tâm hồn tôi một lần được trú ngụ trong cái hiền hoà và nhân hậu của người Nga.   
Câu chuyện giống như trên có thể xảy ra không ít lần với mỗi người trong chúng ta, nó cũng chẳng có gì đặc biệt đáng viết ra cho người khác đọc. Song cuộc đời chúng ta lại đặc biệt ở chỗ nó được ghép lại bởi những sự kiện thoạt nhìn rất đỗi bình thường.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Phượng**

Giữa tháng 5 vừa rồi Tân phải đi công tác Hạ Long một tuần, đúng vào dịp có đợt gió mùa đông bắc, trời mưa xậm xịt dai dẳng chán ngán không thua gì cái khuôn mặt ông chủ tọa hội nghị. Tất cả mọi người ăn ở hội họp ngay trong khách sạn và do trời mưa nên ít ai ra ngoài đi chơi, phần nữa là ai cũng nhiều lần đi Hạ Long rồi, không còn có hứng khám phá cái mới. Trước khi Tân đi một người bạn nói nửa đùa nửa thật: “Bác phải viết một cái gì đó về Hạ Long nhé, cho dù về một cục than đen cũng được”. Thế mà Tân chả thấy một cục than nào, hạ Long bây giờ đường sá to đẹp, xây cất khang trang sạch sẽ, cầu treo qua Gòn Gai đang được thi công.   
Gần đến ngày về thì trời hửng nắng, cái nắng sau đợt mưa kéo dài bao giờ cũng rực rỡ, làm cho ta hơi một chút choáng ngợp. Tân một mình rời khách sạn, đi dạo thơ thẩn không chủ đích dọc bờ biển, xa xa là một lũy đảo bao bọc hàng đòan tàu thuyền các loại xuôi ngược, chúng để lại vệt bọt trắng phía sau như vẽ một bức tranh động trên nền một bức tranh tĩnh. Tân sực nhớ đến bài thơ “Thuyền và biển” của nữ sỹ Xuân Quỳnh. Bài thơ rất hay, Tân thích nó hơn bài “Biển” của Xuân Diệu. Chị Xuân Quỳnh ơi, chị dùng hình tượng thuyền và biển để nói về sự gắn kết mang tính chất sống còn trong tình yêu, nhưng Tân xin hỏi chị, biển có một mà thuyền thì rất nhiều? Buồn quá phải không chị, cuộc sống và mọi điều thuộc về nó chỉ là tương đối.   
Với những suy nghĩ vẩn vơ như thế Tân thong thả bước về khách sạn, không muốn đi bằng lối cũ, anh vòng về phía sau khách sạn, nơi đường hẹp và ít đồ trang trí hơn. Đến gần khách sạn anh bỗng đứng sững lại, đăm đăm nhìn vào cây phượng vĩ đỏ rực, đỏ đến lóa mắt. Kỷ niệm xưa với những tình cảm khó tả kéo về ngập tràn trong anh, Tân lặng lẽ ngồi lên hòn đá bên vệ đường, để cho lòng mình trở về với Phượng.   
                         x x x   
Hai mươi năm trước, ngày ngày đạp xe đi làm qua một ngã ba gần đê La Thành, chỗ người ta trồng toàn cây xà cừ, loại cây thân gỗ phát triển rất nhanh, mau cho bóng mát. Bỗng có lần bão quật đổ cây xà cừ ở ngay ngã ba, nó nằm kềnh ra đường. Chờ mãi chẳng thấy Công ty cây xanh đến thay cây khác, mấy nhà gần đó bảo nhau tự kiếm một cây con về trồng vào cái hố sâu hoắm do cây xà cừ để lại mà người qua đường sử dụng như một hố rác.   
Tân để ý đến cây phượng ấy từ khi nó chỉ là một cây bé nhỏ khẳng khiu, bọn trẻ con hay vít cong xuống để chơi như một thứ trò chơi vỉa hè. Thế mà nó vẫn lớn và lớn khá nhanh, bốn năm năm sau đã xòe bóng mát cho mấy bà đồng nát ngồi phân loại hàng hóa mỗi chiều.   
Rồi nó bói lứa hoa đầu tiên, rụt rè có mấy cành lốm đốm đỏ. Tháng 5 năm ấy ngày ngày hai lần đi qua ngã ba Tân đều đạp xe chầm chậm để ngắm cây Phượng của mình, lòng vui vui vô cớ.   
Một trong những lần ngắm hoa ấy, Tân xuýt đâm xe vào một người phụ nữ đi chiều ngược lại. Cả hai vội vàng xin lỗi rồi ai đi đường nấy. Tân chỉ thóang thấy đôi mắt nàng rất to, đen và bí ẩn.   
Khoảng một tháng sau Tân lại nhìn thấy thiếu phụ mắt đen, nàng làm ở đâu mà sáng thì ra khỏi thành phố và chiều thì vào nội thành? Rồi ngày hôm sau Tân bắt gặp mình tự nhiên đi chậm lại lúc đến gần ngã ba, như có ý tìm nàng.   
Dần dần Tân tìm ra lịch biểu đi làm của nàng và anh căn giờ của mình sao cho luôn gặp được nàng ở ngã ba cây phượng. Có phải vì thế mà anh thầm đặt tên cho nàng là Phượng chăng?   
Thời gian đầu Phượng không hề biết có người để ý đến mình, nàng cắm cúi đạp xe, buổi sáng thường vội vã hơn một chút. Buổi sáng nàng phải lo cơm nước, đưa con đi nhà trẻ nên vội, Tân tự kết luận như vậy.   
Rồi linh giác của một người đàn bà đã cho phép nàng nhận ra người đàn ông xuýt đâm xe vào mình ngày nào. Hai cặp mắt gặp nhau rồi quay ngay sang hướng khác. Cả một tuần liền Tân không đổi áo sơ mi, mặc riết một cái để Phượng dễ nhận ra anh trong đám người đi ngược lại.   
Cứ thế, hôm nào gặp được Phượng là Tân thấy lòng mình yên ả cả ngày, hôm nào không thấy Phượng trên đường đi hoặc về thì Tân cứ bồn chồn lo lắng: nàng ốm hay nàng đi công tác, mà nàng có hay phải đi công tác không? Hình như nàng dạy ở Đại học Sư Phạm, dạy học chắc ít phải đi xa...   
Một thời gian dài sau đó, hai người không chỉ nhìn nhau mà còn hơi gật đầu nhè nhẹ như chào, có lần Phượng còn hơi mỉm cười, nụ cười cũng bí ẩn như đôi mắt sâu thẳm của nàng.   
Khi đã có xe máy Tân vẫn dùng xe đạp, anh nói với anh em trong cơ quan: “Đạp xe thay tập thể thao!”. Chẳng qua là anh sợ đi xe máy nhanh quá, anh không kịp nhìn thấy Phượng. Cho đến khi Phượng đi xe Honda 82-89, cái xe nhỏ nhắn xinh xinh như Phượng thì anh mới dùng xe máy, tuy vậy, đến ngã ba cả hai người đều chạy xe chầm chậm để kịp nhìn thấy nhau.   
Có lần Tân phải đi công tác xa mấy tháng, lần gặp Phượng cuối cùng trước khi đi, anh vẫy vẫy tay như tạm biệt. Phượng có hiểu động tác ký hiệu của anh không? Câu hỏi ấy không rời khỏi anh suốt mấy tháng xa Hà nội. Ngày đầu tiên đi làm sau đợt công tác, anh mặc bộ com-lê, thắt ca-vat đàng hoàng như thầm gửi đến Phượng lời giải thích “thời gian qua tôi đi công tác, em có hiểu không?” và anh thóang nhìn thấy một cái gì đó như niềm vui trong ánh mắt Phượng.   
Mười mấy năm trôi qua, việc thoáng gặp Phượng mỗi ngày đã là một phần không thể thiếu trong cuộc sống của Tân. Rồi ngày ấy, một ngày tháng 5 đã đến.   
Tân chầm chậm cho xe chạy đến ngã ba. Anh thấy Phượng đang dựng xe đứng dưới tán hoa phượng rực rỡ, mắt dõi nhìn về phía anh. Không hiểu vì sao anh dám dừng xe, đến gần bên Phượng.   
- Chào anh, em nghĩ rằng em phải gặp anh và nói với anh điều này. Tay Phượng mân mê chiếc chìa khóa xe, trên khóe mắt hình như có ngấn lệ. Ngày mai cả nhà em chuyển hẳn vào Sài gòn sinh sống...   
Tân đứng lặng người, anh bất ngờ trước việc nàng chủ động gặp anh, càng bất ngờ hơn trước thông báo của nàng. Sau một phút chần chừ, Tân dựng xe máy cạnh gốc cây phượng, trèo lên cây bẻ một cành đầy những bông hoa đỏ thắm gài vào giỏ xe của Phượng:   
- Chúc chị luôn mạnh khỏe và hạnh phúc. Hãy luôn nhớ Hà nội nhé!   
Phượng nhìn anh với đôi mắt biết ơn và hai người lặng lẽ chia tay. Cho đến mãi sau này Tân vẫn không biết nàng cảm ơn mình về điều gì, về cành hoa phượng hay về việc anh đã không mời nàng vào quán giải khát gần đó uống một ly nước mơ chùa Hương?   
                 x x x   
Như ngày nào, bất cần biết thiên hạ nghĩ gì, Tân tụt giày trèo lên cây Phượng, chọn một cành nho nhỏ nhưng nhiều hoa giống như cành anh đã tặng Phượng năm xưa, mang về treo đầu giường khách sạn.   
(8/6/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Chuyện lão Hâm lãng đãng mùa thu Hà nội**

 Đúng 5 giờ 30 lão tỉnh dậy. Ngày nào cũng vậy, như một thói quen, nhưng không phải thói quen của lão mà là thói quen của con chim khiếu nhà bên cạnh. Vào giờ đó nó hót vang trời, chào đón một ngày mới tươi đẹp. Còn theo thói quen của chính lão, lão cười thầm con chim thơ ngây kia bị nhốt chặt trong lồng, ăn lương khô uống nước lã mà vẫn hót vui như hội.   
Từ suy nghĩ đó, lão bắt gặp cái hâm hâm của lão. Khác những người hâm bình thường, lão tự biết mình hâm và thực sự vui sướng mỗi khi nhận ra tình tiết hâm mới của mình. Thật ra lão có tên có họ đàng hoàng, nhưng bây giờ chảng ai gọi lão theo cái tên khai sinh khá mỹ miều của lão nữa mà chỉ gọi gọn là Hâm. Lâu lâu quen rồi lão chả thèm phật ý nữa, và mọi người chỉ còn biết cái danh hâm mà quên đi cái bản tính hâm của lão.   
Vươn vai vặn vẹo cái thân hình cao hơn tây gầy hơn ta thay cho việc tập thể dục, lão thò tay bật TV chờ xem bản tin sáng. Đêm qua thức xem đá bóng, đối với tuổi của lão kể cũng hơi quá tải. Vài năm gần đây lão đã không thức xem bóng đá đêm nữa rồi, chẳng qua vì thằng bạn phải đi làm ca hoàn thiện công trình phục vụ SG22 gọi điện thoại bắt lão phải xem để sáng nay kể lại cho nó.   
Vừa đánh răng, vừa coi TV, lão vừa nghĩ vơ vẩn sao Chính phủ không có một Dự án cấp Nhà nước, theo đó gom những thằng to con khỏe mạnh bắt lấy những con khỏe mạnh cao to cho chúng nó đẻ ra một thế hệ cao to khỏe mạnh nuôi ăn học bóng đá thì tuyển VN đâu có phải nhọc nhằn đá tầng một chống lại bọn chơi bóng bổng tầng hai?   
Xiêm áo chỉnh tề, đầu láng qua một chút gôm bọt (từ bé bộ phận bất trị duy nhất trong cơ thể lão là tóc), lão lên xe máy đi làm, trong đầu vẫn còn vương vấn giai điệu giọng hót của con khiếu nhà hàng xóm.   
Qua Công viên Thủ Lệ, lão hít một hơi thật sâu. Có cái công viên này lợi hại thật, không khí trong và dịu hẳn đi. Hà nội mình là một trong những thủ đô hiếm hoi trên thế giới có nhiều hồ và công viên. Anh Sài Gòn to thế mà chỉ có mỗi cái hồ Con Rùa, to không hơn con rùa là bao nhiêu. Quý cái công viên thế nhưng lão cũng bật cười thầm: lão mới vào Thủ Lệ đúng có hai lần, một lần tham gia lao động XHCN đào hồ, một lần đưa hai mẹ con cô bạn Sài Gòn ra chơi đi xem Bách Thú (Bách Thú ngày trước trong vườn Bách Thảo, phía trên Phủ Chủ tịch và Văn phòng Chính Phủ), còn lại có cho tiền lão cũng chẳng dám vào. Thủ Lệ là vương quốc của những vấn nạn xã hội, nơi chúng nó chích choác, mua bán thứ mà đáng ra con người chỉ để hiến tặng cho nhau. Nhìn đám xe đạp nước hình con thiên nga to đùng nằm xếp bên nhau, vươn cái cổ cong thanh cao lên trời, lão nẩy ra ý muốn hỏi các cô thiên nga nhìn thấy gì trong công viên mà đến tận bây giờ các cô vẫn trong trắng vậy?   
Đến ngã tư khách sạn Daewoo, “ngựa xe như nước, áo quần như nêm”, lão quặt phải, rồi lại quặt phải lần nữa, bỏ lại sau lưng đám người chen nhau đứng đợi đèn xanh. Lão lại cười thầm khi thấy trong cuộc sống, định nghĩa về đường thẳng “là đoạn ngắn nhất nối hai điểm” không phải lúc nào cũng đúng.   
Dọc đường Kim Mã, lão không còn chạy xe nữa. Dường như cả dòng xe cộ cuốn lão đi như cuốn một cánh bèo. Ngước mắt nhìn dọc suốt phố, à không đại lộ chứ, (ngày trước đường Kim Mã đi Câù Giấy có hai hàng cây hai bên, sau mở rộng đường sang một bên thành ra có hàng cây chạy dọc ở giữa, theo định nghĩa thì đây là đại lộ có cây xanh, sang lắm đấy) lão thấy một đám mây bụi mờ mờ trên đầu đoàn xe chen chúc nhau, như thể cả phố đang nổi lửa nấu cơm chiều, khói lam chậm rãi lan tỏa. Lão Hâm lại đưa ra câu hỏi: đố ai biết được Thành phố Thủ Đô đang áp dụng công nghệ lọc sạch không khí kiểu gì. Rồi lão tự trả lời: kiểu cổ điển, bằng lá phổi của dân Hà nội và những hàng cây xanh đang vươn cành vuốt ve tán tỉnh nhau. Có phải vì thế một thằng bốc phét nào đấy mới tán “Hà nội linh thiêng và hào hoa”?   
Loay hoay một chốc, lão đã đến gần chỗ phố Hàng Cháo (dân tỉnh khác đừng đến đây tìm cháo nhé, bây giờ toàn bán đồ điện, đồ kim khí thôi) đâm ra Nguyễn Thái Học. Lão còn lạ gì chỗ này, thằng Hà nội nào không biết chỗ này, không phải vì hay đi ăn cháo mà vì đây là lối vào khu cửa 8,9,10 của Sân Hàng Đẫy. Ngày nào cũng qua đây mà lần nào lão cũng trở về với kỷ niệm một lần duy nhất lão được đá bóng trên sân này. Đó là ngày 19/5/19…, có cái lễ hội gì đó của học sinh Hà nội (lão không nhớ vì mấy ngày đó lão còn sức đâu mà biết đến chuyên ngoài bóng đá), trong chương trình có trận giao hữu bóng đá Học sinh HN - Học sinh HP. Hồi đó lão bắt gôn đội trường cấp III Chu Văn An nên được gọi vào đội tuyển HS thành phố (oai chưa!). Được gọi, được tập một lần trên mặt sân Hàng Đẫy, nhưng hôm đá chính thức lão phải ngồi dự bị. Bắt chính cho đội HSHN là một “anh” đang chơi đội trẻ của Trường Huấn luyện (hồi đó đội tuyển QG được gọi là đội Trường Huấn luyện Trung ương). Tự biết sức mình không đủ tầm bắt chính, lão không ức, chỉ băn khoăn sao các thầy cô trên Sở GD mà cũng ăn gian nhỉ?   
Nghi thức lề mề thế nào mà đến 11 giờ mới bắt đầu trận đấu. Trước đó 10 phút, hai đội ra sân khởi động, nhìn đám Hải Phòng chạy, lão hoa cả mắt, thằng nào thằng nấy to con đen chùi chũi. Thằng bạn cùng trường chạy lại rỉ tai: “Bọn nó là đội Xi măng trẻ đấy mày ạ”.   
Đúng lúc đó loa phóng thanh của sân vận động vang lên: “Đội HSHP gồm 18 em học sinh đều là học sinh chăm ngoan, trong đó có 11 em là học sinh giỏi và tiên tiến”. Hai phút sau loa lại hùng hồn thông báo: “Đội HSHN gồm tất cả là học sinh tiên tiến và học sinh giỏi”. Giời đất ơi, mới khởi động mà sao lão như bị chuột rút thế này! Bọn trường khác lão không biết chứ bọn trường CVA có được nửa thằng nào là HSTT đâu mà dám nói là tất cả?   
Vào trận, đội Xi măng, à quên, đội HSPH ào lên tấn công, quân HN bị nhốt chặt trong vòng cấm địa, không thằng nào biết mặt vòng trung tâm méo hay tròn. Kết quả là giữa hiệp một HSHP dẫn 1-0. Lọ mọ thế nào mà trung phong Hiền (anh này học lớp trên, cùng CVA với lão) san bằng được tỷ số vào phút gần chót hiệp 1.   
Sau đó Ban tổ chức thông báo vì lý do thời tiết (đang giữa trưa nắng tháng 5), để đảm bảo sức khỏe cho các em HS, không đá tiếp hiệp 2 nữa. Hú vía!   
Nhớ đến đây, lão cười thầm (người hâm hay cười thầm lắm) chê dân tình hay chửi mấy cụ nhi đồng gian lận tuổi, bọn chúng nó đâu có biết dân ta có truyền thống gian lận bóng đá từ lâu rồi.   
Bỏ bẵng thời gian học đại học xa Hà nội, không xem đá bóng trên sân Hàng Đẫy, còn sau đó chiều Chủ nhật nào có giải hạng A là lão luôn có mặt. Lão chuyên trị vào cổng số 10B, cổng dành riêng cho Ban tổ chức và hai đội bóng thi đấu ra vào. Lão quen Đức xồm, nhân viên bảo vệ cửa này nên chẳng bao giờ phải mua vé, vả lại với thân hình cao lêu đêu và khuôn mặt ngố tầu giống thủ môn Trần Văn Vĩnh, người ta tưởng lão là vận động viên.   
Vào sân ngồi bên đường pit, giữa đám công an, bảo vệ, phóng viên, người nhà Sở TDTTHN và người nhà của người nhà của những người kể trên, lão rất khoái. Đám này có những thông tin mà kể cả bọn nhà báo cũng chả biết, ví như có lần lão ghé tai hỏi người ngồi bên cạnh “Sao thằng Ph. tròn hôm nay đá chẩy thế nhỉ?”, người kia mỉm cười tinh quái: “Nếu tối hôm qua ông bắt gặp vợ ông đi với giai, ông có thể đá được như nó bây giờ không?”.   
Cổng 10B có một nhân vật rất đặc biệt, đó là sư ông chùa Hàng Cót (chùa này nằm cạnh rạp Đại Đồng). Không biết sư ông có đệ tử nào bên Sỏ TDTT mà trận nào ông cũng ngồi đúng một số vé, ngay cạnh lối hai đội ra sân thi đấu. Ông luôn tươi tỉnh, khuôn mặt đôn hậu sáng bừng lên mỗi khi có một pha bóng đẹp. Ông không chửi tục như đa số người xem, giờ giải lao ông mở tay nải mời mọi người chung quanh ăn nào oản nào chuối, hay đáo để. (Nam mô a di đà phật, con kính lạy Đức Phật đại từ đại bi đừng ghép con vào tội chỉ điểm. Mấy lại hơn 2.600 năm trước khi Phật tổ từ bỏ ngai vàng, giác ngộ giáo lý để cứu độ chúng sinh, làm gì đã có bóng đá để ghép nó vào ái hay nộ. Do đó tăng ni phật tử hâm mộ bóng đá là không phạm giới. Chả những thế, có anh Roberto Batgio cầu thủ Ý nổi tiếng cũng rất mộ Phật đấy).   
Vẩn vơ trong đầu những kỷ niệm bóng đá, lão nhận thấy mình đang phải dừng lại ở ngã tư Nguyễn Thái Học – Lê Duẩn. Khiếp thật, lại ngựa xe như nước áo quần như nêm. Dân Hà nội mình đi xe không gấu bằng dân Sài Gòn, nhưng được cái hơn là thằng nào thằng nấy cũng loi choi chen chen lấn lấn. Mấy cái xe buýt chất lượng cao lao rầm rầm như chỗ không người. Hèn gì bệnh viện Xanh Pôn luôn quá tải.   
Bên kia ngã tư mấy chú cảnh sát giao thông đang tất bật phạt những kẻ vi phạm. Thương các đồng chí ấy thật, suốt ngày hít bụi khói. Lão chỉ phải hít mỗi ngày hai quệt mỗi quệt 30 phút mà tưởng đã đứt hơi. Mà không biết các chú có được hưởng chế độ độc hại không nhỉ? Năm 1992 lão thấy ở Băngcôc bọn CSGT đeo mặt nạ phòng chống hơi độc. Sao ta không cho đeo, vừa bảo vệ sức khỏe cán bộ vừa thấy cái mặt của các chú ấy ưa nhìn hơn nhiều?   
Với nỗ lực tối đa, lão Hâm vượt qua đoạn Phan Bội Châu rẽ về Hai Bà Trưng, Hỏa Lò sáng loáng tòa Tháp Hà nội đập vào mắt. Quả thực Hà nội lố nhố một vài điểm cũng hiện đại ra phết. Con xe 100 phân khối của lão phải dừng lại trước Chợ 22-12, đầu giờ sáng các chị cán bộ Bộ CN và nhiều cơ quan gần đó tranh thủ ra chợ nhiều quá làm tắc nghẽn mất một chốc. Dân HN đến lắm thằng hâm như mình, lão lại nghĩ, chính quyền thành phố đặt tên cho chợ đàng hoàng, dân lại cứ gọi là chợ Âm phủ. Khiếp bỏ mẹ, ấy vậy mà nghe nói trong chợ có quán cầy tơ bảy món ăn được lắm. Liên tưởng câu nói của đệ tử Cây Còn: “Sống trên đời ăn miếng dồi chó, xuống âm phủ biết có mà ăn?” lão thấy hay hay.   
Nhân cái đầu hâm của lão chuyển địa chỉ sang lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, lão lại thấy thương cho các nhà phê bình, các nhà văn hóa đang không ngớt kêu cứu “thị hiếu thấp, văn hóa lùn” nhưng người ta vẫn cứ bỏ tiền mua vé đi nghe “Con gái nói có là không”.   
Loay hoay lão đã đến cuốí phố Trần Hưng Đạo, con đường dài, thẳng và đẹp nhất Hà nội. Lão biết đâu đó trên đường Phan Huy Chú có nhà bác Phúc “vổ”, trước đá hậu vệ tuyệt chiêu luôn. Có tờ báo đăng (thỉnh thoảng ta phải tin báo chí một tí) đến cả bọn “tây” cũng ngán Phúc vổ. Bây giờ bác ấy khổ lắm, bị chấn thương cột sống do tai nạn giao thông nằm một chỗ, thời oanh liệt nay còn đâu!   
Lơ đãng nhìn các hàng quán ven đường, lão thán phục nền thương mại vỉa hè phát triển vào loại nhất thế giới của Hà nội chúng ta, một nền thương mại làm cho người ta phải sống chết với vỉa hè. Các lực lượng trật tự đô thị dù có cố gắng mấy cũng chẳng làm sao vãn hồi trật tự và giải phóng vỉa hè nổi, khi chưa có nền thương mại phát triển như các nước công nghiệp hóa.   
x   
x x   
Vừa đến cổng cơ quan, lão đã thấy cô bé văn thư hớt hơ hớt hải: “Xếp tìm bố hai lần rồi đầy!”. Chết thật, mình đến đúng giờ, hắn còn đến sớm hơn. À phải rồi, mấy đứa thối mồm bảo gần đây vợ sếp có “kép” trong Sài Gòn, bà ấy đi công tác SG suốt nên sếp hay đi làm rất sớm.   
- Mời ông ngồi, sếp khoát tay lịch sự, sức khỏe ra sao?   
Cái này mới là gay đây, khi người ta gọi mình lên đầu giờ sáng, lại hỏi sức khỏe ra sao thì đúng là hỏi thăm sức khỏe rồi.   
- Cảm ơn sếp, cũng bình thường.   
- Hà hà, không bình thường đâu, tối qua anh thức xem đá bóng chứ gì, nhìn cặp mắt anh là tôi biết ngay.   
- Dạ, có, tôi xem trận Dinamo Kiev – Arsenal, lão ái ngại trả lời.   
- Anh không xem trận Lacơmơchiiiiv – Intơ à (sếp phát âm từ Lokomotiv đúng giọng chuẩn các cửa hàng đồ cũ ngoại ô Matscơva). Thế là anh mất nửa đời người rồi (Ô hay, lão nghĩ, mình chỉ còn may lắm là một phần ba đời người, sếp đòi thu một nửa, biết lấy đâu ra mà bù cho sếp đây?). Hôm qua Lacơmơchiiiiv làm chấn động cả thế giới, đập thằng Intơ chết tươi ăn gỏi, tiền đạo Lacơmơchiiiiv tra tấn thằng gôn Ý ẹ đến phát nôn ọe ra. (Đúng là ngôn ngữ của những người mê bóng đá!)   
- Dạ, tôi không xem, nhưng ngay trong lúc tường thuật DK-Ars thằng ESPN có thông báo kết quả trận Loko-Inter tôi cũng sướng điên lên (Mình cũng phải ma lanh một tý mới được, lão thầm nghĩ, mình quên mất là hắn học trường Đường sắt Matscơva, trên đời này lão chỉ mê có mỗi một đội là đội Loko. Nhưng sao lão học đường sắt mà lại về làm sếp cơ quan mình nhỉ, cơ quan mình chẳng dính dáng tý gì đến các thể loại đường: đường sắt, đường bộ, đường sông, đường biển, đường hàng không, thậm chí đường ... tiết niệu?).   
- Đúng, phấn khởi thật, nhất là trong lúc bọn OlempicVN nhà ta xơi tái bọn Cao ly, niềm vui tăng lên gấp bội. Thôi ta đi làm cốc bia đi, nhân dịp này tôi chiêu đãi anh, tôi biết cả cơ quan ta có mỗi mình anh là sành điệu bóng đá nhất.   
Chết thật, mới sáng ra đã uống bia, cả ngày làm sao làm việc được. Nghĩ vậy lão vội vàng thưa:   
- Nhưng tôi phải làm gấp cái tài liệu chiều qua sếp giao.   
Không ngờ sếp tươi tỉnh nói như hát (đúng là niềm vui của sếp đang vô cùng tận):   
- Không sao, làm sau cũng được mà, đất nước của ngàn quán bia, đang sục sôi khi thế hào hùng. Ta ra Lan9 đi!   
May sao, số lão Hâm hay gặp may, thằng Gồ xô cửa chạy vào. Thằng này luôn giữ được bản sắc văn hóa từ thời tổ tiên chúng ta làm nhà chưa có cửa đóng kín, nó chẳng bao giờ gõ cửa bất kỳ phòng ai, kể cả phòng sếp:   
- Tuyệt vời, trên cả tuyệt vời! Lokomotiv muôn năm! Lần này Lokomotiv sẽ đoạt Cup vô địch của những nhà vô địch! ...   
x   
x x   
Lững thững đi xuống cầu thang lão còn nghe vọng theo tiếng hai thầy trò sếp hân hoan bình loạn trận bóng đi vào lịch sử. Về đến phòng, lão nghe thấy tiếng cửa xe ôtô của sếp đóng đánh sầm. Vậy là, lão hiểu rằng (tuy hâm nhưng đựơc cái lão không chậm hiểu) trong danh sách lên lương cuối năm nay sẽ lại không có tên lão, thay vào đó là tên thằng Gồ.   
Pha ấm chè Thái, bấm nút khởi động máy vi tính. Trong khi chờ đợi chè ngấm và con Pentum đời đầu của lão ì ạch khởi động như đau đẻ, lão lãng đãng nhìn ra cửa sổ. Trên ban công nhà bên cạnh, một cây mai tứ quý đang ra hoa. Đẹp quá, những cánh hoa vàng nuột như màu áo đội Arssenal, sau khi rụng hết những cánh màu vàng, những cánh màu đỏ thẫm hiện ra như màu áo đội MU.   
Thay vì soạn bản tài liệu như đã hứa với sếp, lão di chuột đến Media Player. Cả gian phòng tràn ngập những âm thanh dịu dàng của khúc nhạc mùa thu...   
    (Viết 10/2003, sửa 11/2005)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Chuyện cây cầu làng lão Hâm**

Hà nội vào thu, những cơn nắng gắt dùng dằng không chịu bỏ đi, còn cô nàng Cúc Vàng vẫn còn e thẹn chưa ló mặt. Cứ vào những lúc chuyển mùa thế này lão Hâm lại bâng khuâng nhớ quê, cái quê mà có bầu lão làm trưởng thôn hoặc cho tiền lão cũng chẳng về sinh sống, thôi đành phó mặc mấy sào vườn ông bà để lại cho mấy đứa cháu muốn làm gì thì làm. Quê hương đúng là chùm khế ngọt thật, nhưng ta là người chứ không phải là chim, không thể sống cầm hơi bằng vài dăm quả khế mỗi ngày.   
Lão lại sực nhớ một bài hát nữa (Giòng sông tuổi thơ) có câu “quê hương ai cũng có một dòng sông êm đềm” (bài này giai điệu cũng tây tây, có phải đạo nhạc không nhỉ?) vì làng quê lão nằm ngay bên sông. Con sông bé thôi, to hơn con kênh Nam Bộ một chút.   
Hồi bé lão phải đi đò qua sông đến lớp học. Ôi, lắm kỷ niệm chung quanh chuyện đi đò lắm, kể ra quá dài dòng, tôi chỉ xin kể một chuyện một lần đò bị lật do chở quá tải và do ông lái trót làm vài ba ly rượu trắng trước đó. Vừa rơi xuống sông, lão Hâm lặn sâu rồi ngoi lên cách chỗ con đò nằm sấp khoảng mươi mét, thấy dăm bảy cái đầu người làng đang thò thụt trên mặt nước. Là dân vùng trũng, ai cũng biết bơi nên mọi người từ từ tìm cách vào bờ được, duy có con bé Tĩn cùng lớp với lão là không biết bơi, đang giã gạo một chỗ. Lão Hâm bơi đến gần con bé, chưa kịp làm gì thì đã bị nó túm chặt, dìm lão cùng chìm xuống nước. Trong đầu lão loé lên lời dặn của cha: “Trong trường hợp như thế con hãy túm vào chỗ kín của đàn bà”. Lão thao tác nhanh gọn và thấy ngay kết quả. Con Tĩn buông lão ra, hai tay thu về che chỗ đặc trưng giới nữ của mình. Cho chắc ăn, lão Hâm đấm thêm vài quả vào ngực Tĩn cho nó ngất xỉu đi rồi vòng ra sau lưng cô bé, từ từ bơi ngửa dìu nó vào bờ.   
Mấy chục năm sau, trong một lần tham gia đoàn quy hoạch phát triển cụm cơ khí huyện (thời kỳ mỗi huyện là một pháo đài XHCN) về làm việc với huyện nhà, lão được bà Nguyễn thị Ngọc Tĩnh phó Chủ tịch huyện tiếp và làm việc. Cô bé Tĩn ngày nào cứ nằng nặc kéo lão về nhà ăn cơm, giới thiệu hai cô con gái Bích Thuỷ và Thanh Thuỷ giống hệt mẹ. Đặt tên con là Thuỷ để kỷ niệm một ngày sông nước? Lão Hâm tủm tỉm với câu hỏi đó trong lòng.   
Chuyện lật đò hết lần này đến lần khác làm dân làng bức xúc, càng bức xúc nữa là buộc phải sang bên kia sông mới ra được huyện lộ, ách tắc giao thông thế thì làm sao làng ta đi lên bằng chị bằng em được. Người nhà quê sẵn sàng mất hết mọi thứ, trừ cái “bằng chị bằng em”. Làng bên có người sắm được cái máy khâu con bướm, làng mình chưa ai có - tức! Làng mình có anh bộ đội phục viên mở cái tran-xi-to kêu oang oang, làng chúng nó chưa ai có – khoái!   
Thế là người ta đi dần đến ý tưởng làm cầu. Khốn nạn là ý tưởng thiên tài ấy nó không sinh ra trong đầu các vị bô lão cũng như chính quyền thôn mà nó lại đẻ ra từ miệng thằng Tèo chăn vịt: “Làm mẹ nó cái cầu mà đi cho sướng!”. Ông trưởng thôn tóm ngay lấy câu này, biến thành ý tưởng của mình, liền tập hợp bộ tứ, mời các vị cao niên cùng tham gia, sau một hồi ní nuận rông dài, ông tóm lại:   
- Làng ta phải xây một cây cầu sang sông, ý các cụ thế nào?   
Khốn nạn, lại khốn nạn nữa, dân nhà quê đã không bàn thì thôi, hễ bàn thì đếch bao giờ bàn xong. Cầu ư? Tiền đâu mà làm? - Tiền dân đóng góp, kết hợp xin thêm Xã, Xã không có ta xin Huyện, chú Tân làng mình làm thư ký Ủy ban huyện chẳng nhẽ không ra tay giúp làng à? - Thế xây cầu gì, cầu tre, cầu gỗ, cầu gạch hay bê tông cốt sắt? Giời ạ, cứ thống nhất chủ trương làm cầu rồi sẽ bàn tiếp chuyện làm cầu gì sau! - Ông bảo tôi ngu hả, cầu bê tông cốt thép dân làng không đủ tiền đóng góp, may ra làm cái cầu tre, mỗi nhà góp dăm cây tre là được. Bàn thì phải bàn cụ thể, bàn khơi khơi như các ông tôi đxx thèm bàn nữa!   
Cứ thế hết dăm bảy đêm ngồi bàn đến lúc gà sắp gáy, hút hết mấy chục gói thuốc lào, các vị chức sắc làng lão Hâm mới tạm đi đến kết luận:   
1. Làm cầu.   
2. Tiền tới đâu làm cầu tới mức đó.   
Gần 8 tháng sau dân làng vẫn còn nhiều người chưa đóng tiền. - Nhà tôi trên răng dưới catút, đợi khi nào có tiền tôi sẽ nộp. - Dưng cơ mà ngày xưa đóng thuế theo suất đinh, sao bây giờ các ông thu theo khẩu? Nhà tôi toàn con gái, tôi chỉ đóng một suất thôi! (Thằng ngu, con gái thì nó tung cánh bướm mà bay qua sông chắc?). - Tôi không có tiền tôi đóng bằng công có được không? – Các ông vẽ chuyện làm cầu, thu tiền của dân mang đi buôn trâu thì sao?.... Vô thiên lủng các thứ lý sự, nghe điếc cả tai.   
Bỗng dưng ở đâu trên trời rơi xuống một ông bỏ quê đi từ năm một chín bốn mốt, lù lù dẫn xác về làng. Của đáng tội đúng là ông này trên trời đi xuống thật, đi máy bay từ Pari về không là đi trên trời à? Ông mặc com-lê, đầu mũ phớt, to béo hồng hào, lác đác vài người già trong làng nhận ra ông là người mấy chục năm trước đã bán mình đăng lính sang Pháp đánh nhau với phát-xít để bảo vệ nước mẹ Phơ lăng xa. Bây giờ già rồi, đất nước ta cũng cởi mở đôi chút, ông về thăm quê cha đất tổ.   
Được biết làng quê dự định làm cây cầu qua sông, ông tình nguyện tài trợ toàn bộ số tiền xây cầu. Nghe sướng cả tai, ấy vậy mà không phải vậy!   
Một số đồng chí không chịu: “Lão ấy mấy chục năm đi phục vụ đế quốc sài lang, có tiền cũng chỉ là tiền của bọn tư bản nó xí cho. Dân ta đánh Pháp đuổi Mỹ, không nhẽ bây giờ chịu nhục ngửa tay xin tiền đế quốc ư?”. Thế là lại họp, lại bàn thêm một tuần nữa mới đi đến giải pháp kiểu cong queo: “Ông N có hảo tâm đóng góp xây dựng quê hương, số tiền này hoàn toàn do nhân dân trong làng quyết định sử dụng vào việc gì có ích nhất”. Quyết thế để đề phòng trường hợp ông N đòi ghi tên mình lên cầu thì hoá ra ta tuyên truyền cho tư bản à?   
Ông cựu lính tẩy hứa miệng vậy chứ ông có cầm tiền mặt theo người đâu. Về tới Pháp quốc, ông gửi điện cho ông trưởng thôn: “Các bác phải thuê thiết kế cây cầu, thuê họ tính toán hết bao nhiêu tiền, tôi sẽ gửi cho các bác, cộng thêm 5% chi phí phát sinh. Đề nghi các bác cho biết tôi phải gửi tiền cho ai, số tài khoản bao nhiêu, ngân hàng nào để tôi chuyển tiền về cho làng”.   
Bỏ mẹ thật, nó cho tiền mà đòi hỏi nhiều thứ phi lý quá. Dân nhà quê lấy đâu ra cái tài khoản? Nhỡ ông nào có tài khoản ông ấy đxx cho rút ra xây cầu thì sao? Mí lại thằng cha này ky bo kẹt xỉn quá thể, ở Việt nam chi phí phát sinh trong xây dựng thường không dưới 30-40%, nó chỉ cho có 5% có đểu không!?   
Cuối cùng thì tiền cũng về đến làng, cuối cùng thì cái cầu bê tông cốt thép ngời ngời cũng được xây xong, nghe đâu còn dự ứng lực gì đó nữa, đếch biết bọn xây dựng nó cho cái gì vào trong cầu để dự ứng, chắc là để tính thêm tiền, còn lạ gì bọn xây dựng nhà mình nữa!   
Thế là kể từ ngày đó, không bao giờ còn xảy ra chuyện đắm đò qua sông, chẳng bao giờ còn chuyện con bé Tĩn nào đó suýt chết đuối. Bây giờ dân làng lão Hâm có thể phi xe máy (xê-cơn-hen thôi!) chạy vèo một phát lên huyện oai chẳng kém gì dân các làng khác!   
Ấy vậy nhưng cái gì mới và hay luôn kéo theo rất nhiều chuyện rắc rối, khi nào có thì giờ, tôi xin chép tiếp chuyện cây cầu làng lão Hâm cho bà con đọc tiếp, tất nhiên những chuyện vớ vỉn ấy chỉ có ở làng quê lão Hâm thôi, những nơi văn minh đô hội thì người ta giải quyết công việc chóng vánh và lịch sự lắm.   
Ở trên tôi viết là cây cầu đã xây xong, nói vắn tắt vậy cho nhanh chứ ai cũng hiểu là khối con quác quác, con gâu gâu và con ỉn ỉn đã phải hy sinh tính mạng vì công cuộc xây dựng cây cầu. Người ta liên hoan lu bù, nhân dịp gì đó (ví dụ họp bàn việc đền bù cây ổi mọc hoang ở bờ sông mà thằng Tèo nhận là của nó) hoặc chả nhân dịp gì sất. Thời gian thi công cây cầu lão Hâm bận công việc ở Hà nội nên cũng chẳng biết rõ lắm các chi tiết, mà nếu có biết tôi cũng chẳng chép vào đây làm gi cho tốn mực.   
Cầu xây xong, ai cũng phấn khởi, chả có công có việc gì cũng đi qua đi lại cây cầu dăm lần cho nó sướng, nhưng chỉ sang ngày hôm sau là đã sinh chuyện. Trên làn da trắng bóc của cây cầu, một đứa có chữ nhưng mất dạy nào đó đã dùng than đen viết một dòng to tướng “Đ. mẹ thằng Y”, một đứa biết viết khác viết thêm vào đằng trước mấy chữ nữa thành ra “Đ. mẹ thằng nào đ. mẹ thằng Y”. Ông trưởng thôn chạy sấp chạy ngửa kiếm nước vôi bôi lên dòng chữ nọ, vừa làm vừa chửi đ. mẹ thằng nào mất dạy viết bậy lên cầu. Từ đó ngày nào ông trưởng thôn cũng đi tuần cầu dăm ba lần, đề phòng trẻ con viết vẽ bậy.   
Cầu đi vào hoạt động được khoảng một tháng thì có mấy anh lục lộ đến đóng vào hai đầu cầu hai cái biển “Cầu 19+300”. Mấy thằng trẻ con chăn trâu hớt hải chạy ngay về báo với trưởng thôn, trưởng thôn dắt hai anh dân quân chạy ra xem sự thể thế nào thì mấy ông lục lộ đã rút lui từ lâu. Trưởng thôn quát mấy thằng chăn trâu:   
- Đứa nào đóng mấy cái biển này vào đây?   
Trẻ trâu ú ớ:   
- Hình như mấy bác giao thông công chính.   
Trưởng thôn rít lên:   
- Sao chúng nó dám đặt tên cầu của chúng ông là “Cầu 19+300”?   
Ông trưởng thôn ra lệnh cho dân quân gỡ bỏ hai cái biển vứt xuống sông. Tần ngần nhìn cây cầu, ông trưởng thôn gãi đầu:   
- Dưng cơ mà cái cầu này đã có tên đếch đâu?   
Thế là lại họp thâu đêm để bàn thống nhất đặt tên cầu. Mỗi ông đưa ra một cái tên, tên nào cũng mỹ miều, tên nào nghe cũng có ý nghĩa, và như mọi khi, đếch ông nào chịu thua ông nào. “19/5 ngày sinh của Bác mà các ông không chấp nhận à, lập trường tư tưởng của các ông có vấn đề! Thành Công các ông cũng không thích ư? Thôi thế thì lấy mẹ nó tên thôn ta mà đặt tên cho cầu, đúng thực chất là thôn ta tự đứng ra xây cái cầu này v.v. và v.v.”.   
Người nhà quê có thói quen cãi nhau không xong thì mời người ngoài vào phán xử. Ông trưởng thôn đích thân lên toà báo tỉnh, tìm gặp phóng viên Xuân Nồng xin ý kiến. Ông Xuân Nồng chỉ là phóng viên thường nhưng lại là vĩ nhân của tỉnh, rất được mọi người kính trọng. Chả biết ông tài giỏi đến mức nào, chỉ biết trong các cuộc họp của Ủy ban ND tỉnh, ông Chủ tịch tỉnh khi bắt đầu bài phát biểu, trong đoạn văn kính thưa thường kéo dài đến 8 phút của ông bao giờ cũng không quên “Kính thưa nhà báo Xuân Nồng kính mến”.   
Nghe ông trưởng thôn giãi bày xong, nhà báo Xuân Nồng hạ bút cho hai chữ “Tình nghĩa” kèm theo lời giải thích:   
- Tình nghĩa đây là tình cảm của đồng bào Việt nam ở nước ngoài với quê hương làng xóm, vừa là để cảm ơn và động viên người ta tiếp tục giúp đỡ trong nước, đúng không? Tình nghĩa cũng là tình làng nghĩa xóm, là nhịp cầu nối những bờ vui, tới các làng khác, xã khác trong toàn tỉnh và cả nước, càng đúng nữa phải không? Tình nghĩa là cái quan trọng nhất trên đời, các ông cứ đặt tên cầu là “Tình nghĩa” đi, tôi tin chắc thiên hạ sẽ phục các ông sát đất.   
Cái gì chứ được thiên hạ phục sát đất thì dân làng lão Hâm đồng ý ngay và kể từ đó cầu được mang tên “Tình nghĩa”.   
Lo chuyện làm cầu, đặt tên cầu, rồi trông coi cầu một thời gian ông trưởng thôn gầy tọp hẳn đi, má hóp, hai hốc mắt trũng sâu. Ông thất bại trong cuộc đua không ngang sức: trẻ con viết bậy – ông trưởng thôn xoá - trẻ con lại viết bậy. Kết quả là những dòng chữ tôn vinh nền vô giáo dục cứ tự nhiên tồn tại, chỉ còn nắng mưa phụ giúp ông trưởng thôn một tay xoá mờ những khẩu hiệu kiêu hùng kia thôi.   
Lại còn chuyện có người viết đơn lên Thanh tra tỉnh đề nghị tổ chức thanh tra xem trong việc xây dựng cầu có chuyện tư túi mờ ám nào không. Quả là rách việc!   
Bà vợ ông trưởng thôn rên như cháy đồi: “Ông vác tù và hàng tổng chẳng được một đồng xu cong nào mà sao ông cứ hành hạ cái thân cái đời ông thế hả ông ơi, ông có mệnh hệ nào mà nằm xuống thì mấy đứa con ông ai nuôi? Ông ơi là ông ơi!”   
Lão hàng xóm nghe thấy vậy nói đế thêm:   
- Lọ đỗ chưa đầy ông ơi!   
Rốt cuộc ông trưởng thôn phải đưa ra ý kiến thành lập tổ bảo vệ cầu. Lúc đầu không ai đồng ý, đơn giản là lấy tiền đâu trả lương cho đám này, mà bảo người ta làm không công thì ...hơi bị khó đấy! May thay (ở đời may hơn khôn, các cụ bảo thế), một lô cầu to đùng trong cả nước ra đời, Chính phủ cho phép thu lệ phí qua cầu. Ông trưởng thôn ký ngay một quyết định kể từ ngày nọ tháng kia, Thôn sẽ thu lệ phí qua cầu, trừ người dân có hộ khẩu trong thôn. Cũng theo quyết định đó, sẽ thành lập một Ban Quản lý cầu gồm 3 người chia nhau làm ba ca trong ngày có nhiệm vụ thu phí nói trên. Hà hà, kể từ đó mỗi lần về quê lão Hâm đều phải xuống xe mua vé qua cầu, cái thằng bán vé lại chính là cháu gọi lão bằng cậu!   
Một lần có ông cán bộ Trung ương có việc đi qua cầu, nghe lái xe bảo phải dừng lại mua vé, ông nhảy ra khỏi xe hỏi thằng cháu lão Hâm:   
- Các chú thu tiền theo quyết định nào, của cấp nào?   
Thằng cháu bê ra cái quyết định của ông trưởng thôn đặt trong khung kính trông như cái bằng khen, ông cán bộ Trung ương lắc đầu lè lưỡi: ”Quá trời!”.   
Một thời gian sau, xuât hiện bất hợp lý: Ban Quản lý cầu chỉ có 3 người là không đủ, chí ít phải có 5 người vì người lao động làm việc theo Bộ Luật Lao động, có thì giờ làm việc thì giờ nghỉ ngơi đàng hoàng, được nghỉ phép nghỉ lễ, được cả ốm đau v.v. Cứ như thế biên chế Ban QL cầu phình to dần, một số lấy vợ lấy chồng, sinh con đẻ cái, làm nhà ngay hai bên chân cầu. Tiếp theo là xuât hiện nhà trẻ, lớp mẫu giáo, trạm xá, quán ăn, tiệm may... và rồi hình thành thị trấn “Cầu Tình nghĩa” của làng lão Hâm lúc nào không ai hay! Bây giờ nó còn sầm uất và oai oách hơn chính cái thôn đẻ ra nó rất nhiều.   
Mỗi lần buâng khuâng nhớ quê, lão Hâm cũng không còn biết mình nhớ cái gì nữa: làng quê thủa thơ ấu với con đò ngang hay “Phố Cầu” nhộn nhịp hôm nay?   
(17/08/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Chuyện lão Hâm tham gia đào tạo tài năng trẻ**

 Mới đầu giờ buổi sáng, theo thói quen lão Hâm nhâm nhi cốc nước chè Thái pha vừa độ, lim dim mắt ngắm nhìn làn khói thuốc từ từ bay lên và tan dần như cái hư ảo của cuộc đời này thì cục mobi của lão rung bần bật trong túi quần.   
- Bác Hâm đấy à, bác có bận gì không? Giọng Sếp ngọt ngào. Sếp có thói quen dùng điện thoại di động mọi nơi mọi lúc, khi có điện thoại cố định ngay bên cạnh và cả khi đối tượng gọi chỉ cách Sếp mươi bước chân.   
Lão phân tích rất nhanh: thứ nhất gọi đến máy bạn lại hỏi bạn đấy à là một câu nói không chứa thông tin, thứ hai là lính không bao giờ được phép bận với cấp trên mà Sếp hỏi có bận không thì lại càng không có ý nghĩa thông tin. Duy nhất chữ “bác” là cần phân tích. Khi Sếp gọi bạn là ông, bạn hãy coi chừng, gọi là anh thì cứ mạnh dạn làm việc, gọi là bác thì ắt là Sếp muồn nhờ cậy gì đây, còn gọi là cụ thì bạn có thể đách cược với người khác là mình sắp về hưu (tất nhiên Sếp chả bao giờ mày tao với ai). Lần này Sếp gọi là bác, giọng có mùi kẹo dừa, ổn thôi!   
- Hâm đây ạ, lão trả lời vừa tròn vành rõ chữ vừa không tỏ ra xu nịnh cấp trên, điều này Sếp đã thừa biết.   
- Bác pha chè chưa, tôi có ít chè móc câu, bác lên tôi uống đi!   
Lên thì lên, một phút sau lão đã được Sếp bắt tay thân mật, bàn tay Sếp mềm và lạnh như không có xương và không có máu chảy trong đó. Cũng bàn tay đó bóc bao 3 số rồi châm lửa cho lão:   
- Hà hà, đêm qua bác có xem bóng đá không?   
- Không ạ, tôi gõ nốt mấy trang dự án, muộn rồi nên đi ngủ mai còn đi làm sớm. Nói thế này là khôn, lão thầm nghĩ. Nếu mình nói có tuổi rồi, sức khỏe không cho phép thì hóa ra nhắc nhở Sếp cho mình về hưu. Tớ hâm nhưng tớ chả dại!   
- Hôm qua thằng Chelsea lại thua thằng Liverpool 0-1. Bác bình luận sao về chuyện này?   
- Dạ, thua là phải thôi, đâu phải cứ có nhiều tiền là vô địch được.   
- Trời ơi, bác Hâm, Sếp vỗ đùi. Tôi hoàn tòan đồng ý với bác. Bác nói ra lời nào cũng chứa đựng triết lý sâu xa cả, ở gần bác quả là tôi học được rất nhiều điều.   
Thế ư, lão Hâm nghĩ thầm (các bạn chắc đã quen với việc lão rất hay nghĩ thầm), vậy là Sếp ngụ ý Sếp kém tớ, sao Sếp không làm đơn xin từ chức và giới thiệu tớ lên thay Sếp?   
- Đúng tiền không phải là tất cả, ở đời nhiều khi tiền không bằng tình, tiền không mua được tình, bác Hâm nhỉ? Sếp nở nụ cười tròn trịa, tươi tắn thành thật và thân tình.   
Ơ tòan chữ T à? Đúng thôi, Tình và Tiền đều là T cả. Tình và Tiền dẫn đến các tình huống tòan T: tơ tưởng, thèm thuồng, tan tành, thất tán, tương tàn, thê thảm, tù tội hoặc ngược lại: tươm tất, thành tựu, tốt tươi, thơm thảo, thăng tiến,...Nhưng mà Sếp muốn gì ở tớ nhỉ, tiền tớ chẳng có, tình thì ...pêđê à?   
Như đọc được ý nghĩ trong đầu lão Hâm, Sếp cười thêm tý nữa:   
- Nghe nói bác có ông bạn thân là chỗ thân quen với Giám đốc Sở TDTT Thành phố? (Khá khen cho Sếp giỏi điều tra!)   
- Hình như chúng nó có học cùng phổ thông, đá bóng với nhau. Sau này ông ấy làm to, bạn tôi ít qua lại nên thân dần thành sơ.   
Ông bạn của lão Hâm đi bộ đội về không nghề nghiệp, xoay ra làm chuyện vệ sinh môi trường, ngày trước gọi là đổ thùng. Dần dần khấm khá, mở công ty tư nhân chuyên hút bể phốt mang tên Niềm vui cho mọi nhà.   
- Chết, các bác kỹ tính quá. Các đồng chí lãnh đạo sống là chí lý chí tình lắm đấy. Không có gì bằng tình bạn thủa hàn vi, dân ta có chuyện Lưu Bình Dương Lễ bác cũng biết rồi đấy.   
- Thế ... Sếp cần gì ạ? Lão xé toang hàng rào vòng vo của Sếp.   
- À, tôi có chuyện này, chuyện Tình bác Hâm ạ. Tôi có anh bạn thời học sinh, như các bác với ông Giám đốc Sở TDTT ấy. Bây giờ bác ấy đang làm chuyên viên (ý là cũng như tớ chứ gì!), hoàn cảnh hơi khó khăn (Sếp có biết tớ cũng khó khăn không?). Tôi luôn tìm cách giúp đỡ (Sếp quý hóa quá!). Bác ấy muộn con, được mỗi thằng cu năm nay 7 tuổi. (Liên quan gì đến chúng tớ, muốn tớ đến kèm nó học miễn phí hay ông bạn tớ đến làm vệ sinh môi trường cho nó?). Được biết bên Sở TDTT đang mở lớp năng khiếu bóng đá, đào tạo tài năng trẻ cho tương lai.   
- Cậu quý tử ấy đá hay lắm ạ? Lão Hâm đi thẳng vào thực chất, tính lão vốn thế.   
- Ừ... cái ấy thì tôi không rõ, mình làm gì có thì giờ xem bọn nó đá bóng mà biết. Nhưng cái đó không quan trọng, có công mài sắt có ngày nên kim, ngày trước tôi học đâu có giỏi, thế mà bây giờ cũng không đến nỗi. (Thế cơ đấy!) Khà khà... Bác ấy có bàn với tôi xin cho cháu vào lớp năng khiếu bóng đá, đỡ tiền nuôi ăn, đỡ phải lo nó lêu lổng ngoài đường, tôi thấy cũng hợp tình hợp lý. Người đầu tiên tôi nghĩ đến là bác, nghĩa là chỉ có bạn bác mới giúp được việc này.   
Thấy tôi ngần ngừ, Sếp nhanh tay rút từ trong ngăn kéo ra một phong bì:   
- Cái này để các bác lo chi phí dọc đường, hì hì...   
(Chi phí dọc đường ư? Nghĩa là mọi con đường đều cần lộ phí? Sếp ơi, phải thừa nhận khoản này thì tớ là học trò ngu của Sếp, lời Sếp nói mới là chân lý, lời tớ nói lâu lâu có tý tẹo triết lý thôi, nay tớ xin rút lui ý kiến lên thay Sếp, xin lỗi Sếp nhiều nhé!)   
- Bác lấy xe ôtô của tôi mà đi cho tiện.   
Lão Hâm gọi điện cho ông bạn Niềm vui, 30 phút sau ông này chạy xe đến, thế là lão Hâm ta cùng bạn chễm chệ xe hơi đi một quãng đường vẻn vẹn 300m đến Sở TDTT thành phố. Gã thường trực cơ quan cau có y như như đang lên cơn đau dạ dày:   
- Sếp đang họp.   
Thì đúng quá rồi còn gì nữa, việc của các sếp là họp, nếu không họp hóa ra là sếp đang chơi à, Lão Hâm nghĩ bụng. Chần chừ một chốc, Niềm vui bạn lão rút cục gạch trong túi ra, chui vào chỗ khuất để ông đi qua bà đi lại không nhìn thấy cái mobi siêu dày của hắn (ngày nạp pin 2 lần) gọi về nhà nhờ vợ lục tìm số điện thoại di động của ông Giám đốc Sở.   
- Alô Niềm vui đấy à, lâu lắm không thấy cậu gọi, hôm hội trường thì tớ lại đang bận tối mũi vào cái Si Gem. Cậu đang ở đâu đấy?   
- Đang ở thường trực nhà ông đây, nó éo cho vào, bảo ông đang họp.   
- Được, được, tớ sẽ bảo nó.   
Nửa phút sau, gã thường trực chạy ra góc khuất tìm Niềm vui, mặt tươi như chiêu đãi viên hàng không:   
- Kính các bác ạ. Giám đốc mời các bác lên. (Lại lên!)   
Phòng Giám đốc to và đẹp, đạt tiêu chuẩn quốc tế, máy điều hòa chạy êm hơn quạt thông gió của con PC đời chót chét đen chùi chũi nằm cạnh bàn làm việc rộng thênh thang 2 cặp vợ chồng già nằm vẫn vừa...   
Ông Giám đốc vui vẻ và lịch sự mời hai lão ngồi (lão Hâm gửi một nửa cái bàn tọa của mình lên chiếc ghế bành êm vô tả, nửa còn lại lão treo trên không khí), hỏi thích uống loại nước gì, mở nắp hộp thuốc lá Con mèo ra mời. Chẳng nói chẳng rằng, Niềm vui móc túi, ném cái phong bì dày dày Sếp lào Hâm đưa như ném con Phăng teo xuống mặt bàn nước. Giám đốc hơi sững sờ rồi phá lên cười ngặt nghẽo:   
- Niềm vui ơi là Niềm vui ơi, mày vẫn y như ngày xưa! Má Giám đốc hơi ửng hồng như thể vừa được uống ly rượu bổ, ly rượu tình bạn trong sáng thủa thiếu thời.   
Niềm vui không vòng vo Tam Quốc, nói thẳng mục đích cuộc viếng thăm đột ngột. Rất chóng vánh, ông Giám đốc nhận lời, ghi họ tên chú nhóc con ông bạn của Sếp lão Hâm vào quyển sổ bìa da mềm mại. Ông Giám đốc hỏi thăm Niềm vui tình hình những người bạn học cùng lớp rồi chuyển sang nói về các phương hướng công tác của Sở TDTT năm nay, giọng điệu và thái độ y như đang báo cáo đồng chí Bí thư Thành ủy. Đấy mới là đỉnh cao của phép lịch sự, lão Hâm nghĩ vậy.   
Bất thình lình Niềm vui đứng dậy chào ra về, lão Hâm luyến tiếc nhấc nửa cái bàn tọa ra khỏi chiếc ghế bành êm như được độn toàn lông mèo. Biết tính khí Niềm vui, ông Giám đốc không bất ngờ, cười thoải mái, vơ cái phong bì bị bỏ quên nãy giờ đút vào túi quần bộ đội bạc màu của Niềm vui. Gã này phớt tỉnh đi ra làm cho lão Hâm phải lẽo đẽo chạy theo sau.   
  
Hai anh em lên xe ra về. Nghe tin được việc, chú lái xe hứng chí bật cassette:   
“Đất nước tôi thon thả giọt đàn bầu   
Nghe dịu nỗi đau của Mẹ...”   
Lào Hâm bâng khuâng không biết mình đang buồn hay vui. Giải quyết xong việc Sếp nhờ cậy thì vui, nhưng buồn vì không biết bao giờ bóng đá thành phố mình mới cất cánh được, khi các trường đào tạo tài năng trẻ đã biến thành các nhà trẻ chứa con cháu của một số người gửi gắm.   
                         X X X   
Sáng hôm sau, đang chuẩn bị pha ấm chè như thường lệ, lão Hâm nghe thấy tiếng ồn ào trên tầng 2, điều chưa bao giờ xảy ra. Chạy vội lên, lão thấy rất nhiều anh chị em trong cơ quan đứng chật kín phòng làm việc của Sếp, thi nhau ca ngợi Sếp đầy lòng nhân ái. Mặt Sếp rạng rỡ pha chút khiêm tốn. Hóa ra tối hôm qua TV thông báo Sếp của lão Hâm đã đóng một số tiền kha khá cho Quỹ ủng hộ người nghèo.   
Lững thững tụt xuống tầng một, lão Hâm cười sảng khoái:   
- Bố cái anh Niềm vui!   
(12/01/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Phạm Ngọc Cảnh   
người viết bài thơ tình hay nhất**

Tối hôm qua tôi dự đám cưới con một người bạn bên ngành thể thao, ngồi cùng mâm với Cảnh và mấy ông bạn già khác. Ngắm khuôn mặt đẹp trai với mái tóc đã thưa và hói của Cảnh, tự nhiên tôi muốn viết về anh.   
Trước hết phải nói ngay là anh chỉ trùng tên với nhà thơ - nhà văn Phạm Ngọc Cảnh, anh chưa hề làm một câu thơ nào, nhưng như tiêu đề bài này, anh đã viết nên bài thơ tình bất hủ bằng chính cuộc đời mình.   
Hiện nay anh đang là Trưởng Bộ môn môtô xe đạp của Sở TDTT Hà nội, ở Seagames 22 vừa qua, Việt nam dành được 7 huy chương xe đạp thì quân anh chiếm 4. Anh từng đạp xe xuyên Việt với nhóm cựu chiến binh Mỹ, trong đó có một người hiện đang ra tranh cử Tổng thống. Có người nói đùa: “Cha này mà lên Tổng thống thể nào cũng mời cậu sang Mỹ dượt xe đạp!” Anh chính là người đã được các bạn Mỹ mà anh đã kết thân qua những ngày cùng nhau “leo đèo lội suối” tặng 6 chiếc xe đạp địa hình để trang bị cho thể thao Hà nội (không ít tiền đâu nha!)   
Thời học sinh anh rất nghịch và gan lỳ. Có lần đang giờ kiểm tra thì chiếc súng đầu van xe đạp trong túi quần của anh bị cướp cò, một bên đùi bỏng rộp, anh vẫn thản nhiên, mặt tỉnh bơ như không có gì xảy ra.   
Lúc đã đi làm ở Viện Hoá, anh xách xe ôtô của Viên trưởng đi chơi, tông luôn vào bục công an chỉ đường. Dù đã van vỉ đủ kiểu mà tay công an (bây giờ gọi là cảnh sát giao thông) vẫn không tha phạt tiền, tức khí anh chỉ thẳng vào mặt tay công an chửi thề:   
- ĐM mày, tao thề có trời cao đất dày, tao sẽ…   
- Ông sẽ cái gì? Tay công an đặt tay vào bao súng.   
- Tao thề tao sẽ là …bạn thân của mày!   
Sau giờ làm việc ngày hôm sau, anh mò đến cổng 86 Lý Thường Kiệt (Trụ sở Phòng Cảnh sát giao thông HN) đứng chờ tay CA kia, và sau nhiều lần chèo kéo, anh mời được “đối thủ” đi uống bia. Từ đó hai người chơi thân với nhau, tối hôm qua đồng chí Thượng tá Cảnh sát cũng ngồi cùng mâm với bọn tôi.   
Cảnh là một người có tính cách đặc biệt như thế đấy. Anh nói chuyện có duyên, thích khôi hài. Chỉ có một điều lạ là anh không có bạn gái (thời thanh niên), không lấy vợ (lúc đã qua đầu 3 tiến dần đến đầu 4). Mỗi lần đám bạn chúng tôi tán gẫu, hễ đề tài chuyển sang chuyện đàn bà con gái là anh đánh lảng, chuồn đi chỗ khác. Một vài người giới thiệu em gái hay người quen cho anh, anh chỉ đỏ mặt từ chối. Chúng tôi cứ nghi là anh bạn đẹp trai này “súng ống có vấn đề”. Mãi đến năm 2002 chúng tôi mới sững sờ, khi anh thông báo làm đám cưới với cô Hy, một người đàn bà Triều Tiên mà anh đã đem lòng yêu từ năm 1967. Mối tình kết trái sau 35 năm đơm hoa gian truân chờ đợi!   
Là con của một cán bộ có hạng ở Bộ Ngoại giao (bố anh từng làm Đại sứ VN tại Bungari), anh được Nhà nước cho sang Triều Tiên học ngành hoá, cùng năm với nhạc sỹ Thanh Tùng.   
Năm 1972, trước khi về nước anh hứa với cô là anh sẽ làm mọi cách, vượt qua mọi rào cản để cưới cô, cô hứa sẽ chờ đợi anh mãi mãi. Họ đâu có luờng truớc đuợc là trời đất đã dành cho họ một thử thách khủng khiếp kéo dài gần hết tuổi yêu đương của một đời người!   
Cô công nhân Triều Tiên bị “tổ chức” trấn áp, ép gả cho một người đàn ông Triều, bị phía Triều tiên chính thức thông báo cho phía VN là cô đã chết v.v. khi “tổ chức” biết cô yêu một người Việt nam, mà người Việt nam, trong con mắt của họ, dường như đã làm ảnh hưởng tới uy tín của lãnh tụ vĩ đại Kim Nhật Thành, vì Việt nam đã thống nhất đất nước, còn Triều Tiên thì không làm được việc đó.   
Khoảng giữa những năm 90, Sở TDTT Hà nội mời một nhóm chuyên gia võ thuật Triều Tiên sang VN huấn luyện, Cảnh được bố trí làm phiên dịch. Anh nhận lời làm phiên dịch một phần vì yêu thể thao, một phần vì muốn tìm cơ hội sang Triều Tiên tìm người yêu. Mãi đến cuối năm 2001, nhờ sự can thiệp trực tiếp của Chủ tịch nước Trần Đức Luơng trong một chuyến đi thăm chính thức Tiều Tiên, phía Triều Tiên mới đồng ý cho Cảnh sang đón cô dâu về VN làm đám cưới.   
Giám đốc Sở TDTT HN Hoàng Vĩnh Giang cho mượn nhà thi đấu Trịnh Hoài Đức làm địa điểm tổ chức đám cưới, toàn bộ cán bộ công nhân viên của Sở có mặt đông đủ mừng hạnh phúc cô dâu 54 tuổi, chú rể 53 tuổi. Một đám cưới độc nhất vô nhị ở đầu thế kỷ 21!   
x   
x x   
Hôm qua, ông bố chú rể trách Cảnh:   
- Sao chú không cho cô Hy đến để tôi giới thiệu với mọi người?   
- Nhà em bây giờ bán hàng cho một cửa hàng Hàn Quốc, phải 8 giờ tối mới được về.   
Tôi hỏi:   
- Cô ấy nói tiếng Việt sõi chưa?   
- Học chính thức được 7 tháng rồi, bây giờ nghe và nói cũng tàm tạm, đi đâu tôi không phải làm phiên dịch nữa. Năm vừa rồi chúng tôi đã đi Điện Biên Phủ, vào Nam bộ, lên Đà Lạt chơi.   
Vợ chồng Cảnh rất hay được bạn bè mời cơm. Có lần Hy khóc: “Các anh chị hay lừa em, bảo mời cơm mà thấy toàn thịt với cá!”. Thực ra cô ấy khóc vì ở quê hương cô, một năm may lắm được 2 lần ăn thịt.   
  
Chuyện này Đài truyền hình VN đã làm một phóng sự rất cảm động, có báo còn viết “Một mối tình xuyên thế kỷ”. Tôi chỉ viết từ góc độ một người bạn đời thường của Cảnh.   
Tôi muốn nói: xung quanh ta, bên cạnh ta có thể có những người thực sự cao đẹp mà nhiều khi ta không biết, nhiều khi ta vô tình coi thường họ, làm khó dễ họ, thậm chí xử tệ với họ.   
Khó ai học tập được Cảnh để “phá kỷ lục” chờ đợi 35 năm, nhưng cái gương tình yêu chung thuỷ của cặp Cảnh – Hy thì mãi mãi ngời sáng! Cuộc đời anh là một bài thơ tình bất hủ!   
Viết thêm: Chuyện này tôi viết cách đây 2 năm, gần đây được biết cô Hy trên đường đến cửa hàng bị một cành cây rơi trúng người, Cảnh sợ quá, không cho vợ đi bán hàng nữa.   
8/2006

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Chuyện nhà lão Hâm xem đá bóng hay Nồi cháo gà vào đêm sinh nhật**

 Thông thường gia đình nào cũng có nội lệ, nhà hão Hâm có một cái lệ bất di bất dịch, đó là vào những dịp có sự kiến bóng đá quốc tế sôi động thì mọi sinh hoạt trong gia đình chỉ phục vụ một mục tiêu duy nhất: xem và bình luận bóng đá.   
Trước khi khai mạc Euro 2004 mấy ngày, lão Hâm thay 2 cục pin cho cái điều khiển từ xa, leo lên mái nhà kiểm tra, gia cố dây và cột ăngten. Thế mà vẫn chưa yên tâm, lão còn van nài ông bạn Giám đốc một Công ty chuyên kinh doanh UPS để mượn một bộ lưu điện công suất lớn về đặt chình ình giữa nhà đề phòng khi ông nhà đèn ngứa tay cúp điện ngang xương.   
Lão xoa tay, khoái chí nói với vợ:   
- Sếp tớ còn không dám bắt tớ đi công tác vào dịp Ơrô, mẹ con đồng chí phải biết điều một tý đấy nhá!   
Biết điều theo ý lão là lão phải được miễn giảm các công việc đã được phân công cho lão nhiều năm nay: lau nhà, bơm nước, đổ rác, giặt quần áo, tưới cây. Vì lão xem bóng đá gần như trọn cả đêm, ngày đi làm, chiều về kềnh cang một giấc cho khỏe để khuya lại xem tiếp, làm gì có thì giờ làm những việc theo sự phân công lao động xã hội?   
Mụ vợ lão, một người đàn bà tuyệt diệu ở chỗ không bao giờ ghen với tình yêu bóng đá của chồng. Lão chỉ cần nói “có ông Bỉm bé xíu trong Sài gòn ra rủ đi nhậu” là có thể đi vô tư đến mấy giờ về cũng được vì mụ biết ông Bỉm bé là thành viên Diễn đàn bóng đá. Có lần vô tình nhìn thấy trên điện thoại di động của lão có tin nhắn của “Uotmi”, mụ hỏi:   
- Ướt mi là em nào thế?   
- À, một nick trên Diễn đàn ấy mà.   
Nghe vậy mụ chả nói năng gì nữa. Trước thềm Ơrô Mụ bàn với Nguyên, cô con gái út, phân chia công việc đỡ đần cho bố trong suốt thời gian có truyền hình trực tiếp các trận bóng của Euro.   
Nguyên giống bố nhiều hơn giống mẹ, ấy là người ngoài bảo thế. Riêng lão thì lão thấy cô bé giống mẹ nhiều hơn, từ cái nết cười (con gái đâu mà cười suốt ngày!) cho đến nết ăn, cao như người mẫu mà ăn không bằng lão ăn gắng. Riêng nết mê bóng đá thì đích thị là gen của lão. Ai đời nó mê đến nỗi thuộc làu làu tên tất cả các cầu thủ các đội tham dự Ơro 2004, mấy anh Quang Tùng với Quang Tèo cứ gọi là xách dép đuổi theo không kịp. Nó mê đến nỗi nó bắt thằng người yêu đến lau nhà hộ nó vì nó phải lau thay bố. Tuy nhiên cũng phải nói thêm là nó chỉ mê những cầu thủ đẹp dzai, trước đây thì là R. Batgiô (lúc anh này đá hỏng quả phạt đền nó khóc ướt nguyên cả cái vỏ gối), bây giờ là Becks, Totty… Còn những anh đá hay mấy thì hay nhưng răng thỏ hoặc răng đi trước môi lả lướt theo sau thì nó chẳng mấy quan tâm, cái anh Kahn mặt chó ngao thì nó đặc ghét. Tóm lại vì lý do đó nó mê đội Ý mà lão Hâm vẫn thường trêu, gọi là Ý ẹ.   
Ở trên đời này có nhiều điều không lý giải nổi. Nguyên mê bóng đá bao nhiêu thì tên người yêu của nó lại ghét bóng đá bấy nhiêu, đúng là ghét của nào trời trao của đó. Nhưng vì Nguyên (và cả bố Nguyên) nên anh chàng này không dám bày tỏ sự kỳ thị đến ghê sợ của nó đối với bóng đá.   
Thế là tối tối hai bố con ra phòng khách ngồi xem bóng đá với nhau. Nguyên làm một gói hạt dưa tí tách luôn mồm còn lão Hâm khư khư bao thuốc lá. Sốt ruột khi “đội nhà” chưa ghi bàn, lão làm một điếu, đội nhà làm bàn rồi, sướng quá, lão cũng xơi thêm điếu nữa. Vừa xem vừa bình luận, phân tích, phỏng đoán, cay cú, hò reo như hai thằng trẻ con.   
Chiều hôm nay đi làm về lão Hâm đã thấy Cao, người yêu của Nguyên đang lúi húi lau nhà.   
- Cháu chào bác, hình như bác hơi gầy đi?   
Thằng xỏ lá, lão nghĩ thầm. Cao biết lão không thích béo, nhưng hỏi vào dịp này thì rõ là ngụ ý bố già ham thức đêm xem bóng đá nên gầy tọp đi. Đến lúc mày chính thức làm con rể tao chắc mày còn xỏ xiên biết nhường nào?   
- Bố ơi, hôm nay anh Cao xin phép bố được cùng xem football, được không ạ? Con bé nhận thấy bố hơi phật lòng nên vội vàng lấp liếm.   
- Thế à, càng vui chứ sao? Mẹ khỉ, chú mày biết gì về bóng đá mà đòi xem! Lão Hâm nghĩ thầm như vậy.   
Cao là một thanh niên gia giáo, học giỏi, không biết bia rượu thuốc lá. Có được chàng rể như vậy thời nay không phải dễ, ít nhất thì nó cũng không lấy trộm thuốc lá của mình. Nói chung lão Hâm cảm thấy quý Cao, nếu không quý cũng chẳng được, thời buổi này con cái đặt đâu cha mẹ ngồi đó, chi bằng ta cứ quý nó cho được việc.   
  
X   
X X  
  
Như những tối trước đó, mụ vợ lão Hâm rút về buồng, viện cớ thức đêm nhiều tiền đình sẽ có vấn đề. Lão Hâm không chấp cái người thấy đội nào làm bàn cũng hoan hô ấy. Có lần đội ruột của lão bị thủng lưới, mụ vợ lão gào lên sung sướng:   
- Vàaaaao rôì!   
- Vào vào cái gì, bà ủng hộ đội nào hở?   
- Tôi chả ủng hộ đội nào sất, tôi ủng hộ bàn thắng.   
Xem đá bóng kiểu đó thì đi ngủ đi còn hơn!   
Lão, Nguyên và Cao chia nhau ba chỗ thuân lợi trước màn hình TV. Trận đấu bắt đầu được 5 phút, anh chàng Cao không giữ được mình, ôm con gấu bông ngủ một giấc ngon lành, má hồng như má trẻ con. Lão hâm liếc xéo về phía Nguyên:   
- Nó xin phép đến xem đá bóng hay đến ngủ?   
Nguyên cười trừ, mắt vẫn không rời màn hình. Trận Ý-Đan Mạch không hay, đội Ý bao giờ cũng bắt đầu giải với một hai trận làng nhàng, sau đó, như người châu Âu có câu thành ngữ “Sự ngon miệng đến dần cùng bữa ăn”, họ đá hay dần lên khi vào sâu giải.   
Gần hết hiệp một, đội Ý có một pha hỏng ăn, Nguyên thét lên:   
- Mẹ kiếp, đá kiểu gì đấy!?   
Anh chàng Cao giật mình tỉnh giấc, ngơ ngác nhìn Nguyên:   
- Em vừa chửi tục à?   
- Đâu, em gọi anh dậy đấy, sắp giải lao rồi!   
Anh chàng Cao dụi mắt, lừ đừ đi xuống bếp.   
Hết hiệp 1, lão Hâm rút điếu thuốc lá, định ra ban công hút thì nghe tiếng mụ vợ cười khì khì:   
- Ông đừng hút thuốc vội, đợi con mang cháo gà lên ăn.   
Ái chà, mụ này hôm nay tâm lý thật, giải quyết cả khâu cháo gà bồi dưỡng xem đêm thế này thì thế giới này mụ đúng là nhất, lão Hâm nghĩ như vậy trong khi anh chàng Cao khệ nệ bê nồi cháo gà bốc hơi thơm phức đặt giữa phòng khách. Nguyên múc cho mỗi người một tô còn mụ vợ lão Hâm thì rót cho lão một ly rượu cẩm:   
- Nào, ông xem cháo gà hôm nay có ngon không? Thái độ mụ có cái gì đó úp úp mở mở rất đáng nghi.   
- Ngon tuyệt, ai nấu thế này?   
- Bố đoán xem?   
- Việc gì phải đoán, không mẹ thì con!   
- Hoan hô, bố nhầm rồi, anh Cao nấu!   
- ?!   
- Anh Cao đi chợ mua gà về làm thịt và nấu xong từ trước khi bố đi làm về cơ!   
Có việc gì xảy ra thế này, mọi người làm cái trò gì trêu lão thế? Thấy bộ mặt ngơ ngác của lão Hâm, mụ vợ lão vui vẻ cười:   
- Hôm nay là ngày gì ông biết không?   
- Hôm nay Ý đá với Đan Mạch!   
- Giời ạ, hôm nay sinh nhật con Nguyên!   
- Chết thật rồi, bố quên khuấy đi mất!   
Đến lúc đó chú chàng Cao mới lôi ra một bó hoa hồng tuyệt đẹp, bông nào bông nấy đầy đặn trịnh trọng trao cho Nguyên. Hai mắt Nguyên long lanh sung sướng.   
Lão Hâm gào tướng lên giữa đêm khuya:   
- Happy birthday!

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Ba cái lá ngón**

Năm đó nó mới 7 tuổi, học lớp 2 trường làng. Nó thường lang thang chơi thơ thẩn một mình bên cái ao bẩn thỉu mà hồi đó đối với nó là cả một thế giới đầy âm thanh và màu sắc. Nó đào một cái hố, bịt miệng lỗ bằng miếng mo cau, căng sợi dây rồi lấy que chống lên cái mo cau, thế là nó có được chiếc đàn đầu tiên trong đời. Lấy que tre bật lên sợi dây, cái đàn phát ra những âm thanh ngớ ngẩn mà nó cảm thấy thật vô cùng kỳ diệu.   
Có những lúc nó nằm ngửa trên nền đất ẩm ướt, qua kẽ là, nhìn lên bầu trời, thấy những đám mây tạo ra những hình thù huyền ảo theo trí tưởng tượng của nó: ông tiên râu dài, con chó cong đuôi chạy, bà già còng lưng gánh lúa....Nhưng chỉ trong phút chốc, các hình ảnh huyền ảo kia bỗng biến mất, nhường bầu trời cho những đám mây như mấy cái đụn rơm xấu xí.   
Nó có người bạn hơn nó 10 tuổi – chị Mơ. Chị ở xóm trên, chỉ có hai mẹ con sống với nhau. Thỉnh thoảng đi làm đồng về, chị ngồi nghỉ dưới cây phượng nhà nó, lấy nón quạt bay bay mấy lọn tóc mà trước đó còn bị mồ hôi dính chặt trên trán. Chị hay dúi cho nó, khi thì mấy quả dại, lúc thì mấy quả sim tím, có lần chị cho nó con cua đồng với cái mai đầy thình thù kỳ bí. Đổi lại, nó hay hái các thứ hoa thơm tặng chị, mùa nào thức nấy: hoa bưởi, hoa lan, hoa cau. Chị Mơ không thích hoa nhài, không biết vì sao, mặc dù hoa đó rất thơm.   
Chị biết cách gội đầu bằng nước thơm do chị tạo ra từ những bông hoa nó tặng chị, và lúc nào người chị cũng tỏa ra một hưong thơm dịu nhẹ, vừa dễ chịu vừa lạ lẫm.   
Tình bạn giữa hai chị em đang yên thấm, bỗng xuất hiện một nhân vật mới, anh bộ đội chuyển ngành với chiếc răng vàng lấp lóe nơi cửa miệng. Anh này từ đâu đến chứ không phải người vùng này, anh nói giọng bắc nghe rất dịu dàng và ngọt ngào.   
Vào những đêm sáng trăng, đám thanh niên thanh nữ trong làng tụ tập trên sân đình để anh Răng vàng dạy hát. Anh biết nhiều bài hát mới, cả một số bài hát Liên Xô hay lắm. Vừa hát, anh vừa điệu nghệ vê dây đàn Măngđôlin, mái tóc dài xõa một bên trán, trông thật quyến rũ.   
Chị Mơ cũng hay dán chặt mắt vào anh Răng vàng. Còn anh Răng vàng thì mỗi lần ngân cao giọng hát, anh lại tình tứ đảo mắt về phía chị Mơ, ánh mắt lấp lánh dưới đám tóc rủ, còn cái răng vàng thì lấp lánh bên khóe miệng.   
Kết cục là hai người cưới nhau. Hôm đám cưới chị Mơ, khi chị đang trang điểm trong buồng, nó tìm cách lẻn vào, đổ ra bàn cả một vốc hoa bưởi. Chị cười, mặt đỏ hồng, bỏ mấy cái kẹo cau vào túi nó rồi dục nó về.   
Trong đám cưới, anh Răng vàng lên hát mấy bài, có bài song ca cùng chị Mơ. Cả làng ai cũng khen hai người đẹp đôi. Riêng nó thì cảm thấy buồn, từ nay chắc gì chị Mơ còn cho nó quà nữa?   
Hai tháng trôi qua, một hôm nó đang đuổi bắt chuồn chuồn cạnh bờ ao thì bỗng nghe có người thất thanh: ”Con Mơ ăn lá ngón chết rồi!”.   
Không hiểu vì sao, nó chỉ nhận thức được hai tiếng “lá ngón”, còn thông tin về cái chết của chị Mơ dường như không đập vào tâm trí nó. Nó đứng lặng, nhớ đến lời dặn của mẹ “Lá ngón cực độc, mày ăn phải một lá là chết ngay!” Rồi nó ngồi bệt xuống đất, từ từ hiểu là chị Mơ đã ăn lá ngón chết rồi.   
Mới cưới nhau được hai tháng, anh Răng vàng bỏ về Vinh theo một cô gái khác. Đau đớn và tủi hổ, chị Mơ tìm đến ba cái lá ngón!   
Hôm đám ma chị, nó không dám đến gần. Từ xa nó nhìn thấy đám đàn ông xúm nhau khiêng cái quan tài gỗ mộc đi dọc đường làng và nghe tiếng khóc chửi của mẹ chị Mơ vọng theo: “Sao mày nỡ cướp cái quan tài của tao hở cái con Mơ bất hiếu kia!?”   
Bây giờ nó mới cảm thấy ngạt thở và đau đớn. Chị Mơ đã chết thật rồi và người ruột thịt duy nhất của chị chỉ tiếc thương cho cái quan tài mà thôi.   
                          x x x   
Nó lặng lẽ chui qua vườn nhà hàng xóm, bứt hoa bưởi đầy một vạt áo. Trở về góc vườn quen thuộc, nó gỡ vứt cái mo cau mặt đàn của nó, cẩn thận trải ba cái lá ngón xuống dưới đáy hố rồi từ từ thả từng bông hoa bưởi lên trên. Những bông hoa bưởi trắng ngần, mềm mại, thơm ngát năm chồng lên nhau, ngây thơ không biết chuyện gì sẽ xảy ra với chúng. Khi đã cho hết số hoa vào hố, nó để cho dòng nước mắt chảy dài trên má, hít thở hương thơm quen thuộc của hoa bưởi lần cuối cùng rồi dùng tay cào đât lấp kín cái lỗ thùng đàn của nó hồi nào. Đó là nấm mồ chôn tuổi thơ của nó.   
Cho đến tận bây giờ nó vẫn không sao hiểu nổi: cuộc đời và hạnh phúc của một người con gái lại không bằng ba cái lá ngón hay sao?   
Bây giờ trên trời vẫn đầy những hình thù kỳ quái, song nó không thấy có ông Bụt nào hết.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Cây đa thôn Vĩ Hậu**

Đúng ra thôn Vĩ Hậu là tên trước đây, từ khi huyện được nâng thành quận, xã thành phường thì nó được đổi thành Tổ dân phố số 25 phường DV. Được vài ba năm, người ta vẽ lại địa giới phường, nó lại mang tên tổ khác của phường khác. Chỉ khổ mấy người thích thăm viếng các sếp phường, chưa kịp đủ mặn mà thì lại phải đi tìm cửa khác.   
Cũng giống như các thôn làng Bắc Bộ, Vĩ Hậu có cây đa. Cây đa có tự bao giờ không ai biết, nó được ai đó trồng lên hay chim tha hạt về thả xuống đó - không ai hay. Bây giờ nó đã là một cây với rất nhiều thân, tán lá xum xuê vươn ra mọi hướng.   
Chuyện tôi muốn kể có liên quan đến tán lá cây đa.   
Số là người dân ngoại thành có một cách đô thị hóa rất nhanh và hữu hiệu: bán bớt một phần đất, lấy tiền xây nhà đúc, mua TV, xe máy tủ chè sập gụ. Mọi thứ đều mới cả, tủ chè sập gụ cũng mới nhưng giả cổ. Thoắt một cái, sau mấy tháng ông bà trồng rau đã biến thành người Kẻ Chợ, bóng bẩy không kém ai. Thằng con trai học mãi không hết Phổ thông cưỡi @ phóng vè vè, tóc vàng rơm, nay không đứng bán “Kết quả đêêêê…!” đầu ngõ nữa mà hình như bán cái bột trắng mịn hơn mì chính…   
Một tay trung niên tên là Thảo mua lại miếng đất bên cạnh cây đa. Chuyện đó cũng bình thường thôi, 70% hộ dân ở Vĩ Hậu là đám mới tậu đất xây nhà, ngày xưa gọi là dân ngụ cư. Anh mua đất? Anh hãy lên Phường chạy con dấu xác nhận mua bán rồi thì cứ việc xây. Đội quy tắc quy téo đến hò hét một chốc, anh hãy xì cái phong bì ra, chúng nó sẽ cười tươi và lễ độ như muốn làm con rể anh, anh cứ tự nhiên xây tiếp! Thiết kế nhà, khỏi cần! Kiểu nhà hình ống ở Việt nam đã được hoàn thiện đến mức mấy anh thợ xây thuộc nằm lòng, nói sơ sơ mấy câu là họ làm được tất. Với lại thử tính xem có mấy cái nhà dân xây mà bị sập? Hầu như không có, tuyền nhà của công thì mới hay sập thôi. Hôm rồi ở Băc Ninh có cái tượng đài gì đó, khánh thành chưa được 2 giờ thì sập bố nó tường. Rõ là vừa buồn vừa cười!   
Nhưng cái tay trung niên Thảo này lại gặp rắc rối ngay từ khi bắt đầu động thổ. Có mấy cành đa thò sang không gian đất nhà hắn, thường thì chỉ cần nói với hàng xóm một câu rồi cho thợ chặt đi. Khổ nỗi cây đa lại là của chung, nằm trên đất của Trụ sở Tổ dân phố. Phàm đã là của chung thì làm gì có chủ? Bởi vậy hắn cứ cho thợ chặt mấy cái cành đã lâu nay đung đưa trên đất nhà hắn theo quy luật tự tìm ánh sáng của loài cây.   
Trong thôn, à quên tổ, có lão Đại, người bé tý, cao không hơn thước rưỡi, nặng không quá 40 ký. Chắc bố mẹ lão có cái tính hài hước nên mới đặt lão tên là Đại. Ngoài cái tên Đại ra, ở lão toàn tiểu cả, đặc trưng nhất là cái tính tiểu nhân.   
Lão Đại mò sang nhà ông Tổ trưởng dân phố, hấp háy con mắt:   
- Bác Tổ trưởng ơi, thằng cha Thảo nó chặt cây đa làng mình rồi!   
Ông Vạn Tổ trưởng người Nghệ an, chẳng biết vì lẽ gì mà bỏ quê cha đất tổ ra đây làm Tổ trưởng, có người xấu bụng nói ông cố kiết làm Tổ trưởng để vợ ông chiếm được chỗ bán hàng thơm nhất đầu ngõ, còn con ông thì buôn bán vật tư xây dựng, xe chở cát sỏi chạy rầm rầm trong ngõ không ai dám kêu.   
Dù sao thì ông cũng là Tổ trưởng, là quan dân chứ không phải kẻ tầm thường như lão Đại, nên ông thủng thẳng ra trụ sở xem thực hư thế nào. Trung niên Thảo vừa thấy quan đầu tổ, vội vàng chạy sang trụ sở (cũng là “hàng xóm” của hắn), móc bao Vina mời sếp:   
- Chào bác, sáng em sang bác nhưng bác đi vắng, báo cáo bác hôm nay chọn được ngày lành tháng tốt, em làm cái thủ tục động thổ ạ. Mời bác ăn điếu thuốc.   
Ông Tổ trưởng nói giọng Nghệ pha một vài từ bắc, nặng như hòn đá tảng:   
- Đáng ra ông phải nói với Tổ một câu về việc chặt cành đa.   
Thảo gãi tai:   
- Đúng là nhà em có khuyết điểm, em muốn làm cho kịp giờ. Mý lại em nghĩ chặt vài cái cành không có ảnh hưởng gì cả.   
- Thôi ông đã trót làm thì làm đi, ông tổ trưởng nói ậm ừ rồi bỏ về nhà.   
Lão Đại không theo ông Tổ trưởng mà chạy sang nhà đồng chí Bí thư:   
- Bác Bí thư ơi, thằng cha Thảo nó chặt cây đa làng mình rồi! Nhưng cái nhà ông Tổ trưởng không xử lý gì hết, thế có chết không chứ?!   
Ông Hảo Bí thư là dân Vĩ Hậu gốc, mấy đời sống ở đây, nghe nói thế mặt ông tái đi. Tôi nói mặt ông tái đi là nói cho có chuyện, chứ mặt ông lúc nào cũng tái, không thể tái hơn được nữa. Đó là do nhiều năm sốt rét rừng, những cái năm ông làm bên Địa chất, len lỏi khắp các xó xỉnh rừng núi Tây bắc. Bây giờ đã nghỉ hưu, chi bộ có hơn chục người, toàn dân hưu trí, đùn đẩy bắt ông làm bí thư, chứ thực tình ông không rành công tác đảng lắm.   
May là công tác đảng ở địa bàn cũng không phức tạp, ngoài việc phổ biến nghị quyết, thu đảng phí, tham gia các cuộc họp của dân phố thì cũng chẳng có việc gì nhiều.   
Vứt cái điếu cày chưa kịp châm lửa hút, ông Hảo chạy vội ra Trụ sở, lão Đại lon ton bám theo.   
- Ai cho phép anh chặt cây đa làng này? Anh có biết cây đa này có đã bao nhiêu đời nay rồi không? Anh có biết cây đa là thần phù hộ cho cái làng này ăn nên làm ra, mở mày mở mặt hay không mà anh dám chặt nó?   
Ông Hảo nói liền một dây rồi hụt hơi không nói được nữa. Lão Đại nói đế vào như kiểu lên chùa tụng kinh, khi sư ông đuối hơi thì các con nhang phật tử phải tụng to thêm lên:   
- Cái này là gay lắm, đụng đến long mạch làng này rồi trời đất ơi.   
Chắc chắn lão Đại không hề biết cái long mạch có liên quan gì đến cây đa hay không, nhưng cứ nói cho được việc thì cần gì phải đúng mới nói?   
Trung niên Thảo hơi bị bất ngờ trước thái độ của ông Bí thư, hắn nói rất dịu:   
- Thưa bác Bí thư, như vậy là em sai rồi, bây giờ các bác có phạt thế nào em cũng xin chịu.   
- Phạt hả, phạt bao nhiêu cho bù lại những thiệt hại to lớn mà anh mang lại? Trước mắt tôi quyết định, ông Hảo ưỡn ngực, phạt anh ba mươi triệu. Trong vòng 3 ngày phải nộp đầy đủ.   
Trung niên Thảo vâng vâng dạ dạ, hẹn sẽ chồng tiền nghiêm chỉnh. Nhưng quá 3 ngày, không thấy hắn động tĩnh gì, ông Hảo lại ra trụ sở:   
- Nhà Thảo kia, hôm nay là ngày thứ mấy rồi?   
- Bác ơi, em biết hôm nay là quá hạn nộp phạt rồi, nhưng cảnh xây nhà phải đi vay xuôi mượn ngược, em lấy đâu tiền nộp các bác bây giờ?   
- Ông nói đùa đấy à, có tiền làm nhà thì phải có tiền nộp phạt.   
- Hay các bác cho em khất đến khi xây xong em nộp cả thể? Trung niên Thảo gãi tai.   
- Bốn năm tháng nũa ông mới xây xong nhà, bấy giờ mức phạt sẽ là 50 triệu, không phải là 30 mươi triệu như bây giờ đâu!.   
- Vâng em xin chấp nhận ạ.   
- Không nói xuông, ông phải làm giấy cam kết nộp phạt.   
Trung niên Thảo vào xé một tờ trong quyển sổ theo rõi công trình, viết rõ ràng:   
Hà nội ngày … tháng … năm …   
Tôi Nguyễn văn Thảo, làm nhà trên đất hợp pháp của tôi, có trót dại chặt một số cành đa vươn sang không gian đất nhà tôi. Nay theo ý kiến ông Bí thư tổ dân phố, tôi xin cam kết nộp đầy đủ số tiền phạt theo pháp luật hiện hành.   
Ký tên – Nguyễn văn Thảo   
Rồi nộp cho ông Hảo Bí thư. Ông này cất kỹ vào túi, quay về nhà ngồi hút thuốc lào.   
X   
X X   
Mấy tháng sau, nhà trung niên Thảo đã xây xong, 4 tầng một tum, sơn phết lòe loẹt đúng kiểu model đời mới. Thảo mời tất cả bà con hàng xóm, các vị chức sắc của tổ dân phố đến dự lễ tân gia. Ông Vạn Tổ trưởng và ông Hảo Bí thư cũng có mặt.   
Mượn dịp đã ngà ngà say, ông Hảo nhắc chủ nhà về việc nộp phạt. Trung niên Thảo cười tươi tắn:   
- Ấy chết, về việc đó em phải mời hai bác với bác Đại một bữa đặc biệt, không thể lẫn lộn vào ngày hôm nay được.   
Ông Vạn với ông Hảo không muốn dây dưa kéo dài, riêng lão Đại nghe nói được chén thêm bữa nữa thì vui mừng ra mặt:   
- Ông cứ làm bữa thịt chó cho nó dân dã, nhé?   
Mấy hôm sau, Trung niên Thảo sai con ra quán Cây Cọ mua đủ các món chó, bày đầy một mâm. Thảo sang tận nhà ba vị chức sắc của tổ mời sang nhắm rượu (đúng ra thì lão Đại chả có chức vụ gì, nhưng người đời thường hay sợ những thằng đâm bị thóc chọc bị gạo, tôn trọng nó một tý đỡ hại về sau).   
Thịt chó ngon, miếng riềng ngon, bát mắm tôm thơm phưng phức, rượu nếp sủi tăm, mấy thứ đó đi với nhau như các bè trong dàn hợp xướng, nâng lên hạ xuống đan quyện vào nhau, làm nên bữa tiệc vô cùng khóai khẩu.   
Khi môi đã mềm, không khí đã thân mật dễ chịu, Thảo mới từ từ mở cánh cửa tủ chè giả cổ, trân trọng lôi ra một cục gói giấy báo mà thoạt nhìn ai cũng biết ngay là gói tiền:   
- Em đã chuẩn bị số tiền nộp phạt như đã hứa. Dưng cơ mà em đề nghị các bác cho em xem cái văn bản pháp luật hiện hành quy định về phạt việc chặt cành đa vươn sang đất nhà em. Có văn bản thì em mới nộp ạ.   
Ông Hảo vội moi trong túi ra tờ cam kết của trung niên Thảo, đọc đi đọc lại đoạn “tôi xin cam kết nộp đầy đủ số tiền phạt theo pháp luật hiện hành”, rồi đớ người ra không biết nói gì.   
Lão Đại lầu bầu cái gì không rõ, còn ông Vạn Tổ trưởng thì lắp bắp rặc giọng Nghệ an (mỗi khi cáu lên, ông Vạn không nói pha giọng bắc được):   
- Mi chượi cha bầy choa, mi ịa lên trốc bầy choa!   
                         X X X   
Chuyện cây đa chỉ có thế. Cây đa vẫn to cao xanh tốt. Thôn Vĩ Hậu vẫn ngày càng to đẹp hơn nhờ có thêm nhiều nhà mới rất modern như nhà trung niên Thảo.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Chuyện ở Phố Huyện**

Trước ngày Phật Đản mấy hôm, thằng Ba gà gọi điện cho lão Hâm:   
- Bác cả ơi, chiều ngày Rằm này bác sang em nhé, em khai trương ban Phật, không có bác là không xong đâu.   
Từ trước tới nay, hễ có việc gì Ba gà đều gọi lão Hâm. Nó coi lão như ông anh cả của nó, mà lão cũng coi nó như em út trong nhà. Tường - anh cả thật của nó học cùng phổ thông với lão. Tường người nhà quê, cách Hà nội hơn 30 km, lên Hà nội ở trọ, vừa đi làm nuôi thân vừa đi học. Tường làm thuê cho một xe phở trên phố Hàm Long. Thời đó Hà nội còn có những quán phở lưu động, tối tối bán đến khoảng 9-10 giờ là thu dọn nồi niêu bàn ghế cho lên xe đẩy về nhà. Thằng Tường ít nói, học với nó hơn một học kỳ rồi mà chẳng ai biết nó làm công cho hàng phở. Một lần đá bóng, lão bắt gôn, nhảy lên ôm gọn cả quả bóng lẫn đầu thằng Tường trong tay, lão Hâm ngửi thấy tòan mùi phở thì mới biết. Đêm đêm nó phải thức giữ thùng ninh xương sôi liu riu để nước phở đuợc trong, dần dần mùi phở ám vào người nó, kỳ cọ mấy cũng không hết. Từ đó thỉnh thoảng Tường phở rủ lão ra thu dọn hàng (ông chủ ôm bị tiền đạp xe về nhà trước) và hai thằng cùng nhau đào mả thoải mái. Ngày ấy hiệu phở không bán xương đã qua sử dụng cho đám nhậu ít tiền như ngày nay, mà thường cho không người làm và mấy bà quét rác ngồi gặm, coi như bồi dưỡng ca đêm. Từ đó lão Hâm mới biết mọi bí quyết làm phở bò. Đang tuổi ăn tuổi lớn, lão Hâm rất khoái cái món đặc sản kia, tối nào cũng ra giúp Tường dọn hàng rồi hai thằng thủng thẳng đẩy xe về tận nhà chủ ở cuối phố Chợ Đuổi (ngày nay là phố Tuệ Tĩnh). Vừa đi vừa ngắm cảnh đêm Hà nội thanh bình, vừa tranh thủ làm bài tập, về nhà chỉ việc chép vào vở. Hai thằng trở nên thân nhau.   
Giữa năm lớp 9 thì Tường đi bộ đội. Lão Hâm mượn xe đạp của mẹ chở Tường phở về quê, đó là lần đầu tiên lão Hâm biết quê bạn. Gọi là nhà quê nhưng lại là phố - phố huyện. Gọi là phố huyện nhưng vẫn là nhà quê, hơn 5 giờ chiều phải kê chõng ra sân ăn kẻo tối.   
Lúc đó thằng Ba mới học hết lớp ba, cái lớp mà nó cho là đã quá cao, không thèm học tiếp nữa. Bố nó, bác phó mộc với đôi mắt kèm nhèm đánh nó gãy mất mấy cái thước, cuối cùng đất không chịu trời thì trời chịu đất: “Mả bố mày, muốn ra sao thì ra!”.   
Thằng Ba lười học nhưng rất nhanh trí, lắm tài vặt. Mới mười tuổi mà cu cậu lặn đi đâu một chốc lúc về đã thấy lủng lẳng trên tay một xâu cá, vài con gà đồng. Nó biết ăn cả bọ xít, cái thằng trời đánh ấy!   
X   
X X  
Về nước sau khi để lại đất Nga một thời sinh viên dại khờ, lão Hâm đạp cái xe mới cứng, bây giờ là của lão, xe Спорт đàng hoàng, về phố Huyện thăm gia đình Tường. Ông phó mộc đã còng lưng, lấy vạt áo lau cặp mắt gần như lòa dắt tay lão Hâm vào thắp hương cho Tường. Lục lọi một chốc trong ngăn kéo tủ thờ xiêu vẹo, ông đưa cho lão Hâm một gói nho nhỏ bọc kín trong miếng vải mưa: một lá thư viết trên tờ giấy xé từ sổ tay và một gói gần 100 bóng bán dẫn lấy từ vũ khí điện tử của Mỹ. Bức thư khá dài, viết vội và giống như tất cả các bức thư bộ đội hồi đó, nó rất lập trường quan điểm, chỉ xin chép lại một đoạn:   
“...Tớ gửi thư này cho một anh ở đoàn Văn công Giải phóng trên đường ra Bắc. Hình như cậu học ngành điện tử, tớ nhặt nhạnh được một ít bóng bán dẫn, liệu có ích gì cho cậu không?   
Cuộc chiến đấu còn trường kỳ và gian khổ nhưng nhất định thắng lợi, tớ hy vọng ngày chiến thắng sẽ trở về gặp cậu và các bạn. Nhưng nếu tớ phải hy sinh cho ngày chiến thắng ấy, tớ nhờ cậu một việc: cậu có thể để ý giúp mấy đứa em tớ được không?...”   
Thắp hương xong, lão Hâm bảo con Út đi tìm thằng Ba. Khoảng nửa giờ sau một thằng thanh niên đen đủi tập tễnh bước vào, tóc xoăn tự nhiên, lẳng lặng đứng dựa cột nhà không nói không rằng.   
- Anh cả muốn nói chuyện với mày, ông phó mộc gầm gừ.   
Không biết bắt đầu từ cái gì, lão Hâm nhìn xuống chân thằng Ba:   
- Chân chú làm sao thế?   
- Em đá bóng...   
- Đá bóng đâu mà đá bóng, con Út rít lên, trèo tường nhà người ta thì có.   
Thằng Ba không thèm phản ứng trước lời tố cáo của em gái, trơ mắt nhìn lão Hâm.   
- Năm nay chú mười bảy rồi, chú định làm gì?   
- Cưới vợ.   
Giời đất ơi, anh mày đây còn chưa lo cưới vợ, mày mới nứt mắt, không nghề ngỗng gì mà đòi cưới vợ?   
- Mày lấy vợ rồi ai nuôi?   
- Tôi nuôi.   
- Nuôi bằng gì?   
- Tôi làm kiếm tiền.   
- Làm gì?   
- Anh bày cho tôi.   
Nghe được đấy, một thằng nhà quê học chưa hết lớp 3, chân tươi chân héo mà nói thế! Ối thằng học xong đại học còn chưa xin được việc làm đấy con ạ. Lão Hâm quay sang ông phó mộc:   
- Ý bố thế nào?   
- Tôi đã nhắm cho nó con bé Thoan làng Thượng, cho nó cưới chứ không lại như anh cả Tường, nhà này rồi không có người thắp hương, với lại tôi cũng già rồi.   
Thế là thằng Ba gà lấy vợ, thế là lão Hâm trở thành anh cả của đám Ba gà lúc nào không hay.   
Chả biết bắt nguồn từ đâu mà nó có cái tên phụ là gà. Tại nó thích chọi gà hay tính nó gà vịt linh tinh, chả ai biết nhưng cả cái phố Huyện gọi nó thế.   
Lão Hâm mua một cái đài ba bóng Điện Thông, mở ra xem trong đó có những thứ gì rồi mò mẫm len lỏi Chợ Giời hai ngày mua đủ bộ linh kiện, mua cả mỏ hàn, thiếc hàn, panh, kìm cắt, đủ cả. Nói mỏ hàn cho nó oai chứ đấy chỉ là một khúc đồng đỏ mài vát, lấy dây thép quấn làm tay cầm, muốn hàn phải nung trên ngọn lửa bếp dầu. Lão mang toàn bộ đồ lề đó sang phố Huyện và bắt đầu dạy thằng Ba gà lắp đài ba bóng. Lão bắt nó tháo tung cái đài ra rồi hàn lại như cũ. Ông phó mộc cùng con út lăng xăng bên cạnh điếu đóm. Thằng Ba khéo tay, tuy mới cầm mỏ hàn mà mối hàn của nó không kém gì của thợ bậc 3, tròn xoe, bóng loáng. Nó được cái sáng ý, thậm chí là thiên tài về học lỏm. Hì hục từ sáng đến trưa rồi nó cũng lắp xong cái đài nhưng không dám lắp pin, mặt nó ngây dại, tay nó run run:   
- Anh cả kiểm tra xem được chưa.   
Lão Hâm đặt cái đài lên bàn thờ, trước ảnh Tường rồi từ từ nối dây pin, vặn nút dò sóng. Cả căn nhà cũ nát vang lên “Èn en èn en en... Đây là Đài Tiếng nói Vệt nam, phát thanh từ Hà nội...”.   
Ông phó mộc đần người ra, ngồi thụp xuống đất, kéo vạt áo lau mắt. Con út nhảy đến đấm vào lưng thằng Ba thùm thụp còn thằng Ba mím môi nhìn ra phía cuối phố, nơi có cơn gió tung bụi mù mịt...   
X   
X X  
Cứ như thế dần dần thằng Ba gà biết cách lắp đài ba bóng. Nó tự tìm mua linh kiện, vỏ hộp thì đã có ông phó mộc đóng nên cái sản phẩm của nó hơn hẳn những đài quốc doanh, to đẹp và nhờ thế tiếng cũng ấm hơn.   
Người nhà quê đồn nhau: “Thằng Ba gà có ông kỹ sư học ở tây về truyền nghề cho, đặt hàng nó là yên tâm”. Thế là nó thừa việc làm nuôi cả nhà, lại để dành mua được con JAVA05 cũ, chiều chiều chạy vè vè dọc phố, mấy chục đứa trẻ con bám theo. Nó xin lão Hâm mấy tờ báo tiếng Nga vứt lăn loc trên bàn, đi đâu ra ngoài thì nó đút một tờ vào túi quần sau, chân thọt khiến cái mông nó cứ ngoáy ngoáy tờ báo một cách điệu đàng. Sau này, khi người ta hay chào nhau hê lô và bai bai thì nó thay tờ tiếng Nga bằng tờ tiếng Anh nào đó, ở cửa hàng ngoại văn bán khối.   
Mỗi tháng nó về Chợ Giời một lần mua linh kiện, la cà làm quen với đám thợ tay ngang như nó ở Hà nội và nhờ cái tài học lỏm, chỉ sau một năm là nó đã nắm khá chắc mọi bí quyết của việc lắp đài khuyếch đại thẳng. Nó nói về hệ số khuyếch đại, chế độ AB, giải tần của loa v.v. mấy người dân quê cứ là há hốc mồm ra nghe mà phục sát đất. Riêng cái đoạn nếm bóng bán dẫn để xác định chất lượng và hệ số khuyếch đại của bóng thì mấy ông giáo sư Tây có nhìn thấy cũng phải chịu thua.   
Sau ngày giải phóng miền Nam, người ta mang ra bắc rất nhiều máy thu hình, tất cả đều là đen trắng, dùng đèn điện tử, đồ mới cứng thì ít, đa phần là đồ cũ. Việc đầu tiên là phải chuyển trung tần tiếng từ 4,5 Mhz sang 6,5 Mhz thì mới nghe được THVN phát theo tiêu chuẩn kỹ thuật truyền hình của Liên xô. Thời kỳ đầu tiền công chuyển hệ là 70 đồng (bạn hãy so sánh: lương kỹ sư bậc 1 có 63 đ/tháng), mà không phải dễ kiếm ra thợ.   
Một buổi sáng Chủ nhật thằng Ba lạch phạch cái JAVA05 sang nhà lão Hâm:   
- Bố bảo anh cả về khai trương cửa hàng.   
- Cửa hàng gì?   
- Sửa chữa TiVi.   
- Ai chữa?   
- Em.   
- Mày tưởng cái TV nó cũng như cái đài ba bóng nhà mày ấy hả?   
- Thì anh cứ về đi đã.   
Cái nhà ọp ẹp của bố con ông phó mộc bị một cái biển to tướng che mất gần một nửa “Văn Ba - Sửa chữa TiVi các loại - Uy tín - Đảm bảo”. Chui vào nhà, tợp một hơi chén chè mạn từ tay ông phó mộc nay đã mù hẳn, lão Hâm thở dài:   
- Này Ba, chú định sửa TV kiểu gì nói anh nghe xem nào!   
- Đầu tiên anh cả bày cho em cách chỉnh tiếng, em chỉ chuyên trị chỉnh tiếng thôi, còn máy nào hỏng thì em nhận về để đấy, Chủ nhật anh cả hay bạn anh cả sang sửa, rồi em học dần.   
Nhìn khuôn mặt đần thối của lão Hâm, thằng Ba quát con Út:   
- Mày còn đứng trơ mắt ra đấy à, không đi bắt gà làm cơm cho anh cả ăn!   
Con Út đã dậy thì, ngực nhu nhú, hai má hây hây, ngúng nguẩy chạy ra vườn: ”Em bắt con gà mái hoa anh cả nhé!”.   
Lão Hâm bày cho thằng Ba cách thay tụ, cắt bớt dây cuộn trung tần âm, cách chỉnh tiếng. Sau dăm buổi kèm cặp, nó đã khá thạo. Từ đó cửa hàng Văn Ba liên tục phát triển.   
Ngoài cái khéo, thằng ba còn có cái khôn. Người nhà quê đã không khôn thì thôi, hễ khôn thì khôn hơn dân thành phố. Nó bảo kê tất cả tivi, đài đóm của lãnh đạo tất cả các ban ngành của huyện. Bảo kê nhưng không dám thò tay vào chữa, nó vừa xoa tay vừa cười hề hề với ông Trưởng Công an huyện:   
- Cái con TiVi của bác là Mỹ - Nhật hợp tác sản xuất (!?), nó là hàng cao cấp, chất lượng cao, phải đích thân bác cả nhà em ra tay. Em nói thật đấy, không phải thợ nào cũng dám sờ vào cái TiVi nhà bác đâu.   
Ông lãnh đạo công an huyện sướng âm ỉ, dù sao làm lãnh đạo cũng phải có cái gì đó hơn dân thường chứ? Ngoài ra, “bác cả” có cái tính hâm là chữa không lấy tiền. Lão Hâm luôn áy náy một điều: nhân dân cho mình ra nước ngoài ăn học, chữa cái máy vô tuyến cho dân có là cái gì so với lượng học của mình, mình lấy tiền thì có xứng đáng không?   
Thằng Ba thì khác, muc đích duy nhất và kiên định của nó là kiếm tiền. Cái bóng công suất bên Hà nội bán 150 đồng, thay cho khách nó tỉnh bơ tính 250 đồng, chưa kể tiền công. Nhiều khi nó xoa tay cười dễ dãi:   
- Chỗ hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau, em làm giúp bác ấy mà!   
Bỏ mẹ cái ông hàng xóm ấy rồi, gần Tết mà không biếu thằng Ba gà một cặp gà thì lương tâm cắn rứt lắm.   
Ở trên đời, nghề nào cũng vậy, không gian manh không kiếm được tiền. Chú cảnh sát giao thông đứng suốt ngày hít bụi đường không kiếm tý thì lấy gì nuôi vợ nuôi con? Cái khoản bịp khách thì lão Hâm phải gọi Thằng Ba là sư tổ. Thông thường trong TV các bóng đèn khuyếch đại tín hiệu rất ít khi hỏng, vì vậy giá của chúng thường rất rẻ, thậm chí dân thợ còn cho không nhau. Thằng Ba luôn ngầm phá hỏng bóng trung tần để khách phải thay. Nó giàu lên trông thấy.   
X   
X X  
Đến khoảng năm 85 thì thằng Ba gà xây nhà, nhà một tầng thôi nhưng mái bằng đàng hoàng, oách nhất phố. Con Thoan vợ nó béo đẫy, chả phải làm gì ngoài việc mặc bộ đồ Sài gòn đi ra đi vào.   
Con Út được thằng Ba chạy mất mười mấy cây sang Đức lao động, lấy một thằng Đức, đẻ ra hai chú lai xinh đáo để. Có đận cả nhà kéo nhau về thăm quê ngoại, bốn người xuống xe hơi mà nước hoa thơm phức cả phố huyện. Thôi cũng là mừng cho nó.   
Sau năm 85 việc sửa TV không còn ăn mấy, Ba gà chuyển sang làm đại lý bán TiVi. Sửa chữa thì chỉ là làm chân thợ, làm dịch vụ hầu hạ người đời nhiêu khê lắm, bán hàng đại lý mới không vất vả, không phải bỏ vốn, lại không phải chịu trách nhiệm gì sất.   
-" Máy mới dùng đã hỏng à? Bố nhà quê ơi, ai bảo bố lúc máy hoạt động không dỡ cái khăn che bụi đi, máy giời cũng phải nóng lên mà hỏng, thế bố ngủ với vợ bố cũng không tụt quần ra cho con nhờ à? À, thế Bố có tháo khăn che ra à? Vậy thì đây, bố mang máy đến địa chỉ XYZ mà bảo hành nhé, Công ty người ta có trách nhiệm bảo hành cho bố, bố hiểu chưa?"   
Khoảng năm 95 thì thằng Ba giầu vào hạng nhất nhì phố huyện, bây giờ thỉnh thoảng ông Chủ tịch huyện ghé vào nhà nó chơi, nói chuyện thời sự quốc tế, hút thuốc ba số (bạn đọc thân mến ơi, bạn thử tìm xem có ông chủ tịch huyện nào ngoài giờ hành chính còn bàn chuyện huyện sự không, nếu có tôi chỉ xin bé bằng con kiến), và nếu cần thì vay tạm một ít tiền để giải quyết công chuyện gì đấy. Thằng Ba cho vay, tất nhiên là không lấy lãi. Lãi chính là uy tín cá nhân của nó ngày càng cao, vừa rồi bầu Hội đồng Nhân dân huyện nó suýt trúng đấy, chỉ thua cái nhà anh tiến sỹ gì có mấy phiếu thôi. Dân trong huyện cứ tấm tắc khen ông tiến sỹ là giỏi, chả thấy vắng mặt đi học ngày nào bỗng dưng có ngay cái bằng tiến sỹ kinh tế! Mấy thằng thanh niên mất dạy thì gọi ông ta là tiến sỹ kinh thế!   
Rồi thằng Ba đập cái nhà cũ đi xây nhà mới bốn tầng. Đất nhà nó rộng cả sào bắc bộ, mà nó lại xây nhà kiểu ống cho giống trên Hà nội, bề ngang bốn thước, hun hút ra tận cầu ao. Người nhà quê họ quê ở chỗ cái gì cũng bắt chước làm như Hà nội, bắt chước cả cái người ta cực chẳng đã phải làm. Hôm khai trương nhà, thằng Ba cũng mời lão Hâm sang ăn tân gia. Nó dẫn lão Hâm đi khắp bốn tầng nhà, khoe mấy cái toilet hiện đại nước xối phe phé. Có cười khiêm tốn một cách đắc ý:   
- Em dân quê làm nhà chắc còn nhiều khiếm khuyết, có gì bác cả bảo ban thêm.   
- Mày không hỏi tao từ trước khi xây, bây giờ ván đã đóng thuyền, góp ý vuốt đuôi góp làm gì!   
Không lạ gì tính bác cả Hâm, thằng Ba bẻo lẻo:   
- Chính tay em làm xong rồi mà còn thấy nhiều điểm chưa ưng ý, huống hồ bác đi nhiều biết rộng chắc phải thấy nhiều cái chưa được mắt.   
- Thế tao bảo mày phá đi làm lại mày có nghe tao không? Lão Hâm trêu.   
- Cái gì cần đập em sẵn sàng đập, bác biết tính em rồi.   
- Thế thì tao chỉ nói có hai cái thôi. Một: nhà mày to thế mà cái bàn thờ bé tý, không ổn. Mày phải làm to ra, lấy kích thước theo Lỗ Ban. Mang ảnh ông bà già và ông cả Tường lên Hà nội cho họ làm lại trên máy vi tính, về treo cho thật trang trọng. Cái này dễ phải không? Hai: khi nào đập được thì mày đập mẹ nó cái mái chóp cho tao nhờ, nhà nhà chóp chóp, người người chóp chóp, rõ là dân nhà quê. Cười cái gì, ngay giữa Hà nội cũng là dân nhà quê nốt, đạo Hồi không phải, đạo Ấn độ không phải, làm cái chóp làm gì, voi đú chuột chù cũng đú!   
X   
X X  
Ba năm lại đây, thằng Ba gà không buôn bán gì nữa, nó xoay sang kinh doanh internet. Gian phòng rộng phía trước nó cho lắp đặt 20 cái PC, xài ADSL đàng hoàng. Biển hiệu đơn giản “Văn Ba - Internet”. Nó cho vợ nó trông coi cửa hàng, còn nó tham gia hội phật tử, đội nhang đi khắp các chùa trong nam ngoài bắc.   
Hôm nay nó khai trương ban Phật, mời ba bốn chục người tham dự. Hóa ra nó đập cái mái chóp theo lời khuyên của lão Hâm mấy năm trước, cơi ra thành một căn phòng rộng rãi, lập ban thờ Phật. Nó mặc bộ đồ nâu phật tử, kính trắng lấp lánh dưới mái tóc xoăn tự nhiên đã bắt đầu điểm bạc, vui vẻ tiếp khách. Sau một tuần trà thuốc, nó mời mọi người lên ban Phật tụng kinh.   
Nó gõ mõ, tụng kinh rất thành thạo, vẻ mặt thành kính và thanh thóat.   
Kinh Phổ môn đang tụng dở dang, bỗng dưới nhà có tiếng ồn ào:   
- Thằng Việt Cường đi xe máy ngã gãy chân rôi ông Ba gà ơi.   
Thằng Ba vứt dùi vứt mõ tập tễnh vịn cầu thang chạy xuống, mọi người vội vàng chạy theo. Lão Hâm biết mình chả giúp được việc gì, ngồi trầm ngâm ngắm nhìn bức tượng Phật Bà Quan Âm mờ tỏ sau lớp khói hương. Dưới kia, sau ô cửa sổ là cái ao nhà bên cạnh, mấy con vịt lặn ngụp trong đám rác và túi ni lông nổi lều bều...   
(04/06/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Mùa gặt**

(Không phải kịch, không phải truyện, không phải văn, gồm 4 phần, viết tháng 2 năm 2006)   
**Phần 1:**  
Sếp tôi không giống các sếp khác. Ông tử tế. Ông không vòi vĩnh.   
Có sếp khác, đi họp về nói lửng lơ với nhân viên:   
- Hồi này thấy các anh trên Thành phố toàn xài O2.   
Vào cuộc họp, ông nào cũng có cái O2 to như hai cái bánh dầy kẹp chả đeo ở thắt lưng, thỉnh thoảng quay video, chụp ảnh mấy em thư ký, còn chủ yếu là để gọi di động.   
Ấy thế là có đứa phải mua tặng ông cái O2 trên ngàn đô. Ở đời ngoài khí O2, người ta còn cần nhiều cái 02 khác để bảnh chọe.   
Nhưng thôi, đó là chuyện mấy sếp không tốt. Còn sếp tôi thuộc loại tốt thực sự. Trước Tết ông dặn kỹ các phòng ban là năm nay không phong bao phong bì gì hết, chống tham nhũng phải làm từ cơ sở, phải làm ngay, không nói suông.   
**Phần 2:**  
Con Bống mới xin được vào cơ quan, nó cứ kỳ kèo với mẹ:   
- Mẹ phải có quà tết gì cho sếp chứ, chẳng lẽ để sếp nghĩ mình vô ơn?   
Con Bang đến kỳ lên lương, thủ thủ với chồng:   
- Tranh thủ Tết, mình biếu sếp tý gì cho phải phép?   
Thằng Tèo muốn đi học cao học, nói khó với bố:   
- Bố phải đến thăm sếp tết nay đấy nhá!   
Thằng Tịt bị bắt quả tang ăn cắp vật tư, đang chờ kỷ luật, van xin chị:   
- Chị cứu em, Tết em phải đến thăm sếp để sếp còn thông cảm…   
v.v.   
**Phần 3:**  
Con mẹ bán rượu ngoại trên phố Hàng Buồm có thâm niên hành nghề mấy chục năm. Người ta đi nước ngoài, ngại xách nặng, về hàng mụ mua bánh kẹo ngoại để làm quà. Thuốc lá ngoại các loại mụ cũng có, nhưng chủ yếu là rượu, đủ các tên tuổi danh tiếng và không danh tiếng trên thế giới.   
Chai rượu giá trên một triệu đồng, không thể để người mua lừa gạt bằng cách quay lại chê rượu giả, bắt đền. Do đó mụ có cách đánh dấu bí mật chai rượu do mình bán ra, khi cần mụ sẽ chỉ ra cái ám hiệu đó.   
Nhờ đó, mụ biết một chai rượu của mụ chạy đi chạy lại trong “một cõi đi về” dịp Tết ra sao. Ai đến tặng rượu, vợ sếp gom lại, vài ngày ra hàng Buồm “đổi chai” một lần, nghiã là bán rượu lại cho cửa hàng, mang tiền ra Quỹ Tiết kiệm ngay gần đấy gửi. (Nói đến “đổi chai”, tôi chợt nhớ thời sinh viên, lâu lâu mang một túi nặng vỏ chai đi đổi, mua được chút ít thực phẩm vào những lúc cháy túi, nhưng thôi, không đi lạc đề!).   
Mụ bán rượu cười bả lả với vợ sếp:   
- Vẫn chai đấy bà chị ạ, lần thứ mấy mươi rồi?   
**Phần 4:**  
Ở nhà quê bây giờ có chỗ người ta cấy xong rồi, có chỗ chưa. Qua tháng 3 âm lịch mới là mùa gặt, mà có gặt thì mỗi người lao động nông nghiêp được mấy chai rượu?   
Dù sao sếp tôi vẫn là sếp tốt. Và vẫn gặt.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Ảo giác**

Thời bọn tôi học phổ thông, học sinh trong lớp hơn kém nhau dăm ba tuổi là chuyện bình thường. Hai chị em Hồng và Văn cùng học một lớp. Văn có cậu bạn thân là Bảo. Bảo thường hay đến nhà Văn chơi, học bài, tán phét hay rủ nhau đi đá bóng.   
Trái tim thiếu nữ trong Hồng dần dần nghiêng về phía Bảo. Khi yêu người ta hay cố tìm nơi người mình yêu những biểu hiện của sự hồi đáp thì những cử chỉ thân ái bình thường giữa những người bạn cũng được tưởng tượng thành dấu hiệu của tình yêu thầm kín. Bảo quý mến Hồng như đối chị gái, đi đâu chơi với Văn về, Bảo cũng nhớ mua một gói ô mai cho Hồng, hôm nào Văn ốm thì Bảo chở Hồng đi học.   
Hồng nghĩ Văn cũng có những tình cảm như mình và cũng che dấu nó y như mình. Họ còn quá trẻ, nề nếp gia đình và xã hội thời đó không cho phép các cô cậu học sinh có quan hệ yêu đương quá sớm như ngày nay.   
Hết Phổ thông, Văn vào bộ đội, Hồng sang Liên xô học đại học. Hai con tàu đi về hai hướng khác nhau, giữa họ không xảy ra “cuộc chia ly màu đỏ” như trong một bài thơ nọ, nhưng Hồng đã mang mối tình với Bảo đến với nước Nga lạnh lẽo suốt năm năm vất vả học tập ở một trường nổi tiếng ở Matxcơva. Nhiều bạn trai, nhiều anh nghiên cứu sinh tìm cách tiếp cận Hồng, nhưng Hồng hoàn toàn “khiếm thị”, Hồng sống trong ảo giác tình yêu với Bảo và của Bảo. Hai người không hề có thư từ gì cho nhau, chiến tranh mà, Bảo lại ở chiến trường, Hồng tự giải thích cho mình như vậy.   
Năm 1972 về nước, Hồng vào làm ở Truyền hình Việt nam. Đám bạn gái lần lượt đi lấy chồng. Hồng vẫn đợi ngày Bảo từ chiến trường trở về. Giải phòng miền Nam xong, có tin Bảo vẫn còn sống, Hồng mừng lắm.   
Năm 1978 Bảo ra quân, tìm đến thăm Văn và Hồng. Hồng cố kìm không để nước mắt trào ra, đã 13 năm trôi qua họ chưa gặp nhau kể từ mùa hoa phượng tốt nghiệp phổ thông! Suốt 13 năm qua Hồng chỉ gặp Bảo trong những giấc mơ, cố hình dung ra hình ảnh anh, người lính quân Giải phóng! Trước mắt Hồng bây giờ là một Bảo gầy, xanh xao, nghèo như bất kỳ anh lính giải ngũ nào. Anh ít nói, Hồng lại nghĩ là Bảo mặc cảm.   
Rồi Bảo vào Đại học Bách khoa, Hồng chờ đợi ngày hai người trở nên tương xứng về trình độ học vấn. Có lẽ đến ngày đó Bảo mới dám ngỏ lời chăng?   
Văn tranh thủ nói với Bảo về tình yêu của Hồng dành cho Bảo. Bảo sững sờ! Anh không yêu Hồng, trớ trêu thay. Ước gì anh có được một cô gái mà anh yêu và yêu anh như vậy.   
Giải pháp là phải đi xa, thật xa Hà nội, thật xa Hồng. Ngay sau khi tốt nghiệp đại học, Bảo xin vào Sở Công nghiệp Kiên Giang làm việc, ở đó anh có những người bạn chiến đấu, đó là mảmh đất có thấm máu của anh và từ đó anh sẽ tìm cách viết thư nói cho Hồng biết anh đối với Hồng chỉ là một người bạn thời niên thiếu.   
Hồng đau khổ, không đau khổ nào có thể lớn hơn sự sụp đổ của một ảo giác kéo dài gần hai mươi năm. Hai cô em gái của Hồng đều thất bại trong cuộc hôn nhân đầu tiên, Hồng nhận các cháu về nuôi để các em có thời gian làm lại cuộc đời. Hồng chôn cất mối tình của mình trong sự bận rộn chăm lo cho các cháu ăn học.   
Và cũng đến ngày Hồng phải về hưu chế độ, mái tóc đã bạc gần hết.   
Gần đây tôi nghe có người nói Hồng tham gia một câu lạc bộ khiêu vũ, một tuần ba lần đi nhảy với những người bạn hưu. Hồng trẻ ra, khoẻ manh, tóc nhuộm đen.   
Và tôi cũng nghe nói Hồng yêu ông thầy giạy nhảy. Ông này rất quan tâm hướng dẫn, uốn nắn từng động tác cho Hồng. Hồng lại tìm thấy ở đó những biểu hiện kín đáo của tình yêu, mặc dù đối với mọi học trò ông thầy đều nhiệt tình như nhau.   
Bây giờ Hồng sống với mối tình mới, mối tình ảo giác thứ hai trong cuộc đời.   
Xin bạn đọc đừng mỉm cười thương hại Hồng. Lũ chúng ta có ai là sống không có một chút ảo giác? Nhìn cuộc sống bằng con mắt trần trụi, ngày nay bằng kính hiển vi điện tử, chúng ta sẽ thấy được gì?   
Tình yêu là xứ sở của ảo giác.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Woman in black**

**V** ào sân Mỹ Đình xem trận VN-Porto B theo kiểu “ăn theo”, lão Hâm không có vé, ngồi đại lên một chỗ ngay sát lối đi để nếu chủ nhân của chiếc ghế màu xanh Thái (màu áo đội Thái Lan) đến đòi thì mình chuồn cho lẹ. Mải mê xem các cầu thủ khởi động và đội vận hành Cờ to nhất Việt nam chuẩn bị đưa Cờ vào cuộc, lão Hâm hơi bị bất ngờ khi một bàn tay phụ nữ xoè ra hai tấm vé, ngụ ý đòi lại chỗ ngồi. Lẳng lặng đứng lên trả chỗ, lão Hâm kịp quan sát hai mẹ con kẻ đã đuổi mình ra đứng suốt trận đấu trên lối đi. Người phụ nữ khoảng ngoài 35 tuổi, mặc bộ đồ đen hàng Tầu bán đầy trên Hàng Ngang Hàng Đào: quần thun, áo thêu con rồng trên ngực. Một tay nàng dắt đứa bé lên mười, một tay cầm túi ni lông trong đó có hai bịch nước và hai ổ bánh mỳ.   
Phải nói thật với bạn đọc là lão Hâm có tính xấu hay thích ngắm phụ nữ, và cũng phải khen luôn là lão có khả năng làm việc đó mà đối tượng ít khi phát hiện ra. Nàng trang điểm kín đáo đến mức hầu như không trang điểm. Trên cái cổ trắng muốt mềm mại một sợi dây chuyền mỏng mảnh bằng bạc, mái tóc cắt uốn cẩn thận hơi phủ lên cặp lông mày tỉa khéo rất hài hoà với cặp mắt đen trong trẻo.   
Lão Hâm bắt đầu bị thu hút bởi hai mẹ con – hai con người xa lạ kia. Bạn đừng cho rằng Lão Hâm mắc bệnh sa tim, cứ thấy phụ nữ là xiêu lòng! Chẳng qua là Lão Hâm thấy ở mẹ con họ có một cái gì đó không bình thường. Tại sao lại chỉ có hai mẹ con đi với nhau? Tại sao họ không chuyện trò mà chỉ kín đáo ra hiệu một cách bí ẩn?   
Suốt thời gian của trận đấu, thỉnh thoảng lão Hâm lại nhìn về phía họ. Lúc quân ta ghi bàn vào lưới, giống như 4 vạn người trên sân Mỹ Đình (trừ tổ trọng tài và toàn đội Porto, tất nhiên), hai mẹ con họ nhảy lên sung sướng, cậu bé hét giọng lanh lảnh: “Vaaaaaào rôôôồi!!!”, còn người mẹ để cho một giọt nước mắt long lanh trên khoé mắt.   
Sang hiệp hai, ta thua hai bàn liền trong vòng mấy phút. Khán giả lầu bầu chửi từ ông HLV người Braxin đến các cầu thủ đội tuyển quốc gia, ai thích chửi người nào thì cứ tự nhiên ngoác mồm ra mà chửi. Người đàn bà mặc bộ đồ đen nhìn xa xăm vào một nơi bất định, nắm chặt tay đứa bé gần như bị xỉu do thất vọng.   
Bóng đá là thế đấy, cùng với nó ta có thể lên thiên đàng, xuống địa ngục và ngược lại trong một khoảng thời gian không lâu.   
Lão Hâm thắc mắc, sao lúc nghỉ giải lao hai mẹ con nhà ấy không đi WC nhỉ? Và tự trả lời: “Hâm lắm ạ, chẳng nhẽ cô ấy dắt con vào vào WC nữ, mà để nó đi một mình vào WC nam thì bọn thanh niên chúng nó đè bẹp mất!”.   
Đang tự thú vị với câu trả lời của mình, lão Hâm bị thằng bé giật tay: “Bác ơi, bác làm ơn đưa cháu xuống Toa-let!”.   
Dắt tay thằng bé chui vào không gian đầy uế khí của sản phẩm dị hoá, lão đánh bạo hỏi:   
- Mẹ cháu thích xem đá bóng lắm à?   
- Vâng.   
- Nhưng sao bác không thấy mẹ hò hét như mọi người?   
Thằng bé bối rối:   
- Mẹ cháu …câm.   
Lão Hâm không biết nói gì hơn, hình như lão đã mất luôn cơ quan phát âm. Lúc trao trả đứa bé cho người đàn bà mặc bộ đồ đen, lão không dám nhìn vào đôi mắt nàng. Lão sợ nhìn thấy lời cảm ơn trong đôi mắt ấy (chắc chắn nàng chỉ có thể cảm ơn bằng mắt) và sợ chính lão sẽ để lộ ra một cái gì đó như thương cảm trong cái nhìn của mình.   
Đi xem bóng đá là thế đấy, có thiên đàng, có địa ngục và có cả những số phận con người!

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Cô bé đá bóng**

   
**N**ăm tôi đã xong phổ thông, tập trung học tiếng để đi học nước ngoài, thì một chuyện buồn cười (buồn cười đối với bọn mới lớn chúng tôi hồi đó) xảy ra với Tuấn - cậu bạn vừa hàng xóm vừa cùng lớp với tôi: Tuấn có em bé!   
Bố Tuấn là bộ đội, ông đi chiến trường lúc Tuấn mới hơn một tuổi, mười lăm năm sau trở về đã là một bác thương binh đầy thương tật và bệnh tật. Tuổi xuân của mẹ Tuấn trôi qua trong đợi chờ, tần tảo nuôi con và kết thúc bằng việc sinh ra cho Tuấn một em bé gái (trước khi mẹ sinh em, bố Tuấn đã qua đời).   
Nếu bớt đi dăm tuổi hẳn chúng tôi đã trêu chọc Tuấn chuyện có em bé đến phát khóc mới thôi, chẳng hiểu vì sao lần này không ai làm việc đó, thậm chí mấy bạn gái còn đến giúp may tã, kiếm vải cũ may áo may mũ cho em. Bé trở thành đứa em chung của nhóm bạn chúng tôi.   
Gần sáu năm sau tôi về nước, Tuấn bạn tôi đang ở chiến trường. Tôi mang cho em, cô học sinh lớp hai, con búp bê lật đật. Lần đầu tiên biết tôi, em rụt rè không dám nhận, nhưng sau thì không rời xa con lật đật một phút nào. Sau này tôi ân hận mãi, sao không cho em một con búp bê tóc vàng mắt xanh xinh đẹp, lại cho em con lật đật để sau này cuộc đời em lận đận kéo dài.   
Rồi tôi lại đi xa, lần này về em đã 9-10 tuổi. Phố tôi có cái vỉa hè vào loại rộng nhất Hà nội, bao thế hệ trẻ con đá bóng trên vỉa hè này. Chiều chiều đi làm về tôi dừng lại xem chúng đá bóng, ngạc nhiên thấy cô em của chúng tôi cũng đang lăn xả tranh chấp quả bóng với bọn con trai cùng trang lứa. Mái tóc xõa bay, hai mắt long lanh, mỗi khi ghi bàn thắng bé khua khua chiếc áo sợi cộc tay quanh đầu. Từ đó chiều nào tôi cũng ghé qua Hàng Bông mua que kem đậu xanh gói vào tờ báo mang về cho em. Nhìn em đứng mút kem, mắt liếc về phía bọn nhóc trai đầy tự hào và khiêu khích, tôi thấy lòng mình ấm áp lạ thường.   
Ngày đám cưới tôi, em đã là một cô gái dậy thì. Em vít đầu tôi xuống thì thầm: “Sau này lớn lên em sẽ lấy một người như anh”. Như anh ư, tôi nghĩ, quá dễ, người như anh vô khối!   
Những ngày có mặt ở Hà nội, bao giờ tôi cũng dành thời gian dạy thêm cho em. Không có kỹ năng sư phạm nên tôi không dạy em cụ thể môn gì, giúp em giải bài toán bài lý nào. Tôi chỉ muốn gieo vào lòng em niềm đam mê kiến thức, ham muốn học hỏi, phương pháp tư duy chặt chẽ và quan trọng nhất là tính nghi ngờ khoa học, điều rất cần thiết cho những ai làm công tác nghiên cứu. Than ôi, nếu như em không quá thông minh, không hề biết nghi ngờ là gì thì đến giờ này em đâu phải cô đơn như vậy.   
Em học rất giỏi, được đi nước ngoài, ở lại chuyển tiếp nghiên cứu sinh. Ngày về nước, em nhắn tôi ra sân bay đón. Một người không còn là thiếu nữ nhưng chưa nhuốm bụi trần ai chạy ào đến hôn vào má tôi. Nhớ lại, chỉ có mẹ hay hôn vào má tôi hồi tôi còn bé và hai đứa con tôi khi chúng còn chưa lớn.   
Nhận việc ở một viện nghiên cứu, em khá bận rộn. Trưa chủ nhật nào em cũng đến nhà tôi, lăng xăng giúp vợ tôi nấu nướng, hỏi bài hai đứa con tôi và đến chiều thể nào hai anh em cũng đi xem đá bóng, hạng A hạng B gì cũng xem. Em hiểu và yêu bóng đá như cách của một người thông minh đã từng chơi bóng đá. Thật thú vị mỗi lần anh em tranh nhau bình luận, em hăng lên quên cả việc tôi hơn em đến gần một thế hệ, nói năng rất ngầu.   
Cứ thế ngày tháng trôi đi, tôi không một lần dám hỏi chuyện chồng con của em. Đó là khu cấm địa trong quan hệ hai anh em chúng tôi. Cho mãi đến ngày con gái lớn tôi làm đám cưới, tôi vít đầu em xuống thì thầm: “Bao giờ đến lượt cô?”   
Trong mắt em một nỗi buồn sâu thẳm mà tôi bắt gặp lần đầu. Em ngoảnh mặt nhìn ra hướng khác không trả lời.   
Chắc hẳn nhiều chàng trai đã đến với em, nhiều người giỏi giang, đẹp đẽ và giàu có. Sao em không chọn cho mình một người trong số đó, một người để chia sẻ với em những buồn vui cuộc đời, một người để mỗi ngày đi làm về em cảm thấy náo nức đúng nghĩa mấy chữ trở về nhà? Hay có một kẻ trai nào đó đã làm em thất vọng? Hay không có trên đời này một tấm đàn ông nào xứng đáng với em?   
Tết này em đang ở Pháp thỉnh giảng. Tôi viết bài này tặng em, cô bé đá bóng thủa nào...   
(02/01/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Cũng là một câu chuyện tình**

**C** hí lại đến Vũng Tàu công tác. Khác với những lần trước, anh không thuê xe ôm chạy từ từ qua một cư xá trên đường Trần Hưng Đạo với một hy vọng mong manh vô tình nhìn thấy Hà, lần này anh chỉ thả bước lững thững dọc con đường ven biển, ngắm cảnh quan Vũng Tàu ngày một đẹp đẽ phong quang hơn. Khi chân đã khá mỏi, anh vào một quán giải khát, vừa uống từng ngụm nhỏ nước chanh đá, vừa đưa ánh mắt ra xa, nơi những con sóng đùa dỡn không biết mỏi mệt.   
Bỗng có hai cô gái chạy ào vào quán, cô mặc áo thun quần gin va cả vào thành ghế của anh.   
- Cháu xin lỗi chú, cô bé ngượng nghịu lý nhí nói và gần như ngay lập tức quay lại cười nói như sáo sậu với cô bạn cùng đi.   
Khuôn mặt cô bé bất ngờ xuât hiện làm Chí sững sờ vì nó giống hệt khuôn mặt Hà hơn hai mươi năm trước. Sau một lúc lặng lẽ quan sát hai cô bé vui vẻ trò chuyện, anh tiến đến bên bàn của hai cô, nói với cô bé đụng ghế anh hồi nãy:   
- Xin lỗi cháu, nhà cháu có ai tên Hà không?   
Bất ngờ trước câu hỏi của người đàn ông trung niên nói giọng Bắc, cô bé lại lý nhí như lúc nãy:   
- Cháu là Hà.   
Bây giờ đến lượt Chí bị bất ngờ. Sao vậy nhỉ?   
- Mẹ bạn ấy cũng tên là Hà. Cô bạn nói xen vào.   
Trời đất! Thế là thế nào?   
- Cháu là Ngọc Hà, mẹ cháu là Bích Hà.   
- Có phải mẹ cháu ngày trước học Kinh tế ở Sài gòn?   
- Dạ phải.   
Bao nhiêu năm đi tìm Hà, bây giờ Chí lại gặp đúng con gái của Hà! Cuộc đời cũng lắm thứ kỳ lạ thật.   
Nhìn vẻ mặt của người đàn ông, Ngọc Hà hình như hiểu ra một điều gì đó:   
- Chú có quen mẹ cháu?   
- Không hẳn là quen, nhưng có biết mẹ Hà hơn hai mươi năm trước. Bây giờ mẹ cháu làm gì, ở đâu?   
- Mẹ cháu ở Vũng Tàu đây thôi, làm trong Liên doanh Vietxopetro.   
Chí từng nhiều lần vào làm việc với Vietxopetro, sao anh không gặp Hà nhỉ?   
- Chú muốn gặp mẹ cháu không? Cô bé hỏi với một thoáng tinh nghịch.   
- Gặp ư? Gặp được thì cũng thú vị.   
- Vậy để cháu gọi cho mẹ cháu, từ chỗ cơ quan mẹ cháu ra đây chỉ mấy phút chạy xe. Nhưng cháu phải nói với mẹ cháu chú tên là gì?

x   
x x

Vào đầu những năm 80, Chí đưa một đoàn chuyên gia Liên xô vào miền Nam công tác. Đoàn đi nhiều thành phố, trong đó có Tp. HCM và Vũng Tàu. Trong thời gian ở Tp HCM, đoàn làm việc với Công ty Cơ khí miền Nam. Ông Phó Tổng Giám đốc Công ty này là được giao đón tiếp và tổ chức cho đoàn làm việc. Vốn ham vui và chịu chơi, ông Phó Tổng hay mới đoàn bạn đi nhậu. Song cũng vì ham vui và chịu chơi nên ông bị bà vợ người gốc Hà Đông kiểm soát gắt gao, luôn cho con gái đi giúp bố trong việc tiếp khách nước ngoài. Cô bé đang học năm thứ 3 môn Kinh tế, mới bập bẹ một ít tiếng Nga nên thích nói chuyện với mấy “ông Tây” hiền lành vui tính.   
Cô rủ thêm Hà, bạn cùng lớp đi chung. Nhờ vậy Chí quen Hà.   
Bố Hà người Quảng Ngãi tập kết ra Bắc, lấy vợ Hà nội, sau Giải phóng đưa cả gia đình vào Vũng Tàu sinh sống. Do đó nơi Hà tổ hợp đủ các nét của ba miền: một chút dịu dàng của người Hà nội, một chút lãng mạn của người miền Trung và một chút táo bạo của người Nam bộ.   
Hai cô sinh viên nói chuyện líu lo với các bạn Nga, đôi khi bí từ phải nhờ Chí giúp đỡ. Dần dần Hà thân với Chí, đúng hơn thì đó là sự hâm mộ của cô gái mới lớn dành cho chàng trai khôi ngô hát hay và nói chuyện dí dỏm. Còn anh thì bị cái ngây thơ tươi trẻ của cô hấp dẫn. Cô hẹn bao giờ đoàn về Vũng Tàu công tác thì cô sẽ “dzọt” về Vũng Tàu chơi với Chí, cô cho địa chỉ, hẹn anh tìm đến nhà cô (hồi đó chưa có điện thoại nhiều như bây giờ).   
Thế là một chiều nọ hai người rủ nhau ra Bãi Sau tắm biển. Cô gái Vũng Tàu bơi tốt hơn Chí, cô bơi ra xa, cười chế nhạo anh không dám ra theo, còn anh chỉ dám bì bõm ở chỗ nước không quá ngực. Bỗng nhiên cô vội vàng bơi vào bờ, lảo đảo đến gần anh, giọng run run:   
- Em bị cảm.   
Nhìn khuôn mặt tái xám của Hà, Chí luống cuống đưa nàng lên bờ, vội vàng lấy chiếc khăn tắm quấn quanh người nàng, trong khi Hà hầu như không đi vững được nữa. Biết là Hà cần nhanh chóng trút bộ đồ ướt và làm ấm cơ thể, anh thuê một phòng trọ ngay sát bờ biển, dìu nàng vào đó. Sau khi ra ngoài kiếm dầu gió trong khi Hà thay đồ, anh nhanh chóng cạo gió cho nàng. Bàn tay anh di chuyển khắp lưng, vai và cả một phần ngực của nàng. Hai mắt nàng mở to, nhìn anh trân trân. Đôi mắt như dại đi, như van xin anh đừng làm một điều gì đó hay hãy làm một điều gì đó, anh cũng không hiểu.   
Kiếm tấm mềm mỏng đắp lên người nàng, anh nói nhỏ:   
- Em hãy nằm nghỉ rồi một chút nữa khoẻ anh đưa em về.   
Hà vẫn nhìn anh như thế và cái nhìn ấy cứ theo anh đi suốt cuộc đời.   
Sáng hôm sau, khi xe sắp chuyển bánh về sài gòn, Hà vội vã chạy đến. Hai người chỉ có hơn một phút để chia tay nhau. Mắt Hà đẫm lệ, hai tay nàng nắm chặt lấy tay anh. Trước khi chạy về xe, Chí chỉ kịp rút chiếc bút bi 3 màu đang gài trên túi áo ngực gài lên áo nàng. Và rồi hai người không bao giờ gặp lại nhau nữa vì ngay sau khi ra Hà nội anh lại phải đi xa mất 3-4 năm, khi trở về anh không dám viết thư cho nàng.

x   
x x

Một người đàn bà ngoài bốn mươi tuổi, ăn mặc theo kiểu văn phòng, dáng tự tin bước vào quán cafe. Nàng nhận ra Chí ngay, chủ động chìa tay cho anh bắt.   
Bé Ngọc Hà láu lỉnh nhìn mẹ:   
- Tụi con phải đi đây, mẹ trả tiền nước cho tụi con luôn nhé!   
Hai người nói cho nhau nghe về mình, về những sự kiện trong cuộc sống sau khi chia tay nhau. Họ có hạnh phúc không? Hình như có mà cũng hình như không. Trong cuộc đời có ai hạnh phúc trọn vẹn? Lạ một điều là họ trao cho nhau name-card như hai nhà ngoai giao. Vào phút chia tay, nàng mở bóp tặng lại anh chiếc bút bi ba màu, chiếc bút mà anh gài lên áo nàng ngày nào!

x   
x x

Về Hà nội, vừa bật máy tính anh đã thấy có mail của Hà:   
“Anh ơi, em vẫn tin là sẽ có ngày gặp lại anh và em đã được gặp anh. Lúc ở quán cafe, em không kịp nói với anh một điều: ”Ngày đó chưa hẳn là em đã yêu anh, có thể đó chỉ là một thoáng rung động đầu đời. Nhưng sự kính trọng và trìu mến anh để lại nơi em đã làm cho em luôn cảm thấy, nếu có một người đàn ông cho một đời đàn bà của em thì người đó chính là anh”. Bây giờ chúng ta đều có tổ ấm của riêng mình, em xin chúc anh và gia đình luôn vui vẻ và hạnh phúc”.   
Anh không trả lời mail của Hà vì tin là nàng biết anh sẽ đọc nó.  
**N**ăm tôi đã xong phổ thông, tập trung học tiếng để đi học nước ngoài, thì một chuyện buồn cười (buồn cười đối với bọn mới lớn chúng tôi hồi đó) xảy ra với Tuấn - cậu bạn vừa hàng xóm vừa cùng lớp với tôi: Tuấn có em bé!   
Bố Tuấn là bộ đội, ông đi chiến trường lúc Tuấn mới hơn một tuổi, mười lăm năm sau trở về đã là một bác thương binh đầy thương tật và bệnh tật. Tuổi xuân của mẹ Tuấn trôi qua trong đợi chờ, tần tảo nuôi con và kết thúc bằng việc sinh ra cho Tuấn một em bé gái (trước khi mẹ sinh em, bố Tuấn đã qua đời).   
Nếu bớt đi dăm tuổi hẳn chúng tôi đã trêu chọc Tuấn chuyện có em bé đến phát khóc mới thôi, chẳng hiểu vì sao lần này không ai làm việc đó, thậm chí mấy bạn gái còn đến giúp may tã, kiếm vải cũ may áo may mũ cho em. Bé trở thành đứa em chung của nhóm bạn chúng tôi.   
Gần sáu năm sau tôi về nước, Tuấn bạn tôi đang ở chiến trường. Tôi mang cho em, cô học sinh lớp hai, con búp bê lật đật. Lần đầu tiên biết tôi, em rụt rè không dám nhận, nhưng sau thì không rời xa con lật đật một phút nào. Sau này tôi ân hận mãi, sao không cho em một con búp bê tóc vàng mắt xanh xinh đẹp, lại cho em con lật đật để sau này cuộc đời em lận đận kéo dài.   
Rồi tôi lại đi xa, lần này về em đã 9-10 tuổi. Phố tôi có cái vỉa hè vào loại rộng nhất Hà nội, bao thế hệ trẻ con đá bóng trên vỉa hè này. Chiều chiều đi làm về tôi dừng lại xem chúng đá bóng, ngạc nhiên thấy cô em của chúng tôi cũng đang lăn xả tranh chấp quả bóng với bọn con trai cùng trang lứa. Mái tóc xõa bay, hai mắt long lanh, mỗi khi ghi bàn thắng bé khua khua chiếc áo sợi cộc tay quanh đầu. Từ đó chiều nào tôi cũng ghé qua Hàng Bông mua que kem đậu xanh gói vào tờ báo mang về cho em. Nhìn em đứng mút kem, mắt liếc về phía bọn nhóc trai đầy tự hào và khiêu khích, tôi thấy lòng mình ấm áp lạ thường.   
Ngày đám cưới tôi, em đã là một cô gái dậy thì. Em vít đầu tôi xuống thì thầm: “Sau này lớn lên em sẽ lấy một người như anh”. Như anh ư, tôi nghĩ, quá dễ, người như anh vô khối!   
Những ngày có mặt ở Hà nội, bao giờ tôi cũng dành thời gian dạy thêm cho em. Không có kỹ năng sư phạm nên tôi không dạy em cụ thể môn gì, giúp em giải bài toán bài lý nào. Tôi chỉ muốn gieo vào lòng em niềm đam mê kiến thức, ham muốn học hỏi, phương pháp tư duy chặt chẽ và quan trọng nhất là tính nghi ngờ khoa học, điều rất cần thiết cho những ai làm công tác nghiên cứu. Than ôi, nếu như em không quá thông minh, không hề biết nghi ngờ là gì thì đến giờ này em đâu phải cô đơn như vậy.   
Em học rất giỏi, được đi nước ngoài, ở lại chuyển tiếp nghiên cứu sinh. Ngày về nước, em nhắn tôi ra sân bay đón. Một người không còn là thiếu nữ nhưng chưa nhuốm bụi trần ai chạy ào đến hôn vào má tôi. Nhớ lại, chỉ có mẹ hay hôn vào má tôi hồi tôi còn bé và hai đứa con tôi khi chúng còn chưa lớn.   
Nhận việc ở một viện nghiên cứu, em khá bận rộn. Trưa chủ nhật nào em cũng đến nhà tôi, lăng xăng giúp vợ tôi nấu nướng, hỏi bài hai đứa con tôi và đến chiều thể nào hai anh em cũng đi xem đá bóng, hạng A hạng B gì cũng xem. Em hiểu và yêu bóng đá như cách của một người thông minh đã từng chơi bóng đá. Thật thú vị mỗi lần anh em tranh nhau bình luận, em hăng lên quên cả việc tôi hơn em đến gần một thế hệ, nói năng rất ngầu.   
Cứ thế ngày tháng trôi đi, tôi không một lần dám hỏi chuyện chồng con của em. Đó là khu cấm địa trong quan hệ hai anh em chúng tôi. Cho mãi đến ngày con gái lớn tôi làm đám cưới, tôi vít đầu em xuống thì thầm: “Bao giờ đến lượt cô?”   
Trong mắt em một nỗi buồn sâu thẳm mà tôi bắt gặp lần đầu. Em ngoảnh mặt nhìn ra hướng khác không trả lời.   
Chắc hẳn nhiều chàng trai đã đến với em, nhiều người giỏi giang, đẹp đẽ và giàu có. Sao em không chọn cho mình một người trong số đó, một người để chia sẻ với em những buồn vui cuộc đời, một người để mỗi ngày đi làm về em cảm thấy náo nức đúng nghĩa mấy chữ trở về nhà? Hay có một kẻ trai nào đó đã làm em thất vọng? Hay không có trên đời này một tấm đàn ông nào xứng đáng với em?   
Tết này em đang ở Pháp thỉnh giảng. Tôi viết bài này tặng em, cô bé đá bóng thủa nào...   
(02/01/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Nàng công chúa biển**

   
**G**ã thuê một apartment 80 USD/đêm ở Tuần Châu, dúi cho chú lái xe 300.000đ bảo tìm chỗ cất xe và trú ngụ qua đêm. Sau bữa tối nhẹ nhàng với ly rượu cô-nhắc, gã thả bước dọc theo bờ biển, để cho tâm hồn phiêu lãng cùng với sóng nước và mây trời. “Ngũ thập tri thiên mệnh”, gã qua ngũ thập mấy năm rồi, mệnh của gã chỉ còn mấy năm nữa là về hưu, điều này ghi rõ ở Luật công chức viên chức nhà nước, khỏi cần tài giỏi gì cũng biết.   
Gã để đôi chân trần được cát ướt vuốt ve. Bãi cát nhân tạo ở Tuần Châu có nhiều hạt thô ráp không mịn như những bãi cát tự nhiên. Quay đầu nhìn về phía sau, gã thấy những vết chân của gã bị sóng chồm qua xoá nhoà như chúng chưa hề có.   
Bỗng gã thấy một con cá bé xíu kẹt lại trên bờ, nó quẫy mạnh hòng ném mình xuống nước nhưng càng quẫy nó càng rơi xa mặt nước hơn nên đợt sóng kế tiếp không liếm được đến chỗ nó. Gã dừng lại, tò mò xem số phận con cá ra sao. Đời gã nhiều lần sa vào cảnh như con cá nọ và cũng nhiều lần chính gã đẩy người khác vào chỗ cùng quẫn không kém.   
Con cá mỏi mệt và tuyệt vọng, nó cất tiếng người, giọng nhẹ như tơ: “Ông ơi cứu tôi với!”. Ngạc nhiên, gã nhặt con cá lên, đặt vào lòng bàn tay. Con cá bé nhỏ này rất lạ, thân nó lóng lánh ngũ sắc, đặc biệt rất nhiều vây, hai hàng vây cạnh sườn giống như những mái chèo con thuyền đua trên sông Hàn.   
Thay vì thả con cá xuống biển, gã chạy vội về căn hộ sang trọng kiếm cái xô mang ra múc đầy nước biển và thả con cá vào đó. Con cá bình tĩnh trở lại, ngon lành đớp từng ngụm nước biển quen thuộc, ngước mắt nhìn gã cảm ơn.   
Thế là nhà gã có thêm một bể cá mới, bể cá nước mặn. Trong phòng ăn gã đã có con hồng long giá mười triệu, ngoài sân gã có hòn non bộ với tám con cá vàng một con cá đen (số lượng đúng theo phép phong thuỷ). Riêng con cá mới nhặt được ở Tuần Châu gã để trong phòng ngủ, bể cá gã thuê làm bằng kính dày 1,5cm, chạy dài suốt cả bức tường. Con cá rất đẹp, gã nhờ người hỏi xem là giống cá gì mà không ai biết, kể cả mấy chuyên gia ở Viện Hải dương học. Tuy được gã đặc biệt quan tâm, con cá vẫn buồn bã, không hề ăn bất cứ thứ gì gã cho, nó lờ đờ bơi quẩn quanh ống xục khí như nhớ thương cố hương biển cả mênh mông của nó.   
Hàng tuần gã nhờ chú lái xe ra Tuần Châu lấy dăm bảy can nước biển mang về đổ vào bể thay cho lượng nước được hút ra làm sạch. Trong một lần thay nước như vậy, chú lái xe phát hiện thấy con cá bé nhỏ ăn mấy cọng rong biển, từ đó lần nào chú cũng cố tìm những sợi rong biển non nhất mang về cho cá.   
Một đêm thu dịu mát, gã mở bản Ánh trăng, châm điếu thuốc thơm, lim dim mắt hưởng thụ giây phút thư thái sau một ngày vật lộn với bốn năm cuộc họp căng thẳng. Gã ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Bỗng từ trong bể cá một cô gái xinh đẹp bước ra, áng chừng chưa đến 15 tuổi. Gã từng biết nhiều người đàn bà, nhiều tấm thân nõn nà người mẫu, nhưng đẹp và thuần khiết như cô gái này thì những lúc mơ mộng nhất gã cũng chưa bao giờ tưởng tượng nổi.   
- Thưa chú, cháu cảm ơn chú đã cứu sống cháu. Nhưng cháu không thể sống trong cái bể chật hẹp này được, cháu phải về với cha mẹ cháu, với đại dương của cháu.   
- Nàng là ai, hỡi nàng tiên xinh đẹp của ta?   
- Không dấu gì chú, cháu là con gái Thuỷ Tề, hôm đó ham đi chơi xa bị sóng đánh lên bờ, nhờ chú cháu mới thoát chết, nay cháu xin chú cho cháu trở về biển cả.   
- Ô, nàng hãy ở lại đây với ta, hãy làm vợ ta. Ta với nàng có duyên gặp nhau là trời đã định rồi, nàng đừng từ chối.   
- Nhưng cháu còn bé lắm chú ơi.   
- Ta đợi nàng lớn thêm mấy năm nữa.   
- Nhưng chú đã có vợ rồi, vợ chú nằm ngay phòng bên cạnh kia thôi!   
- H h h ừm, ta với bà ấy chỉ là nghĩa thôi, không còn tình nữa.   
- Không được đâu chú ơi, cô bé oà khóc rồi biến vào bể trở lại thành con cá bé nhỏ.   
Bàng hoàng chợt tỉnh, gã đăm đăm nhìn con cá đang lờ đờ bơi ở một góc bể, không biết câu chuyện vừa rồi là thật hay mơ. Gã chạy sang hỏi vợ, người phụ nữ đã về hưu đang ngồi lần tràng hạt lẩm bẩm đọc kinh Phật:   
- Bà có nghe thấy tiếng động gì trong nhà không?   
- A di đà phật, ông làm tôi giật mình, tôi có nghe thấy gì đâu?   
Vợ chồng gã lấy nhau đã gần ba mươi năm. Hồi đó gã vừa tốt nghiệp khoa VTĐ ĐHBK là xung phong đi bộ đội ngay, thời ấy hầu hết thanh niên là như vậy. Gã được đưa về đơn vị thông tin thuộc một Sư trong đoàn 559, làm quen với cô bác sỹ quân y xinh đẹp có đôi mắt mở to như chú nai vàng trong thơ Lưu Trọng Lư. Một năm sau hai người làm đám cưới giữa hai đợt bom B52 của Mỹ. Ba tháng sau đám cưới, gã nhận lệnh về đi học Học viện quân sự ở nước ngoài, còn cô bác sỹ mắt nai thì chuyển về một bệnh viện ở Hà nội. Hoá ra bố cô bác sỹ là một vị tướng Tư lệnh quân khu!   
Có bằng cấp, có lý lịch tốt, có quá trình ở chiến trường, gã leo tắt những bậc thang danh vọng nhẹ nhàng như người ta làm xiếc. Cô gái mắt nai nay đã nhìn rõ sự đời, nhìn rõ tâm can của gã, chỉ còn muốn an lạc nơi chốn Phật, mặc gã tự do với nhưng mưu đồ chính trị và đám gái gọi chạy xe Dylan.   
Đêm hôm sau gã giả vờ ngủ gật, cô Công chúa biển lại hiện lên:   
- Nếu chú thả cháu, Vua cha sẽ tặng chú 100 ngàn đôla.   
- Từng ấy không bằng số tiền ta đã chi ra cho cậu út sang Mỹ ăn học.   
- Một triệu đôla!   
- Cái nhà này của ta có giá còn cao hơn.   
- Thế thì một viên ngọc minh châu trường sinh!   
- Trường sinh làm gì, nếu không có nàng làm vợ?   
Thất bại trong vụ mặc cả, nàng Công chúa biển lại nức nở khóc, quay về với cái bể cá thắp nhiều bóng đèn màu rực rỡ.

x   
x x

Những hôm không phải đưa thủ trưởng đi công tác, chú lái xe quay về nhà Sếp, đảm nhiệm thêm việc làm vườn, chăm lo cây cảnh và mấy bể cá nhà Sếp. Chú rất thương con cá ngũ sắc bị nhốt trong cái bể đẹp đẽ trong phòng ngủ của Sếp. Chú đặt cho nó cái tên là Sa, ngụ ý nó bị sa vào chốn tù hãm. Chú đâu có biết đó chính là nàng công chúa biển, chú cũng không hay dưới đáy biển, trong kho của Thuỷ Tề có hằng hà sa số vàng bạc châu báu mà nếu chú giúp giải thoát con gái Người thì Người sẵn sàng ban thưởng cho chú. Chủ chỉ thương nó, thế thôi.   
- Sa ơi, anh sẽ tìm cách thả em về với biển.   
Con cá ngừng bơi, chăm chú nhìn chú nghi hoặc:   
- Anh cần tiền hay cần tình yêu?   
- Sao em lại hỏi thế? Chàng trai buồn bã, bao giờ chú cũng buồn khi người đời đo bụng chú bằng thước đo trong bụng người ta. Chú càng buồn hơn vì con cá xinh đẹp cũng suy nghĩ tầm thường như vậy. Nước mắt chú ứa ra, vô tình rơi vào bể cá. Không rõ mấy giọt nước mắt của chú có mặn hơn nước biển hay không mà con cá bơi lên cao, đớp chúng vào bụng rồi tỏ ra rất xúc động.

x   
x x

Đến ngày Rằm tháng Bảy, bà bác sỹ về hưu nói với chồng với giọng nghiêm trọng:   
- Căn bệnh phổi của em lâu nay bây giờ được kết luận là “K” rồi, đã di căn. Các giáo sư quen biết không muốn dấu em - một người đồng nghiệp.   
Gã choáng váng như lần đang đeo tai nghe bị sét đánh vào đường dây thông tin, há hốc mồm nhìn vợ. Lâu lắm rồi gã không nhìn kỹ vợ, khuôn mặt thân thương đã có nhiều nếp nhăn nhưng chưa già. Có lẽ nào, cái chết đến đơn giản thế sao? Thế là xong một kiếp người, là sẽ nhắm lại đôi mắt đen huyền ảo kia?   
- Em hỏi có loại thuốc nào đắt nhất anh cũng sẽ tìm mua cho em, ở Mỹ ở Anh ở đâu anh cũng mua được.   
- Y học thế giới bó tay. Chỉ còn một cách duy nhất, sư ông trụ trì chùa Quảng khuyên em ăn chay và phóng sinh. Nhân ngày Rằm tháng Bảy, anh cho em phóng sinh cá và chim, mỗi thứ 900 con.   
Gã nhờ chú lái xe đi mua cho bằng được ngần ấy chim và cá còn sống mang lên Phủ Tây Hồ thả. Đàn chim ào ào bay đi, để lại một đám lông rụng bay theo gió ven hồ.   
Ba tháng sau, vợ gã đi kiểm tra lại, thấy bệnh tình không những không phát triển, thậm chí hai đáy phổi có sáng lên. Gã mừng lắm, mail ngay sang Mỹ cho cậu út báo tin lành. Quả là có thờ có thiêng, có kiêng có lành!   
Một tối nọ, trong dịp hiếm hoi hai vợ chồng nói chuyện với nhau, bà bác sỹ quân y về hưu ngập ngừng đề nghị gã:   
- Sư ông lại bảo là em có thể khỏi được nếu anh cho phóng sinh tất cả cá cảnh trong nhà.   
Lần này gã còn bàng hoàng hơn lần trước, như bom tấn nổ ngay bên tai. Con hồng long gã không tiếc, bầy cá vàng thì đáng kể gì, riêng nàng công chúa biển thì ...không lẽ gã mất nàng ư?   
Rồi cũng phải quyết định thả thôi. Đám cá vàng có sống sót được nửa buổi nếu chúng trở lại với tự nhiên, con hồng long quê hương tận Nam Mỹ làm sao mà tồn tại được giữa hỗn độn Hồ Tây? Phóng sinh mà đưa người ta vào chỗ chết là làm điều thiện hay làm điều ác đây?

x   
x x

Chỉ có hai cô cháu – bà vợ Sếp và chú lái xe đưa công chúa biển ra Vịnh Hạ Long, họ thuê một tàu ra xa ngoài vịnh, chọn chỗ nào nước trong nhất, ít người qua lại nhất để thả con cá bé nhỏ xuống biển. Con cá sung sướng lượn đi lượn lại mấy vòng rồi biến mất dưới biển xanh sâu thẳm.   
- Sa ơi, em hãy hạnh phúc nhé! Chú lái xe lẩm bẩm một mình.   
Khoảng mười phút sau, bỗng nhiên biển động sóng cồn, con tàu chở hai cô cháu không thể nào đi được nữa. Nước rẽ ra hai bên, Thuỷ Tề dẫn đầu văn võ bá quan chắp tay tạ ơn hai người đã cứu mạng nàng công chúa biển yêu quý của Người:   
- Để trả ơn, ta ban cho mỗi người một điều ước, các ngươi ước ngay đi.   
Chú lái xe vội vàng:   
- Con mong cho bà chủ của con đây hết bệnh ung thư!   
Thuỷ Tề vuốt râu cười ha hả:   
- Bà chủ kính mến của con có bị ung thư bao giờ đâu!   
Bà bác sỹ về hưu chắp tay như niệm Phật:   
- Con đã theo Phật rồi, con không có điều gì cầu mong riêng cho con nữa!   
Trời lại trong xanh, biển lại dịu êm như bất kỳ một ngày đẹp trời nào khác.

x   
x x

Một tuần sau khi để vợ thả công chúa biển về với đại dương, gã lại mò ra Tuần Châu, thuê căn hộ quen thuộc rồi lại lững thững đi dọc theo bờ biển. Lần này gã không ngắm trời sao, không nghe biển gieo những vần thơ bất tận. Gã mong gặp lại cô gái xinh đẹp đáng ra đã là của gã, cũng chẳng phải để ngắm lại dung nhan của nàng, mà với mục đích khác - gặp được bố nàng. Gã đâu còn năng lực yêu mặc dù năng lực đàn ông của gã chưa hề suy giảm, thậm chí còn mạnh mẽ hơn hồi thanh niên nhờ những bình rượu ngọc dương, tắc kè và cá ngựa mà đàn em luôn lo đủ cho gã. Món đông trùng hạ thảo lão dùng thường xuyên như người ta ăn rau muống. Để yêu người ta cần phải có năng lực khác - năng lực hiểu và hy sinh dâng hiến cho người mình yêu, cái đó nay đã khô cạn trong lòng gã, đám đàn em làm sao tìm ra thứ thuốc khả dĩ chữa được bệnh này.   
Ngay hôm vợ gã xách xe ra Hạ Long, gã gọi điện cho một người quen ở Thanh tra Bộ Y tế, nói rất khéo:   
- Ông xem hộ hồ sơ bệnh án bà xã tôi ở Bệnh viện K. Tôi nghi là bà ấy bị ung thư nhưng các bác sỹ còn dấu. Tôi muốn biết để sớm lo liệu, cho dù đó là sự thật tàn nhẫn nhất.   
Không quá nửa buổi, người bạn kia gọi điện trả lời là vợ gã chưa hề điều trị ở Bệnh viện K nên không có hồ sơ bệnh án ở đấy. Thôi rồi, cao nhân hữu tắc cao nhân trị, vợ lão, con nai vàng ngơ ngác ấy đã đi một nước cờ cao qua mặt gã!   
Đã thế thì gã phải đòi lại một cái gì chứ, không lẽ mất tuột hết? Vì lẽ đó gã có mặt ở Tuần Châu, vừa chậm rãi đi dọc bờ biển, vừa lẩm bẩm:   
- Thuỷ Tề đâu, ta tha con gái nhà ngươi, đến một triệu đô la ta còn không thèm lấy, không lý gì ngươi không biết ơn ta?   
Đúng lúc đó Thuỷ Tề hiện lên, ăn mặc bình dân kiểu vi hành, dắt theo vài chú vệ sỹ thuồng luồng, nghiêng mình chào gã:   
- Thuỷ Tề ta tuy không được ăn học bằng nọ cấp kia nhưng lễ nghĩa ở đời không phải là không biết. Hôm nay ta đến đây để ban cho nhà ngươi một điều ước nhằm đền ơn ngươi đã cứu mạng và thả con gái út yêu quý của ta.   
- Tôi nhớ ngày xưa có ông già câu được con cá vàng, thả nó ra, nó còn cho ba điều ước, sao bây giờ Thuỷ Tề chỉ cho tôi có một là sao?   
- Thời văn minh hiện đại phải khác với thời cổ hủ xưa kia chứ. Ngày xưa ai dám ước có máy bay để đi, có internet để giao du với cả thế giới loài người? Một điều ước ngày nay có giá bằng mười điều ước ngày xưa, ngươi có hiểu điều đó không? Thôi ngươi hãy nói ra điều ước của ngươi ngay đi!   
Gã suy nghĩ một lúc rồi gạ gẫm:   
- Tôi ước gì được thăng lên đến cái chức mà tôi sẽ không bao giờ phải về hưu. Gã biết có chức là có quyền, có quyền là có tiền, có tiền là có tất cả.   
Thuỷ Tề vuốt râu cười:   
- Trong vòng 100 ngày điều ước của ngươi sẽ thành hiện thực.   
- Phép thần gì mà 100 ngày mới linh nghiệm, ông không gạt tôi đấy chứ?   
- Ta là Thuỷ Tề còn thèm lường gạt ai? Công tác tổ chức cán bộ làm có 100 ngày là thần thánh lắm rồi. Good bye nhà ngươi!   
Chuyện 100 ngày sau gã có được thăng quan tiến chức hay không, chúng ta hãy cố đợi, khi nào có tin tức gì tôi xin chép lại cho các bạn hay.   
Riêng cô công chúa biển, sau khi đã hoàn hồn sau chuyến chu du bất hạnh kia, cô rất ăn năn là khi chia tay cô không hề nói một lời với bà chủ và anh lái xe, không cả cảm ơn những người đã cứu mạng mình. Anh lái xe còn chúc cô hạnh phúc, vậy mà cô vội vã đến mức quên cả tạm biệt các vị cứu tinh của mình!   
Thế là cô xin phép Vua cha được báo mộng cho chú lái xe, yêu cầu anh phải dùng lại lời ước mà lần trước anh sử dụng chưa đúng (anh cầu mong bà chủ khỏi bệnh ung thư, nhưng bà chủ đâu có bệnh tật gì). Chú lái xe rất vui mừng được gặp lại cô, vốn tính đa cảm, lại rơi nước mắt. Lần này nàng công chúa biển không uống những giọt nước mắt của anh lái xe như lần trước, nàng muốn hôn lên vầng trán trong sáng của anh như kiểu em gái hôn anh trai nhưng nàng không dám, dù sao nàng cũng đã lớn rồi.   
- Sa ạ, anh chỉ mong em được hạnh phúc là anh mãn nguyện.   
- Không được, phép thần của cha em chỉ có tác dụng khi anh ước cho bản thân anh.   
- Nhà anh nghèo, anh phải đi làm nuôi mẹ và các em, không học lên đại học được...   
- Nghĩa là anh muốn học đại học? Chuyện nhỏ như con thỏ! Anh vào khoa Công nghệ thông tin Đại học Bách khoa nhé? Giữa tháng này anh sẽ nhận được giấy gọi. Anh đừng thắc mắc là không thi sao lại được gọi, việc này cha em lo được. Anh phải làm có mỗi một việc là sáng mai mua một vé xổ số, anh sẽ trúng giải đặc biệt, đủ tiền nuôi mẹ cùng các em và anh ăn học đến lúc nào anh hết muốn học thì thôi.   
Chuyện đã dài, tôi không dám làm mất thêm thì giờ các bạn nữa, chỉ xin nói thêm một tình tiết: chú lái xe đã làm đơn xin thôi việc, gã chủ cũng đồng ý ngay (kinh nghiệm của các Sếp là lâu lâu nên thay lái xe, để bọn này biết nhiều là không có lợi).         
(5/9/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Anh mắt lác**

**T**ôi quen Đức đã lâu. Tôi thích anh ta, từ tính tình đến dáng vẻ bên ngoài. Đức hòa nhã, nói năng ngắn gọn nhưng dễ hiểu. Đức không bao giờ cáu gắt với cấp dưới. Chỗ này tôi phải mở ngoặc nói thêm một chút. Bạn không nên thấy một người luôn nói năng lịch sự với cấp trên mà vội kết luận rằng anh ta là người lịch sự. Bạn phải xem anh ta đối xử với cấp dưới như thế nào, nếu anh ta cũng lịch sự với thuộc cấp, thì đó mới là một người đích thị có văn hóa.   
Là giám đốc một doanh nghiệp nhà nước, anh ta tỏ ra là người có đầu óc kinh doanh, biết làm ăn và biết nuôi quân ngon lành. Có thể liệt kê nhiều ưu điểm của Đức, nhưng điều tôi thích nhất ở anh là kiểu anh ta thường nhìn thẳng vào mặt người đối thọai, một cái nhìn chăm chú và cởi mở. Tôi rất ghét những người mắt cứ lấm lét hay lơ láo trong khi nói chuyện, trông nó cứ gian giảo thế nào ấy. Đến đây tôi lại xin mở một cái ngoặc đơn nữa. Do cái sự giáo dục của nước ta hình như chưa đạt yêu cầu, học sinh của ta biết rất nhiều thứ đâu đâu, nhưng những thứ đơn giản, tối ư cần thiết trong giao tiếp cộng đồng thì chúng lại không biết. Chúng nói năng thiếu lễ độ, lúng búng hay cộc lốc, đi đứng thì giặt dẹo, trông không đàng hoàng một tẹo nào. Tôi nói thế để bạn đọc hiểu là không phải hễ thấy ai khi nói chuyện mà mắt không nhìn thẳng vào tôi thì tôi đều ghép người đó vào đám người bất nhã, thực ra tôi có biết một số lớn trong họ như thế chỉ là do nhà trường không biết dạy cho họ mà thôi, chứ họ có thể là những người rất tử tế.   
Lâu lâu tôi lại gặp Đức, lúc thì tại cuộc họp này, khi thì tại chầu bia kia, lần nào anh cũng để lại trong tôi một cảm giác dễ chịu, có thể nói là hài lòng. Anh biết lắng nghe, biết bám sát chủ đề, đôi khi chen một vài câu làm cho câu chuyện thêm hào hứng sôi nổi. Đặc biệt là anh có thể tham gia được rất nhiều đề tài trong các lĩnh vực khác nhau. Giao du với những người như Đức quả thật là thú vị.   
Nghe đồn anh ta có cơ còn được thăng tiến về đường công danh, tôi thấy cũng là hợp tình hợp lý.   
Duy chỉ có một điều làm tôi khó hiểu. Đó là Đức luôn tìm cớ này lý do kia để thoái thác lời tôi mời anh đến chơi tennis với tụi tôi, ít ra là một lần giao lưu vui vẻ. Dân chơi tennis thường hay mời mọc nhau chơi chung, trước hết là cho vui, sau là để làm quen với nhiều “môn phái” khác nhau, cọ sát học hỏi. Đó là tôi nói chung chung vậy, chứ còn mời nhau đi chơi tennis để làm quen, tiến tới mánh mung làm ăn thì lại là một lẽ khác.   
Tìm hiểu một thời gian tôi được biết là Đức chơi quần vợt rất giỏi, nhưng chỉ chơi duy nhất một sân, cùng đám bạn cùng học thời phổ thông, ngoài ra không bao giờ chơi ở hội nào khác. Kể cũng lạ, một người lịch lãm và quảng giao như Đức, sao lại né tránh giao lưu tennis?   
Khi đã thắc mắc, người ta thường tò mò tìm hiểu cho bằng được. Vậy là nhân một lần công ty của Đức rất cần sự ủng hộ của cơ quan bên tôi để thắng thầu một dự án tương đối tốt, tôi ra điều kiện:   
- Sếp tôi muốn mời ông hôm nào so vợt một hôm, OK? Ông thắng hay sếp tôi thắng đối với chúng tôi không quan trọng, đằng nào chúng tôi đều được uống bia!   
Tôi cười ha hả, vui vẻ vì mình kiếm được cớ co kéo bắt anh này phá lệ. Tuy cười nhưng tôi vẫn kịp nhận thấy một thoáng ưu tư khó hiểu trên khuôn mặt anh ta.   
Thế là trận banh giao hữu giữa sếp tôi và Đức được tổ chức. Nói là tổ chức cho nó oai, chứ chỉ cần Đức đến là chúng tôi có sân bãi sẵn sàng đón chờ, nghĩa là sếp bảo khẽ với đám nhân viên nào đang có giờ sân thì nhường cho sếp tiếp khách.   
Sếp tôi chơi hay, Đức cũng không thua kém. Trận đấu diễn ra khá sôi nổi và đẹp mắt.   
Bạn đọc thân mến ơi, bạn đừng bắt tôi phải tường thuật diễn biến trận đấu ấy, tôi sợ như thế sẽ lạc đề.   
Điều tôi muốn nói là cái khác.   
Trận đấu mới qua được vài game, tôi đang chăm chú theo rõi và thán phục cú đánh trái tay rất đẹp và đầy uy lực của Đức thì ông bạn ngồi bên cạnh ghé tai nói nhỏ:   
- Hình như tay Đức này lác hay sao ấy?   
Tôi thôi không quan sát đường banh nữa, tập trung nhìn vào đôi mắt Đức. Quả thật là anh ta lác! Tại sao đã bao nhiêu năm quen biết mà tôi không phát hiện ra điều ấy?   
Trận đấu kết thúc, sếp tôi thắng sít sao, không rõ vì sếp chơi hay hơn hay Đức tế nhị nhường đôi chút. Quả thực lúc đó tôi không quan tâm nhiều đến trận đấu nữa mà chỉ chờ lúc ngồi uống bia để nghiên cứu kỹ hơn cặp mắt của Đức. Vẫn cặp mắt nhìn thẳng vào người đối thoại, cặp mắt và cái nhìn từng tạo nhiều thiện cảm nơi tôi và nhiều người khác!   
Thôi chết rồi, tôi hiểu ra rồi! Hóa ra Đức đã kỳ công luyện tập: biết được cái nhìn của mình lệch bao nhiêu độ so với đối tượng, Đức nhìn lệch bấy nhiêu độ ra chỗ khác theo chiều ngược lại, kết quả phép tính đại số - âm A cộng với dương A bằng không! Người đối diện luôn tưởng là Đức đang chăm chú nhìn mình.   
Nhưng khi chơi tennis, Đức không thể nhìn “nhân tạo” lệch đi một góc như khi ngồi nói chuyện mà buộc phải nhìn “thẳng” vào trái banh, nên đã để lộ cái sự lác của mình.   
Dưng cơ mà tại sao tôi lại đi kể với các bạn câu chuyện chán ngắt này nhỉ?

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Tiết mục hát bội của đơn vị lão Hâm**

   
**Đ**ích thân Bộ trưởng ký quyết định thành lập “Ban tổ chức và chỉ đạo Hội diễn văn nghệ quần chúng toàn ngành nhân các ngày lễ lớn”, trong đó nêu rõ ý nghĩa mục đích của Hội diễn, quy định thành phần Ban tổ chức và chỉ đạo Hội diễn đứng đầu bởi hai ông đồng trưởng ban: Thứ trưởng thường trực và Chủ tịch Công đoàn ngành. Đến lượt mình, ban tổ chức và chỉ đạo Hội diễn lại ban hành Quy chế Hội diễn, thời gian địa điểm tiến hành, thành phần Ban Giám khảo, ba rem tính điểm, các mức giải thưởng v.v.   
Tất cả các đơn vị trực thuộc Bộ đều nô nức chuẩn bị để tham gia Hội diễn. Sếp Tổng Công ty của lão Hâm ký một quyết định thành lập “Ban tổ chức và chỉ đạo Hội diễn văn nghệ quần chúng Tổng công ty X nhân các ngày lễ lớn”, theo đó đích thân sếp làm trưởng ban – phụ trách chung, Chủ tịch Công đoàn Tổng Công ty là Phó ban phụ trách phong trào, Kế toán trưởng Tổng công ty làm ủy viên phụ trách tài chính, Bí thư Thanh niên làm thư ký thường trực và nhiều cán bộ cốt cán khác. Cái quyết định này cũng giông giống như các quyết định thành lập các ban bệ khác mà chúng ta thường thấy.   
Quy luật “mạnh nhờ gạo, bạo nhờ tiền” thường chi phối mọi chuyện ở bất kỳ lĩnh vực hoạt động nào của đời sống, đương nhiên trong phong trào văn nghệ quần chúng, anh nào mạnh chi tiền thì anh ấy sẽ hơn những anh chi ít hơn. Do đó các giải thưởng lớn thường rơi vào tay các Tổng Công ty đại gia, không những tiền nhiều của lắm mà còn rất dám chịu chi.   
Đi sâu vào tìm hiểu mới thấy có rất nhiều khoản chi, người ngoài cuộc chắc hẳn không thể biết hết.   
Thứ nhất, nếu Tổng Công ty anh to và mạnh, anh phải nuôi một đội văn nghệ, tuy gọi là đội văn nghệ quần chúng nhưng thực chất là hoạt động chuyên nghiệp theo nghĩa tuy ăn lương chuyên viên nọ, công nhân kia nhưng việc của họ là suốt ngày lo luyện tập và thỉnh thoảng biểu diễn động viên phong trào. Các diễn viên không chuyên này là những người có năng khiếu, vì lý do nào đó mà không có duyên đi làm chuyên nghiệp, hoặc ngược lại, họ từng là chuyên nghiệp nhưng bị bật bãi ra làm nghiệp dư. Ví dụ có một cô văn công chuyên nghiệp, sau khi lấy chồng, anh chồng không cho cô ta tối tối đi hát đến gần nửa đêm mới mò về nhà nữa. Hẳn là anh này rất thuộc câu: “Giường bệnh xá, má văn công, mông bộ đội”? Thế là cô ta thành diễn viên nghiệp dư ở một công ty quốc doanh to lớn nào đó.   
Thứ hai, nếu đơn vị anh không đủ sức nuôi một đội văn nghệ nghiệp dư như đã nói ở trên, anh phải tổ chức thi tuyển từ cơ sở để tìm chọn nhân tài, chi tiền bồi dưỡng, thuê thầy thuê thợ cho họ tập. Thầy ở đây có thể là một đạo diễn dàn dựng tổng thể, có thể là một nghệ sỹ chuyên nghiệp hay một giảng viên trường văn hóa nghệ thuật nào đó có kinh nghiệm làm phong trào quần chúng, thợ là mấy nhạc công đệm đàn, tốp múa phụ họa, người tô son điểm phấn. Chỗ này phải giải thích thêm là tuy Hội diễn văn nghệ quần chúng là cuộc chơi dành cho những người nghiệp dư nhưng quy chế Hội diễn cho phép các đơn vị tham gia được mượn nhạc công và người múa phụ họa từ bên chuyên nghiệp sang bởi lẽ ít người lao động nào có thân hình và kỹ năng múa, mà nếu đã từng có thì nay cũng vào cái tuổi 3 vòng đo giống nhau rồi, múa gì nữa? Tương tự như vậy, mấy ai biết chơi đàn piano điện tử, thôi thì ta thuê ngoài cho nhanh, mà đám này giỏi lắm, bảo chơi bài gì là họ chơi được ngay. Bạn hãy tưởng tượng xây dựng một tiết mục đồng ca có khoảng dăm chục người tham gia thì số tiền phải chi sẽ không phải là nhỏ. Ấy nhưng theo quy chế, tiết mục tập thể được cộng thêm điểm vì đó là phong trào, nhất là khi trong cái giàn đồng ca này lại có cả các vị lãnh đạo doanh nghiệp cùng đứng vào nhép môi, không biết họ có hát thật hay không.   
Thứ ba, phải chi cho cả “đoàn văn công” đi lại bằng máy bay, ăn ở khách sạn có khi mất cả tuần ở Thủ đô hay ở một thành phố xa nơi sinh sống và làm việc của họ.   
Thứ tư, mua sắm trang phục, đạo cụ.   
Thứ năm, cái thứ năm này mới là vui đây. Anh phải tham gia tài trợ cho Hội diễn, nếu anh tài trợ nhiều hơn một ngưỡng nào đó, tên của đơn vị anh sẽ được ghi rõ to trên cái phông chính của sân khấu hội diễn, trên tờ thiếp mời khách khứa đến xem Hội diễn. Cái này rất quan trọng, các vị trong ban Giám khảo không thể không bị mấy cái tên to đùng kia ám ảnh trong khi cho điểm các tiết mục dự thi.   
Cuối cùng là cái năm phẩy, tôi chỉ nói nhỏ với bạn, xin bạn đọc đừng nói lại với ai, không thì tôi ngượng lắm. Nhưng để tý nữa, đến đoạn sau tôi mới nói.   
Tôi mới liệt kê năm chuyện chủ yếu phải chi tiền, mấy cái thứ yếu như liên hoan, ăn trưa, phong bì cho các cuộc họp của ban Tổ chức và chỉ đạo thì người ta đưa vào chi phí quản lý nên ta chẳng cần quan tâm.   
x   
x x   
Bây giờ ta đi vào cái cụ thể chuyện đơn vị lão Hâm tham gia Hội diễn như thế nào. Sếp của lão Hâm là một người khôn ngoan, làm gì cũng có định hướng, có sách lược và biện pháp cụ thể. Ông phán:   
- Tổng Công ty chúng ta không mạnh bằng nhiều tổng công ty bạn, do đó, ngoài một số tiết mục cá nhân như hát, độc tấu, chúng ta phải xây dựng một vài tiết mục “quả đấm mạnh” thì mới mong có giải tại Hội diễn kỳ này, tôi đề nghị đó sẽ là tiết mục “Hợp xướng không dàn nhạc đệm” mà từ chuyên môn gọi là acapela và đặc biệt là thêm một kịch ngắn tự biên tự diễn, anh em thấy thế nào?   
Tất nhiên là anh em thấy sếp nói quá đúng! Sếp nói tiếp:   
- Nhưng kịch thì ta phải chọn lọai hình nghệ thuật kịch nào thật độc đáo, có thể là duy nhất chỉ đơn vị chúng ta mới có…   
Sếp ngừng giọng, đưa mắt nhìn một vòng hội nghị, cái hội nghị đang im thin thít chưa biết phải nói gì. Sau khoảng mươi giây, biết trước hiệu quả câu nói của mình, sếp nói tiếp:   
- Chúng ta sẽ làm một tiết mục tuồng. Tuồng là gọi theo kiểu miền bắc, trong nam người ta họi là hát bội. Tôi tin chắc sẽ không có đơn vị nào làm tuồng cả, vậy đương nhiên chúng ta sẽ đạt huy chương vàng hội diễn lần này!   
Cả hội nghị ngớ người, nhưng suy cho cùng thì sếp nói đúng. Ối giời ơi, sếp có bao giờ nói sai đâu?   
Riêng cô bí thư thanh niên – thư ký thường trực của Ban chỉ đạo Hội diễn còn trẻ người non dạ thì e ngại:   
- Nhưng ta hát tuồng gì ạ? Chẳng lẽ lại Lã Bố hý Điêu Thuyền hay Súy Vân giả dại?   
Sếp nghiêm mặt:   
- Súy Vân giả dại là chèo cô ạ, không phải tuồng, các bạn thanh niên bây giờ chỉ thích rock với rít thôi, lẫn lộn hết các lọai hình văn hóa dân tộc truyền thống rồi. Ý tôi là chúng ta sẽ sáng tác một vở tuồng hoàn toàn mới, mang tính hiện đại. Xin lưu ý là tiết mục tự biên sẽ được cộng hệ số phụ!   
Cuối cùng cuộc họp đi đến kết luận là …như ý sếp: tiết mục acapela giao cho Công ty X, nơi có hơn 3000 công nhân lao động đảm trách còn tiết mục tuồng sẽ do chính cơ quan văn phòng Tổng công ty dàn dựng.   
Thú vị nhất là chính sếp sẽ sáng tác kịch bản tuồng, tất nhiên là có kết hợp với một nghệ sỹ tuồng có tên tuổi, vị này sẽ kiêm luôn vai trò đạo diễn và chỉ đạo nghệ thuật luôn. Thật khổ cho cái nhà ông đạo diễn này vì tất cả diễn viên nghiệp dư tập hợp trong tay ông theo lệnh của sếp chưa ai dù chỉ một lần đi xem tuồng, chưa nói đến chuyện tự hát một câu tuồng!   
Cô bí thư thanh niên là thạc sỹ kinh tế được phân vai nữ công nhân đỏm dáng, cậu kỹ sư tin học, admin website của Tổng Công ty thì là anh công nhân tích cực trong phong trào an toàn vệ sinh lao động, chú lái xe được phân công làm anh công nhân cẩu thả… Riêng lão Hâm có ngọai hình không phù hợp với ánh đèn sân khấu thì được phân một công việc rất quan trọng, đó là nhắc vở. Tại sao lại có công việc đó? Chỉ những vở kịch đồ sộ, khối lượng diễn viên nhiều, lời thọai lắm người ta mới bố trí một người nhắc vở ngồi ngay trong cái hốc trước sân khấu đọc lời thọai cho diễn viên khỏi nói nhầm. Trường hợp bản tuồng của sếp kéo dài có 14 phút 38 giây (theo quy chế, các tiết mục tập thể không được dài quá 15 phút) vậy mà lại phải có người nhắc vở? Lý do là không biết làm sao mà các diễn viên của chúng ta hễ cứ tập trung hát đúng điệu thì lại quên mất lời, mà hát đúng lời thì lại sai mất điệu!   
Lão Hâm chả dại gì chui vào cái hốc của người nhắc vở, lão dùng power point chiếu lên màn hình LCD để ngay trước cái hốc đó những dòng thọai to đùng đi kèm luôn cả lời nhắc đã được ghi âm từ trước. Vậy là các diễn viên có thể nghe hoặc xem lời thọai một cách dễ dàng, từ bất kỳ góc nào của sân khấu. Sếp rất khoái cái sáng kỉến áp dụng công nghệ hiện đại này, riêng một khoản đó đã chứng tỏ tính ưu việt của Tổng Công ty do sếp lãnh đạo.   
Đêm biểu diễn đã đến. Bây giờ tôi mới nói đến cái mục chi năm phết ở trên tôi đã hứa kể và bạn đọc cũng đã hứa là sẽ không kể lại với ai.   
Vào trước giờ biểu diễn của Tổng công ty chúng tôi, sếp trịnh trọng đến bắt tay các vị trong Ban giám khảo, hình như sếp có quen biết một số vị trong đó. Sếp gửi cho mỗi vị một phong bì dán kín, nói lớn để cho những người ngồi ở xa cũng có thể nghe thấy:   
- Sắp tới Tổng Công ty chúng tôi kỷ niệm 10 năm thành lập, xin gửi giấy mời các vị đến dự, rất hân hạnh được đón tiếp!   
Ha ha, trong mỗi phong bao tất nhiên là có giấy mời và một lượng nhất định hàng hóa, ấy chết, tôi nói nhịu, đó là tiền, bao nhiêu tiền thì chỉ có sếp và kế toán mới biết. Sở dĩ tôi nói nhịu là vì trong đầu chợt hiện lên câu định nghĩa: “Tiền là hàng hóa” mà ai cũng được học từ hồi sinh viên.   
Tiết mục văn nghệ quần chúng duy nhất hát tuồng bắt đầu, mọi con mắt tò mò đổ dồn lên sân khấu. Ai cũng biết là tuồng có nhiều ước lệ, nhìn màu mặt, trang phục, ta biết ngay nhân vật là chính hay tà, nhìn diễn viên đang tưng tưng quất roi là đang phi ngựa, đang ngúc ngắc cái đầu là chán nản v.v. Nhưng tuồng của sếp là câu chuyện hiện đại, tuyên truyền về an toàn vệ sinh lao động trong sản xuất, làm sao cho nhân vật đội mũ mãng, đeo cân đai, đi hia như tuồng cổ được? Nói vậy là để khen sếp lão Hâm rất sáng tạo, ông cho anh công nhân đội mũ bảo hiểm, mặc bộ đồ lao động, thắt lưng da to bản, chân đi giày chống cháy, mức độ nào đó trông cũng có vẻ rất tuồng.   
Anh chàng admin xuất hiện, chân đi chữ bát, vừa vuốt râu vừa hát:   
- Như ta đây là công nhân phân xưởng gò hàn   
Ta luôn biết an toàn   
là bạn   
Tai nạn   
là thù   
Trong phong trào phấn khởi thi đua   
Lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn   
Ta càng phải quan tâm đến chuyện   
Sản xuất phải an toàn, an toàn cho sản xuất   
Không thể nào sơ suất   
Bớ anh em!   
Chàng admin quay một vòng rất điệu, làm khán giả cuời rộ lên thích thú.   
Đến lúc này cô bí thư thanh niên trong vai cô gái điệu đàng xuất hiện, ăn mặc cũng như admin, chỉ tội không đội mũ bảo hiểm, môi son má phấn, tóc bay theo gió (bên trong cánh gà có bố trí một cái quạt công nghiệp, thổi gió vù vù). Chàng admin gáy lên ngay tức thì:   
- Cha chả, cha chả!   
Tạo sao lại có một cô nàng kỳ quá   
Vào nhà máy mà như đi dạo chơi   
Này này cô em ơi,   
Mái tóc kia mà bị quấn vào máy tiện   
Thì đời em cầm bằng như mất điện,   
Tóc gió thôi bay!   
Bạn đọc thấy tuồng hay đấy chứ? Khán giả vỗ tay rào rào, ban giám khảo cũng cười vui vẻ. Tôi chả kể tiếp vở tuồng sẽ tiếp tục như thế nào, để cho bạn còn tò mò mà tìm cách đi xem cho bằng được, tất nhiên, nếu nó còn được diễn lại một lần nữa.   
Và cũng chả cần phải nói, bạn đọc cũng đoán ra là tiết mục tuồng của đơn vị lão Hâm đã được nhận huy chương vàng Hội diễn.   
Hai năm nữa mới lại có Hội diễn, khi đó nếu có chuyện gì hay tôi sẽ xin chép lại hầu các bạn!

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Cậu Toại**

**C** ậu là em mẹ tôi. Thời kháng chiến chống Pháp, cậu đi bộ đội, hoà bình lập lại năm 1954 cậu chuyển ngành sang làm ngoại thương rồi sau làm ngoại giao, nhờ có ít chữ nghĩa có được từ Quốc học Huế.   
Hồi tôi còn nhỏ, thỉnh thoảng cậu ghé thăm bố mẹ tôi, biếu một vài thứ quà lặt vặt sau chuyến công tác nước ngoài nào đó. Có lần đi Bắc Kinh về, cậu kể là nhà bên đó cao lắm, mình đứng ngoài đường ngẩng đầu nhìn lên là mũ rơi ra đằng sau. Tôi cứ nhớ mãi chuyện này, sau thấy cái nhà nào cao tôi cũng thử dương mắt nhìn lên xem có rơi mũ không, mới hay là cái nhà chỉ cao dăm tầng mà anh đứng dưới chân nhà nhìn lên thì mũ cũng rơi được ngay.   
Cậu lấy vợ theo motiv phổ biến trong cán bộ thời đó: lấy thành phần chứ không phải lấy vợ. Anh nguồn gốc tạch tạch xè lấy được một bà thành phần cơ bản là rất tốt. Bấy giờ người ta nói lóng tiểu tư sản là tạch tạch xè, ngụ ý mấy người tiểu tư sản lập trường không kiên định như dây pháo lép, một trái xè mấy trái tạch. Tổ chức giới thiệu cho cậu một bà cán bộ phụ nữ xã mãi tít trên Phú Thọ. Tôi cứ băn khoăn: hay bà này là em hay cháu ông cán bộ tổ chức cơ quan cậu?   
Hai vợ chồng cậu là hai cực đối nghịch. Cậu thư sinh, bà vợ thô kệch. Cậu lịch sự, bà vợ đuểnh đoảng. Có lần cậu đưa mợ về chơi Hà nội, ghé thăm chúng tôi, cả nhà đang xúm xít vui vẻ nói chuyện bỗng mợ tụt quần cô em gái 9 tuổi của tôi đang đứng bên cạnh hóng chuyện, xem ở trong quần còn có gì nữa không. Mợ cười rất thật thà:   
- Nghe họ bảo ở thành phố trẻ con cũng mặc quần xịp?   
Con bé khóc nức nở, dỗ mãi mới nín.   
Ấy thế rồi họ cũng sinh con đẻ cái, có lẽ nhờ một năm cậu về thăm vợ đôi ba lần. Thường thì cậu ở Hà nội, trong một căn hộ độc thân có 18 mét vuông, đầu giường đơn của cậu, đúng hơn là cái phản gỗ bộ đội, có cái hòm gỗ, trong đó có bếp dầu, mắm muối, gạo và một ít mì chính. Đến bữa, cậu mở khoá hòm, lôi bếp dầu ra nấu cơm. Rau muống cậu không bao giờ luộc hay xào mà hấp trên cơm để đỡ tốn dầu hoả và cũng đỡ mất công lâu lắc. Một ngày cậu nấu một lần, ăn sáng xong lấy một ít cho vào cặp lồng trưa ăn ở cơ quan, còn lại tối về ăn nốt. Mẹ tôi thấy thế, thương cậu, nói chủ nhật ghé qua nhà chị chơi với các cháu, thực ra là để làm cái gì đó tươi tươi cho cậu ăn.   
Khác với nhiều cán bộ thời đó (và cả thời nay), cậu không tìm cách xin cho vợ con về Hà nội. Khó gì đâu, xin cho vợ về làm một chân cấp dưỡng hay làm tạp vụ là trong tầm tay của cậu, nhưng tính cậu khí khái, không muốn phiền hà ai và cũng không muốn quỵ luỵ xin xỏ ai. Vì vậy con cái cậu cứ lớn lên ở quê, học hành được đến đâu thì học, cậu chẳng thể kèm cặp chúng nó được phút nào. Bây giờ đứa thì đi công nhân, đứa đi trung cấp, ở khắp ba miền đất nước, có gia đình riêng hết cả rồi.   
Nói như thế, chắc bạn đọc hiểu là cậu đã già rồi, năm nay ngót nghét 80. Khi về hưu, cậu vẫn sống trong căn hộ độc thân ở khu tập thể của cơ quan. Mấy năm sau, cơ quan có chủ trương đập nhà tập thể đó đi, xây lại cho đàng hoàng to đẹp hơn, nếu cậu chịu khó đợi xây xong sẽ được cấp lại căn hộ ngon lành, nhưng vì không có tiền, cậu chấp nhận phương án đền bù giải phóng mặt bằng mười tám triệu và thế là hết nơi tá túc ở Hà nội.   
Cậu về Phú Thọ ở, mỗi tháng đáp tàu hoả về Hà nội một lần. Ngày mồng năm họp chi bộ tổ hưu, mồng sáu tham gia sinh hoạt tổ thơ “Sông Tô”, mồng bảy đi lĩnh lương hưu. Những ngày đó cậu ở nhà tôi. Nhà tôi không rộng nhưng có một phòng chuyên dành tiếp khách từ xa đến.   
Cậu chỉ ngủ ở nhà tôi, cả ngày cậu đi mấy cái sinh hoạt kể trên. Nói chung cậu không gây phiền hà xáo trộn gì cho cuộc sống gia đình chúng tôi, khác hẳn với cậu Tú. Cậu Tú là em sau cậu Toại, cũng đi bộ đội, bị thương về an dưỡng ở Thiệu Hoá, Thanh Hoá rồi làm hiệu trưởng suốt đời trường cấp một ở đấy và cũng lấy một bà nông dân như cậu Toại. Mỗi lần cậu Tú ra Hà nội là cả một chuyện kinh hoàng. Mỗi bữa phải lo cho cậu một chai nửa lít quốc lủi. Tiền thì không đáng bao nhiêu, nhưng trông chướng mắt lắm, nhất là bố tôi lại rất ghét uống rượu và những ai uống rượu. Nhưng mình phải chiều khách chứ biết làm sao? Khổ nhất là cậu hút thuốc lào, thổi phì bã tàn thuốc bay khắp sàn, cặn chè cậu cũng vô tư hắt xuống nền nhà lát gạch men, cái nền mà hai anh em chúng tôi phải thay nhau lau mấy lần hàng ngày để tối tối còn lăn ra ngủ trên đó! Có lần cậu vào nhà tắm, đứng trong đó cả tiếng đồng hồ, tôi sốt ruột hỏi vọng vào xem có chuyện gì, cậu nói vọng ra:   
- Cậu đang chờ cho nước nguội!   
Hoá ra cậu Tú xả toàn nước nóng 80 độ vào chậu, rồi trần truồng đứng đợi nước nguội!   
Cậu Toại chỉ hành hạ tôi duy nhất có mỗi một việc, đó là phải ngồi nghe cậu đọc thơ. Cậu làm nhiều thơ lắm, hàng trăm bài, phần lớn theo Đường luật, đọc bài nào cũng na ná như bài nào, mây, gió, trăng sao, lạc quan yêu đời, tin tưởng ở tương lai tươi sáng v.v.. Cậu chép thơ của mình vào một quyển sổ tay bằng nét chữ đẹp và chân phương. Quyển sổ thơ cậu bọc kỹ trong túi ni lông, có giây chun chằng bên ngoài, lỡ đi đâu gặp mưa khỏi ướt.   
Thơ cậu không dở, nhưng chả có gì đặc sắc. Tôi nhẫn nại ngồi nghe hết bài này đến bài khác, thỉnh thoảng làm ra vẻ tâm đắc ý nọ tứ kia, làm cho mắt cậu sáng lên phấn khởi:   
- Cháu cũng hiểu thơ đấy nhỉ?   
X   
X x   
Gần đây cậu Toại sinh sự. “Sinh sự” là từ mà bà dì ruột tôi đặt tên cho sự việc xảy ra với cậu. Cậu yêu! Cậu yêu say đắm một người đàn bà ngoài ba mươi tuổi, nhan sắc trung bình, làm nghề cô nuôi dạy trẻ ở một làng ngoại thành Huế. Người đàn bà này bị một kẻ lừa gạt buông lời ngon ngọt sao đó mà sinh với hắn một đứa con gái rồi hắn ù té:   
- Nhà tôi không có con trai, tưởng cô sinh cho tôi con trai, chớ con gái tôi đâu cần?   
Mẹ kiếp, giả sử có đẻ ra con trai cho mày mà bùng thì mày vẫn cứ bùng?   
Cô ta một mình nuôi con, sống trong sự ghẻ lạnh của họ hàng và làng xóm.   
Không biết cậu Toại quen người đàn bà này vào dịp nào, ở đâu, hình như cũng đã mấy năm. Tháng rồi, nhân dịp giỗ ông ngoại tôi, bà dì về quê ra kể chuyên cậu Toại sinh sự tôi mới biết. Cậu xin đưa cô người yêu về ra mắt họ tộc nhân dịp cả đại gia đình có mặt đông đủ, cả họ nhảy đựng lên:   
- Gần 80 tuổi rồi, mổ tiền liệt tuyến, thay thuỷ tinh thể cả hai mắt rồi mà còn yêu với đương!   
- Ông chấm dứt cái trò này đi kẻo con cháu nó cười cho không có lỗ mà chui xuống đất đâu!   
- …   
Dì tôi kể: “Cậu mày ngang như cua, dám công bố với mọi người rằng đó chính là tình yêu của cuộc đời cậu, rằng bây giờ cậu mới biết thế nào là yêu, rằng muốn ra sao thì ra, cậu không bao giờ bỏ người đàn bà đó”.   
Tình yêu là cái mà ta không bao giờ có thể lý giải, nhưng chuyện một ông già gần kề miệng lỗ mà lại bắt đầu yêu và yêu say đắm thì quả là người tân tiến như tôi cũng không hiểu nổi. Càng không thể hiểu cái người đàn bà trẻ kia, cô ta có được những rung động gì bên cạnh một ông già nghèo kiết xác, tài sản duy nhất là một tập thơ mà không nhà xuất bản nào thèm đọc lướt qua?   
Nhưng sự thực là họ yêu nhau. Có lẽ người đàn bà kia cần một tấm lòng đàn ông yêu thương hơn là cần một tấm thân đàn ông tình ái? Cậu Toại dành dụm tiền, mấy tháng lại mua vé tàu hoả (khổ thân, cậu mua vé ngồi thôi, tiền đâu mua vé nằm?) về thăm cô người yêu, bỏ ngoài tai những lời đàm tiếu của bà con làng xóm.   
X   
X x   
Lâu lắm rồi cậu Toại mới lại ghé nhà tôi, ở chơi ba ngày như những năm tháng trước đây. Trông cậu khoẻ khoắn, nhanh nhẹn hơn trước, giọng nói cũng sang sảng hơn. Có phải tình yêu làm cho người ta tăng thêm sinh lực?   
Chúng tôi chả đả động gì đến câu chuyện tình của cậu. Tôi vai cháu, không được hỗn. Cậu là bề trên, cậu nghĩ là có nói ra tôi cũng sẽ không thông cảm, chỉ rách việc.   
Chúng tôi lại ngồi đọc thơ của cậu mới sáng tác, cậu đọc ngân nga và tôi nghe với vẻ chăm chú giả tạo. Vẫn là những bài thơ tuy mới viết nhưng không có gì khác những bài thơ trước, sáo mòn và công thức!   
Không hiểu vì sao tôi bỗng đứng bật dậy:   
- Cậu vứt những bài thơ rỗng tuếch này đi!   
Cậu Toại bị bất ngờ, há hốc mồm nhìn thằng cháu từ xưa đến nay vẫn một mực lễ phép với cậu mà nay dám đỏ mặt tía tai quát vào mặt cậu:   
- Tại sao cậu không làm thơ về tình yêu của cậu, về những gì cậu thực sự rung động, về những khoảnh khắc chờ đợi, về niềm vui gặp gỡ, về …tất cả những gì đang cháy trong tim cậu? Không nhất thiết phải là thơ Đường, mà thể loại nào cũng được, thậm chí không cần cả vần nữa, miễn đó đúng là những xúc cảm thơ chân thực nhất mà ta không thể nào không ghi lại?   
Tôi tại sao, tại sao một hồi, mệt quá ngồi phệt xuống. Cậu Toại lặng lẽ cho quyển sổ thơ vào túi ni lông, buộc mấy sợi dây chun, cất vào túi xách.   
Hôm sau cậu ra về, chả thèm chào tôi lấy một tiếng.   
Tuần sau, tôi nhận được lá thư từ cậu, trong đó không có gì ngoài một bài thơ cậu mới viết:   
*Em cho tôi bốn mùa*   
Em cho tôi mùa xuân   
Tim tôi tràn nhựa sống   
Một nhành hoa lay động   
Một cánh chim cuối trời   
Em cho tôi mùa hè   
Phượng đỏ reo trong lá   
Tôi thấy mình trẻ quá   
Nắng tràn dâng lên môi   
Em cho tôi mùa thu   
Tôi lặng yên suy nghĩ   
Cuộc đời ta bình dị   
Như những cánh cúc vàng   
Em cho tôi mùa đông   
Gió heo may se lạnh   
Tôi biết mình cô quạnh   
Vì em xa - xa xăm   
Em cho tôi ngàn năm   
Để được yêu em mãi…   
Đó là bài thơ hay nhất của cậu mà tôi được biết.   
  
8/2006

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Dư âm ngày Valentin của Lão Hâm**

**Q** uả thực cho đến tận ngày 13 tháng 2 năm nay lão Hâm mới biết trên đời này còn có Ngày Tình yêu. Không phải lão chưa từng yêu hay không biết yêu, chẳng qua chỉ vì lão hâm mà thôi, cái gì thiên hạ biết từ lâu thì bây giờ lão mới biết.   
Lão không dám mua hoa tặng vợ (còn con gái lão thì kệ nó, đã có thằng khác lo), sợ mụ cười lão ...hâm, già rồi mà còn hoa hòe hoa sói. Lão mua một hộp kẹo sôcôla của Úc rất đẹp, ngượng ngập trao cho vợ. Chẳng biết nói gì, lão lắp bắp:   
- Hình như trong sôcôla có rượu hay sao ấy...   
Cô con gái ma quái của lão cười rũ:   
- Cụ mua mà cụ chả nhìn gì cả, có chữ nuts to đùng đây thôi!   
Lão đâu có biết nuts là cái nút chai gì đâu, có lần được ăn kẹo sôcôla thấy trong đó có rượu nên lão đoán thế thôi.   
Vui vẻ với vợ con một lúc, lão dắt xe ra cổng, ném lại cho bà xã một câu cụt lủn: “Anh đến nhà cô Hạnh”.   
Cô Hạnh là cô giáo của lão hồi cấp 3. Đời đi học của lão có nhiều thầy nhiều cô lắm, nhưng hình ảnh sâu đậm nhất về nguời thầy đối với lão chính là cô Hạnh. Năm lão học lớp 8, Cô về lớp lão thực tập, năm sau Cô tốt nghiệp ĐH Sư phạm, quay về làm chủ nhiệm.   
Thời đó khóa ĐH Sư phạm có 3 năm, nghĩa là Cô chỉ hơn lão có 4 tuổi, còn so với bọn già trong lớp thì Cô cũng “xêm xêm”. Cô đẹp lắm, lại là con gái Hàng Bạc chính cống. Từ giọng nói, dáng đi đến mái tóc dài xõa trên lưng Cô, lão chưa bao giờ thấy ai được như thế cả.   
Mà không phải một mình lão nghĩ thế đâu nhé, gần như tất cả bọn con trai trong lớp đều si Cô cả. Từ khi Cô nhận lớp, chẳng chú nào trốn giờ Văn của Cô, kể cả những thằng ghét môn văn nhất cũng ngồi tròn xoe mắt nghe Cô giảng bài. Mà Cô không giống những thầy cô dạy Văn khác, Cô không hề giảng, Cô chỉ nói vì sao Cô yêu bài thơ nọ, vì sao Cô thích đoạn văn này. Cô nói say sưa và cả bọn nín thở nghe từng lời của Cô.   
Cô làm chủ nhiệm cũng chẳng giống ai. Giờ sinh hoạt lớp Cô không rao giảng đạo đức, không hô khẩu hiệu khô khan. Hôm thì Cô đem chuyện nhà bạn Cường khó khăn ra nói, hôm thì kể chuyện các bạn của Cô nay đang chiến đấu trong Nam ra sao.   
  
Bọn con trai trong lớp yêu Cô bằng một thứ tình yêu kỳ lạ, có một cái gì đó là tình cảm nam nữ, nhưng lại không phải thế.   
Có một lần lão Hâm đánh nhau, mắt sưng vù, áo sơ mi rách toạc. Cô bạn Bí thư chi đòan sợ quá chạy vào mách Cô (Cô được phân 10 mét vuông tập thể ngay trong trường). Bị Cô gọi vào nhà, lão Hâm sợ hết hồn, nhưng Cô chỉ bắt lão cởi áo để Cô nhíp lại, xong rồi Cô cười hiền hậu: “Em vẫn chưa hết trẻ con.” Cô không mắng, không đưa ra lớp, coi như không có gì xảy ra.   
Lớp lão có thằng Thịnh Hổ, học sinh miền Nam chuyển ra trường ngoài học. Bố nó đang chiến đấu ở đâu đó, mẹ bị Mỹ ngụy thủ tiêu. Nó học kém vì mất cơ bản từ những năm trước, tính tình hung hăng, hay gây gổ nên được cho thêm cái nick “Hổ”. Có lần nó cầm dao định đâm người ta bị Công an bắt, Cô phải lên đồn xin về. Đang giờ Văn, cô đuổi tất cả lớp ra ngoài, một mình ngồi “nói chuyện” với Hổ. Thông thường hễ có giờ trống thể nào bọn con trai cũng ùa ra sân bóng, bọn con gái tụm năm tụm ba rì rà rì rầm hoặc chia nhau mấy quả ô mai sấu. Lần này cả lớp đứng im như thóc ngoài hành lang, không ai dám bỏ đi một bước.   
Lão Hâm ghé tai vào cửa kính, nghe thấy tiếng cô đang khóc. Hóa ra cô không hề mắng mỏ gì thằng Hổ cả, chỉ ngồi khóc như chính mình là một đứa trẻ bị mẹ mắng. Lão kéo cả lớp vào, thầy trò lặng lẽ nhìn nhau. Thằng Hổ gan lỳ cóc tía thế mà cũng nhũn như bún. Nó chỉ quen đối đầu với bạo lực, lần đầu tiên chịu đựng tình thương của một người con gái (thời điểm này cô chưa lấy chồng), nó hoàn toàn mất phương hướng.   
Ít lâu sau Hổ thông qua Ban Thống nhất Trung ương xin về Nam chiến đấu. Nó lập được khá nhiều chiến công, được phong danh hiệu Dũng sỹ diệt Mỹ, sau năm 75 được bồi dưỡng đi học Đại học An ninh, hiện là một sĩ quan công an có uy tín. Những năm 80 đầy khó khăn mỗi lần ra Hà nội công tác nó luôn mang cho cô đủ thứ, nào khô cá, nào nước mắm ngon, nào trái cây, mùa nào thức nấy. Đẻ con gái đầu lòng, nó xin cô cho đặt tên là Hạnh.   
Khi cả lớp lão Hâm đã ra trường, mỗi đứa đi một ngả thì có tin Cô lấy chồng. Từ Liên xô lão Hâm gửi về tặng Cô mấy mét vải hoa để Cô may vỏ chăn, sau này thỉnh thoảng đến thăm Cô lão vẫn thấy cái vỏ chăn ấy được Cô gấp gọn ghẽ đầu giường.   
Chồng Cô, anh Th. là một gã đẹp trai, đá đội tuyển Quốc gia. Hồi đó dân ta thiếu ăn, chỉ mấy ông thể thao là trông đẹp mã, dễ bắt mắt. Nhìn vào ai cũng bảo đấy là một đôi lý tưởng.   
Chết một nỗi là chỉ lý tưởng bề ngoài thôi. Anh chàng tứ chi phát triển này chỉ biết mỗi một việc là chạy theo quả bóng và theo bóng các nữ hâm mộ viên. Rồi cái gì phải đến đã đến, Th. có bồ nhí, có con riêng.   
Đúng lúc chuyện gia đình cô Hạnh lên đến đỉnh điểm căng thẳng thì Hổ đang có mặt tại Hà nội, nó xồng xộc kéo lão Hâm đến nhà cô Hạnh. Vừa nhìn thấy bản mặt thằng cha Th., Hổ rút súng định “chơi” luôn. Cô quắc mắt nhìn Hổ nhưng giọng nói vẫn nhẹ nhàng:   
- Nhà nước giao súng cho em không phải để bắn loại người này. Hơn nữa anh ta đã chết trong Cô rồi...   
Ly dị chồng đã hơn hai mươi năm, cô sống cùng đứa con gái và dành hết sức lực, thời gian cho công việc dạy học của mình. Nay đã nghỉ hưu, Cô vẫn quan tâm đến học trò cũ, nhất là những đứa không thành đạt. Tuấn lớp lão, một thương binh mù hai mắt cụt hai tay, vợ cũng là thuơng binh, có con trai thi vào đại học thiếu nửa điểm (sau khi cộng cả điểm ưu tiên) nhờ đuợc Cô chạy đôn chạy đáo tìm thầy dạy thêm nên năm sau cháu đỗ điểm cao vào đại học. Khi cháu ra trường, chính cô “ra lệnh” cho một cựu học sinh của mình nay là Tổng Giám đốc một công ty lớn phải nhận cháu vào làm việc.   
X   
X X   
  
Cô Hạnh ra mở cửa cho lão Hâm, cười cười:   
- Cơn gió nào đưa Hâm đại gia đến tệ xá thế này?   
Lão Hâm vẫn thật thà như mọi khi:   
- Thưa Cô, cơn gió Valentin ạ.   
Cô pha chè mời lão, lôi bao thuốc bọc kỹ trong bao ni lông ra mời (nhà Cô không ai hút thuốc). Một thầy đã già, một trò không còn trẻ ngồi nói chuyện với nhau. Họ hiểu ngoài tình thầy trò họ còn có một thứ tình cảm bền vững nhất - tình người.   
Và họ cũng hiểu trong ngày lễ Tình yêu người ta có thể để cho Tình người được tôn vinh vì Tình yêu chỉ có thể cất cánh trên đường băng Tình người rộng mở.   
(2/2004)

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Lão mù**

**L** ão mù về sống ở cái khu nửa thành phố nửa nông thôn này đã mấy chục năm. Lúc đó lão đã mù rồi. Không ai biết lão mù bẩm sinh hay do tai nạn mà bị mù. Lão mua một sào đất ở ngoại ô khi giá đất hãy còn rẻ như bèo, mò mẫm dựng một cái chỗ để che mưa nắng, so với lều thì có khá hơn, nhưng so với nhà, dẫu là cái nhà tồi tệ nhất, thì nó vẫn còn thua xa.   
Người ta gọi lão là lão mù, đơn giản và dễ hiểu. Chắc chỉ có anh công an hộ khẩu mới biết được tên thật của lão, mà công an thì để ý canh chừng làm gì cái lão mù hiền lành như lão nên chắc hẳn anh ta cũng không hề phổ biến cho ai về tên thật của lão.   
Người ta không thấy lão có anh em bà con cháu chắt gì cả. Lão sống một mình, không ai lui tới, người đến thăm cũng không, đến để chửi cũng không. Lão trồng rau và một vài loại cây ăn quả, con buôn vào tận vườn mua, tuy giá rẻ nhưng được trọn một gói, lại không phải mang hàng ra chợ bán vất vả.   
Lão sống với con chó, chính xác là mấy đời chó, con nào cũng đen tuyền, con nào lão cũng gọi nôm na là “chó”, không đặt tên gì hết.   
Đến bữa, hàng xóm nghe lão gọi:   
- Chó ơi, vào ăn cơm!   
Lão xới cơm, chan canh, bỏ thức ăn bằng nhau vào hai cái tô to, lão một, chó một. Chủ và chó im lặng ăn. Tuy lão mù nhưng con chó không bao giờ ăn vụng của lão, nó chỉ liếm sạch hai cái tô để ông chủ rửa cho dễ.   
Thỉnh thoảng lão ra đường, không phải để đi dạo, mà đi mua vài thứ cần thiết: gói thuốc lá sợi, cái bật lửa, vài lít dầu hoả, mấy cặp pin… Lão mù nhưng không đeo kính đen như những người mù khác, hai con mắt hỏng trắng dã, vô hồn cứ chong chong hướng vào người qua kẻ lại. Lão cũng không dùng gậy khua khua, mà dắt con chó theo. Con chó chậm rãi đi phía trước, thỉnh thoảng gâu gâu khe khẽ thay cho tiếng còi tín hiệu, ấy là ta giả sử lão mù đi xe máy, để người đi đường biết mà tránh. Đến chỗ nào gặp chướng ngại vật, con chó nằm xuống trước chân lão, vấp khẽ vào nó là lão biết ngay để dừng lại. Người và chó lặng lẽ đi như vậy, không va chạm, không làm phiền ai.   
Duy nhất có một việc lão làm phiền hàng xóm là lão bật radio suốt ngày, cho đến khi nhà đài đi ngủ thì radio của lão mới im tiếng. Lâu dần mọi người cũng quen, không thấy khó chịu nữa. Mọi người thông cảm cho lão, kênh thông tin duy nhất nối lão với cuộc sống bên ngoài là cái Đài tiếng nói Việt nam. Vì lão mở đài cả ngày nên không ai biết thực sự lão quan tâm đến chương trình gì, thời sự hay ca nhạc, đọc chuyện đêm khuya hay an ninh Tổ quốc. Nhờ nghe đài thường xuyên như vậy, lâu lâu họp tổ dân phố, lão phát biểu cũng có vẻ nắm bắt thời cuộc lắm.   
Dăm năm trước, bỗng dưng ở nhà lão mù xuất hiện một cô con gái tên là Nụ. Nụ gầy gò, xấu xí, ăn mặc lạc mốt, đâu như là cháu một người bạn của lão mù trên Điện Biên Phủ. Nụ về Hà nội học đại học, nhà nghèo không đủ tiền thuê trọ, được lão mù cho đến ở miễn phí.   
Từ đó trong khoảng vườn u tối của lão mù thỉnh thoảng cất lên tiếng hát líu lo của cô gái miền sơn cước. Những lúc đó, lão mù tắt cái radio, lắng nghe Nụ hát loăng quăng bài nọ xọ bài kia. Người mù thường có đôi tai thính lắm, bằng tai họ có thể nghe được nhịp đập con tim người khác.   
Cô sinh viên Trường Đại học Nông nghiệp khuyên lão mù trồng hoa phong lan, hiệu quả hơn, cô bảo thế. Trên rừng ở quê cô nhiều phong lan và ở bên trường cô cũng có rất nhiều giống hoa đắt tiền.   
Lão mù mát tay, Nụ lại có kiến thức tươi mới về chăm sóc phong lan nên dàn phong lan nhà lão mù rất đẹp, mùa nào thức nấy, mỗi giò bán cho con buôn cũng được nhiều tiền hơn bán cả đống rau.   
Sau một năm, Nụ béo tốt phổng phao, mặc quần bò áo phông, trông xinh xắn hẳn ra. Đó là người viết chuyện này tả thế, chứ lão mù thì làm sao thấy? Tạo hoá luôn cho mỗi người một cái đẹp, cái đẹp đó có phát tiết ra ngoài hoặc tự ta có nhận ra cái đẹp đó của chính mình hay không mà thôi.   
Con gái đẹp giống như bông hoa, tự nhiên sẽ có ong bay đến. Con ong đến với Nụ là một chàng học năm trên, bảnh bao, xe máy đời mới.   
Lão mù cảm nhận thấy một cái gì đó bất ổn. Con chó đen cũng thế. Mỗi lần chàng trai nọ đến chơi, nó gầm gừ, tỏ ra nó buộc lòng phải thiện chí với khách.   
Linh cảm của chó và người mù bao giờ cũng đúng. Nụ có thai. Cô con gái chân quê làm sao thoát được móng vuốt của thằng thanh niên lọc lõi chốn Hà thành? Được tin Nụ có bầu, thằng kia vứt ra mấy triệu bảo cô nàng đi phá thai rồi không thò mặt đến nữa. May cho hắn, nếu đến thì con chó hiền lành nhà lão mù sẽ xé xác ăn tươi hắn mà không cần rào đón gì cả.   
Nụ nằm bẹp một chỗ, bỏ học. Lão mù âm thầm lo cơm nước, tìm cách nấu món ngon cho Nụ bồi dưỡng.   
Cả tuần trôi qua. Một tối nọ, khi đài đã tắt, có lẽ đã quá nửa đêm, lão mù kéo tay Nụ ngồi dậy:   
- Con à, nghe ta nói này, mù như ta mấy chục năm không hẳn đã là chết…   
Lão không lý sự nhiều, không văn hoa chữ nghĩa, lão chỉ nói điều giản dị. Chân lý là giản dị, các triết gia nói thế. Lão mù nói giản dị, nhưng lại chính là những lời cần thiết nhất cho Nụ vào thời điểm đó. Thực ra lão rất khổ tâm, lão tự trách mình đã không tròn bổn phận với Nụ, đứa cháu của người bạn và lão đã coi như con cái trong nhà. Lão nghĩ, nếu lão không mù, lão lành lặn như mọi người, lão có khả năng bảo vệ Nụ thì chắc chuyện xấu đã không xảy ra. Người tử tế thường hay thấy trong bất hạnh của kẻ khác một phần do lỗi của mình.   
Nụ hồi sinh từ từ, nỗi đau bị phản bội niềm tin là nỗi đau lớn nhất, nhưng nỗi đau cũng như vết thương, rồi cũng kín miệng liền da. Nụ đi học trở lại, bình thường kết thúc đại học và ra trường, nhận công tác tít tận Cần Thơ.   
Gần đây lão mù ốm nặng. Người nào không bao giờ ốm, hễ ốm là nguy to. Thấy lão nằm bẹp mấy ngày, con chó chạy sang cào của nhà hàng xóm, rên ư ử. Hàng xóm chạy sang, định đưa lão mù đi cấp cứu nhưng lão xua tay, chỉ nhờ đánh điện báo cho Nụ theo cái địa chỉ mà cô kỹ sư nông nghiệp để lại.   
Hai ngày sau, Nụ có mặt, xách theo một giỏ trái cây miền nam, toàn những thứ lão mù chưa từng được ăn. Nhưng lão không còn sức để ăn nữa rồi, lão quá yếu, chỉ kịp chỉ cho Nụ gói giấy báo dấu dưới chiếu rồi mãn nguyện trút hơi thở cuối cùng vào lúc nửa đêm, cũng vào cái lúc mà mấy năm trước lão cầm tay nói chuyện với Nụ.   
Nụ khóc thầm, khóc rất lâu. Người bạn già thân yêu, người từng cưu mang và cứu vớt Nụ đã không còn nữa.   
Nụ lo đám ma lão mù chu đáo. Lão mù không hề có một bức ảnh nào, Nụ phải nhờ một ông hoạ sỹ vẽ chân dung lão mù theo lời kể của Nụ, vừa vẽ vừa điều chỉnh, cuối cùng thấy vừa rất giống vùa chả giống tý nào. Ông hoạ sỹ cho thêm cặp kính đen vào, có lẽ như thế dễ vẽ hơn chăng?   
Thắp hương cho lão mù, Nụ lẩm bẩm:   
- Ông ơi, mù không hẳn là đã chết và mù không hẳn là không sống.   
Xong đám ma, Nụ mới mở gói giấy báo lão mù dấu dưới chiếu, trong đó ngoài tấm huy hiệu Chiến sỹ Điện Biên, Thẻ thương binh kháng chiến chống Pháp, còn có hơn 20 triệu tiền lẻ tích cóp và tờ giấy với những dòng chữ xiêu vẹo, đè cả lên nhau do lão mù cố gắng viết ra: “Nụ, khi ông chết rồi, con về đây mà ở. Tiền ông để cho con mua máy tính mà làm việc.” Không một lời bày tỏ tình cảm nào cả!   
Con chó bỏ ăn từ hôm lão mù chết, đám ma lão xong, người ta thấy nó nằm bất động bên gốc cây, xác nó đã lạnh ngắt.

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Gà sang đường**

   
**C**huyện này kể về một con gà mái tơ muốn đi sang đường cao tốc mà có nơi còn gọi là xa lộ. Tuổi tơ là tuổi chưa nhảy ổ, còn loại nhảy ổ mấy lần rồi thì có ít chuyện mà nói lắm, hoặc có thì toàn chuyện sinh đẻ vô kế hoạch, không phải chuyện văn chương. Đang tơ nên nó hay tơ tưởng, thỉnh thoảng nó còn làm thơ, những bài thơ nó làm ra, tự nó thấy rất hay, nhiều lúc vừa bới giun nó vừa ngâm nga:   
*Sao anh không về thăm thôn cũ   
Nhìn đám gà tơ, đám lá tơ   
Vườn ai rộng quá tha hồ bới   
Em nhớ anh nhiều, em làm thơ*   
Bài thơ hay như thơ của Hàn thi sỹ, đúng không các bạn? Thỉnh thoảng nó post vài bài thơ kiểu đó lên một số diễn đàn văn thơ hiện có nhan nhản trên internet, một ông Admin nọ đã nhắn tin động viên nó tiếp tục làm thơ tình theo hướng hiện thực xã hội chủ nghĩa. Nó đang đi theo hướng đó, nó nghĩ tương lai sẽ rất tươi sáng, tương lai của một nhà thơ nữ tài năng.   
Tuy nhiên cũng có người khuyên nó nên làm thơ giật gân theo đúng nghĩa đen của từ này: làm cho gân người đọc phải dật liên tục khi thưởng thức thơ, cái gân nào càng kín đáo mà bị dật thì càng hay và dật thế có nguy hiểm cho sức khỏe của người đọc và thuần phong mỹ tục của dân chúng hay không thì không cần biết. Người khuyên nó còn lấy ví dụ nhà thơ họ Vi viết những chuyện mà ai cũng biết nhưng không ai dám tả, hiện đang nổi tiếng như cồn, còn trẻ tuổi mà đã được tôn vinh là nhà thơ nữ tiên phong trong lĩnh vực sex-thơ! Được khuyên như vậy, nó thử viết vài bài, tả hai con chó uốn lượn rồi dính vào nhau. Nó thấy viết kiểu này chả khó, dễ ợt, mỗi tội viết xong tự mình đọc lại thấy ngượng ơi là ngượng, nó bèn xé bỏ. Tiếc thế, nếu không tôi có thể chép ra đây mời các bạn thưởng thức chơi.   
Nói về thơ thì tưong lai của nó khá rõ ràng, nhưng còn tương lai nói chung thì nó thấy còn mờ mịt lắm. Ở tuổi tơ người ta hay bối rối trước cái tương lai bất định, con gà của chúng ta cũng không phải là ngoại lệ.   
Gà mẹ bảo nó cố thi vào đại học. Chỗ này phải nói thêm là loài gà chỉ biết mẹ mình là ai, còn bố thì chắc là một kẻ nào nó trong số gà trống trong đàn hoặc ngoài đàn, cái gã đã nhảy đánh vèo một phát lên lưng gà mái mẹ, xong rồi vỗ cánh kêu o o khoái chí, chả thèm biết hậu duệ của mình là những ai. Như thế cũng tiện các bạn nhỉ?   
Mẹ khuyên thế nhưng nó sợ vào đại học lắm. Nghe đồn là các thầy trước khi chấm điểm chính thức cho sinh viên gái thường hay đòi chấm một nhát như kiểu gà trống chấm gà mái. Eo ôi, thế thì nó chả đi đại học làm gì, ở nhà cũng ối người chấm.   
Băn khoăn về tương lai, nó tìm đến nhà ông đồ có tên là Nguyên Vượng, người nổi tiếng xem bói rất giỏi, ông này uyên bác, đông tây kim cổ cái gì cũng tỏ tường, ông xem tử vi, xem chỉ tay đều rất hay. Thường thì ông không xem quá khứ (quá khứ thì ai cũng biết rồi, xem làm gì?), chỉ xem tương lai và ai cũng khen là ông nói rất đúng.   
Ông thầy lấy lá số tử vi cho nó và để yên tâm hơn, ông xem cả chỉ tay, nhưng vì con gà mái tơ làm gì có bàn tay nên ông quyết định xem ...nách của nó, bảo xem thế cũng được. Ông phán:   
- Tương lai của cô tốt lắm, trừ đường chồng con.   
Gà mái tơ bối rối, chuyện chồng con là quan trọng nhất của một đời con gái, làm sao không lo một khi thầy đã phán như vậy?   
- Số cô sẽ lấy một anh chồng đẹp trai, tốt bụng, giọng bariton gáy sang sảng, mỗi tội mắt hơi mờ. Vì mắt mờ nên anh ta có tên là Gà Mờ.   
Các bạn thấy thầy bói giỏi chưa, đoán được cả tên người chồng tương lai của gà mái tơ, có ông thầy nào làm được như vậy không?   
Gà mái tơ hơi buồn vì số phận an bài nó phải lấy một tay mắt mờ, ngồi im không nói gì. Thầy Nguyên Vượng động viên:   
- Em đừng lo, lấy được thằng chồng gà mờ có khi lại hay em ạ. Mắt nó mờ một chút thì nó đỡ liếc gái, em đỡ lo nó chạy theo con khác.   
Gà mái tơ có vẻ yên tâm đôi chút. Để cho cô bé yên tâm hơn, thầy bổ sung:   
- Nếu sau ba năm em chưa lấy được ai thì quay lại đây, anh sẽ ...lấy em! Mắt anh cũng mờ rồi, hiện phải đeo kính đây này.   
Ha ha, bố này vui tính phết!   
Tìm hiểu quanh trong làng, gà mái tơ không thấy chàng gà trống nào có tên là Gà Mờ, nó lại bỏ một buổi đào giun sang nhà ông thầy bói hỏi cho rõ địa chỉ anh gà Mờ. Thầy đồ cười tít mắt:   
- Gà Mờ ở xã bên kia con đường cao tốc.   
Thầy đồ biết chắc là gà mái tơ chả bao giờ dám băng qua đường cao tốc, cuối cùng phải quay về lấy thầy thôi. Thâm nhỉ?   
Đó là lý do vì sao con gà mái tơ quyết định băng qua đường cao tốc. Con gái thời nay nó dạn dĩ thế đấy, chủ động đi tìm chồng chứ không như mấy cụ bà cộ kệ, thời trẻ không nói làm gì, bây giờ già cứng như gộc tre mà vẫn còn cố làm ra vẻ e lệ!   
Một buổi sáng nọ, gà mái tơ lấy hết dũng khí chạy ra đường cao tốc, mặc dù mẹ nó đã nhiều lần dặn không được đi sang làng khác, rất dễ lây nhiễm virus H5N1. Người ta khi chạy theo chữ tình thì hoàn toàn có thể bỏ ngoài tai mọi lời cảnh báo.   
Con đường mùa đông tệ hại hơn con đường mùa hè, bùn bắn tứ tung mỗi khi có xe chạy qua, mà xe thì cứ chạy nối đuôi nhau. Đứng một lúc, gà mái tơ đã mờ cả mắt vì không khí ô nhiễm, nó thầm nghĩ rằng ở gần đường xa lộ thế này thì mọi con gà, mà chả riêng gì gà, đều trở thành gà mờ hết. Than ôi, hóa ra anh chồng tương lai của nó là một gã gà bất kỳ nào đó bên kia xa lộ ư? Nghĩ như thế làm nó hơi nản chí, chưa vội chạy sang đường, nói thế chứ nó có muốn sang cũng chưa sang được, xe lao như bị ma đuổi do đoạn này cảnh sát giao thông không bắn tốc độ.   
Đứng buồn, nó đưa mắt sang phía bên kia xa lộ, ngắm cảnh. Người có tâm hồn thơ rất thích ngắm cảnh, nó cũng vậy. Xa xa phía chân trời là một cánh rừng non mới được trồng lại sau mấy chục năm người ta đua nhau phá rừng, lá cây xanh mướt cả một vùng, dẫu đôi chỗ cây chết hay bị kẻ nào đó chặt trộm nên cánh rừng lốm đốm đen trắng như con chó đốm cùng xóm với nó, cái con chó chết tiệt ấy rất hay đuổi theo đám gà mái, vừa sủa vừa tạp làm cho bọn kia chạy te tái, mỗi con rụng mất mấy cái lông.   
Trước mắt là đám ruộng lúa, từng thửa từng thửa con con, thửa thì lúa đã mang đòng, thửa thì chưa, tạo nên một bức tranh đa dạng.   
Phía sau đám ruộng là một gò hoang, cây xấu hổ mọc đầy. Hai cái xác xe tăng cũ, đứt xích nằm nghiêng sang một bên, đó là dư tích chiến tranh mà ta có thể gặp ở rất nhiều nơi trên đất Việt.   
Ngắm cảnh đã chán con mắt, nó ngắm xe chạy trên đường. Hình như có lần nó nghe ai đó nói, chỉ cần nhìn xe chạy trên quốc lộ là ta có thể đánh giá được nền kinh tế có năng động hay không, quy mô của nó thế nào. Nếu hàng hóa vật tư được kìn kìn chuyên chở trên đường thì tất là nền kinh tế đang hưng thịnh. Riêng nó thì nó thấy chỉ cần xem cái văn hóa giao thông trên đường là ta cũng biết được cái mặt bằng văn hóa chung của xã hội. Đằng kia là mấy cái xe công chở cán bộ đi lễ chùa, đằng này là mấy cái xe buýt nhét đầy ứ người, đằng nọ dăm cái xe tải chở quá tải đang gầm gừ lao đi…   
Vui nhất là đám lái xe đi ngược chiều nhau, chả quen biết gì mà cũng vẫy tay chào nhau rất thân thiện, không chừng là thân thiện nhất thế giới. Người nước ngoài phải học tập ta điểm này, dẫu họ không cần báo cho nhau là phía trước có cảnh sát giao thông hay không.   
Mải ngắm cảnh, gà mái tơ không để ý thấy có một chàng sinh viên với khuôn mặt dễ thương đang tiến lại gần. Thấy con gà mái xinh đẹp, chú sinh viên định bế con gà lên, chụp chung với nó một kiểu để về khoe với các thầy cô ở trường là em cũng tham gia lao động sản xuất, giúp đỡ bố mẹ chăn nuôi được cả một đàn gà béo tốt (bạn đọc thông cảm nhé, sinh viên nhà mình đôi khi buộc phải nói xạo chút xíu!). Nhưng con gà nhà quê đâu có chịu chụp ảnh với người lạ, nó bỏ chạy đi chỗ khác. Bực mình, chú sinh viên bỏ về nhà ngồi viết hẳn một bản luận văn về đề tài "Con gà đi qua đường", luận văn này đang chờ bảo vệ để lấy học vị tiến sỹ khoa học. Bạn đọc đừng có nghi ngờ chuyện này, ối bản luận văn tiến sỹ khác còn tệ hơn bản "Con gà đi qua đường" mà chủ nhân của nó vẫn có cái chữ tiến sỹ ngời ngời in trên card visit đấy thôi?   
Đúng lúc này, một cái xe quân sự phanh kít lại, ngay chỗ con gà tơ đứng. Từ trên xe một ông cấp tá nhảy ra, lấy máy ảnh chụp cái xác xe tăng rỉ mấy chục năm nằm phơi mưa nắng. Hóa ra đây chính là nhà nghiên cứu vũ khí cũ, họ Đoàn, là cháu mấy đời của Đoàn Dự, một nhân vật anh hùng tài cao và lắm người yêu trong chuyện của Kim Dung. Đoàn công tử thời hiện đại chụp xong một loạt ảnh (máy kỹ thuật số thì chụp vô tư, không sợ tốn phim) mới phát hiện ra con gà mái tơ đang đứng nép ở vệ đường, nháy mắt với chú thượng sỹ lái xe kiêm cần vụ:   
- Anh em mình bắt con gà này đi, được bữa nhắm ngon lành!?   
Nghe thấy thế, gà mái tơ tức lắm. Ví như ông cấp tá kia có buông lời trêu ghẹo tán tỉnh, kiểu như: "Em đi đâu một mình thế em? Đi với bọn anh cho vui nhé?" v.v. thì nó cũng chỉ hơi khó chịu chút đỉnh vì đó cũng là chuyện vẫn thường xảy ra với đám đàn ông khi ra khỏi nhà. Đằng này, ông kia chỉ nghĩ đến chuyện cho nó vào nồi, làm sao nó không tự ái?   
Con gà lại một lần nữa bỏ đi chỗ khác. Ông sỹ quan nuối tiếc nhìn theo, không dám đuổi bắt vì sợ mang tiếng là bộ đội bắt gà.   
Đúng lúc này một xe tải chở các nữ nông trường viên chạy qua. Trên xe là các cô rất vui vẻ và xinh đẹp Cô nào cũng chít khăn hoa, hát vang bài nông trường ca mà ban lãnh đạo nông trường phải bỏ ra hơn chục triệu để thuê một nhạc sỹ có tên tuổi viết. Riêng có một cô thì vừa hát vừa bấm di động nhắn tin cho ai đó, hy vọng là không phải cho Gà mờ. Ấy là con gà mái tơ nó hy vọng chứ tôi với các bạn thì chả liên quan gì mà phải hy vọng hay thất vọng.   
Một cô kỹ sư nông nghiệp lẫn trong đám nữ nông trường viên kia tuy đeo kính cận thị nhưng mắt lại khá tinh. Nghe đâu cô này làm thư ký cho ông Chủ tịch nông trường, ông này không đuổi việc cô ta mặc dù cô cứ cãi sếp nhoanh nhoách, tất nhiên chỉ cãi khi hai người nói chuyện riêng với nhau thôi. Mắt tinh, cô kỹ sư phát hiện có một con gà mái đang ngơ ngác đứng bên vệ đường, cô yêu cầu lái xe dừng lại, xuống xe rồi đên gần con gà:   
- Em bị lạc đường à? Em ở nông trường nào, chị sẽ đưa em về.   
Ối giời ôi, có con súc vật nào thích vào nông trường đâu, ở đấy bị người ta bỏ đói là cái chắc, hỏi thế khác gì hỏi em có thích vào tù không. Đời này chán thật, kẻ mũi nhòm mồm thì muốn cho mình vào nồi, người tốt bụng lại muốn cho mình vào nông truờng! Gà mái tơ nghĩ thầm như vậy và hỏi lại cô gái một câu rất không ăn nhập vào đâu cả:   
- Chị có biết nhiều chuyện tiếu lâm không?   
Cô kỹ sư không hiểu câu hỏi lắm nhưng vẫn trả lời:   
- Chị là một kho tiếu lâm đây em ạ.   
- Thế chị có biết chuyện con bò đứng giữa đường không?   
- Không, em kể chị nghe đi.   
Thế là con gà mái tơ đang định sang đường kể chuyện về con bò đứng giữa đường: "Một lần nọ đoàn xe của Tổng Bí thư Khrushev bị một con bò bướng bỉnh đứng giữa đường chặn lại. Các cán bộ cao cấp tháp tùng Tổng Bí thư lần lượt xuống thuyết phục hoặc dọa nạt con bò, mà nó cứ đứng trơ trơ như cũ. Khrushev bèn đich thân đến nói thầm cái gì đó vào tai con bò, nghe xong con bò sợ quá bỏ chạy mất tiêu, nhờ đó cả đoàn xe tiếp tục được chuyến công du. Mọi người phục Khrushev vô cùng, hỏi sếp nói cái gì mà con bò bỏ chạy, mặc dù trước đó đã có người dọa bắn mà nó cũng không sợ. Tổng Bí thư nháy mắt trả lời: “Tôi chỉ nói nhẹ nhàng: "Mày không đi thì tao cho mày vào nông trường quốc doanh!"”   
Cô kỹ sư cười thích thú:   
- Em khá lắm, thế thì thôi, tùy em, bọn chị đi đây. Em một mình phải cẩn thận, chị biết vùng này có nhiều cáo bắt gà lạc lắm đấy.   
Thoắt một cái, xe tải mui trần chở đám nông tường viên đã đi xa. Trời xế trưa, gà mái tơ thấy đói bụng, từ sáng đứng hít bụi, chưa có con giun con dế nào cầm hơi. Nó bèn tạt xuống ruộng, kiếm dăm ba con châu chấu chậm chân. Đứng dưới ruộng, nó thấy một chiếc xe tải chở mấy bức tranh mà theo cảm nhận của nó, là tranh khỏa thân, đúng hơn là khỏa hai thân, tấm nào tấm nấy có chữ ký của họa sỹ vẽ tranh "Art". Có một thanh niên gầy gò phi xe máy đuổi theo, mắt dán vào mấy bức tranh kia. Họa sỹ Art thò đầu ra ngoài ca bin quát:   
- Này anh kia, làm gì mà cứ bám đuôi mãi thế? (Chắc là họa sỹ sợ bị cướp tranh quý đang trên đường đến triển lãm đầu tiên trong đời của mình)   
- Tôi là nhà phê bình nghệ thuật, bút danh là *Có nghe đời nghiêng*, tôi thấy các bức tranh kia toàn là *đời nghiêng*, tôi thích lắm!   
Lần đầu tiên trong đời gà mái tơ nhìn thấy thể lọai tranh đời nghiêng. Đời đứng còn chưa ăn ai, đời nghiêng thì chả biết có bán được tranh không nhỉ? Nó nghĩ thế thôi, kệ nó, loài gà biết gì về nghệ thuật hội họa, nhất là thể lọai hay trường phái gì đó mới lạ mà họa sỹ Art đang khai phá?   
Đến lúc này thì con gà mái tơ hoàn toàn mất hết ý chí đi sang đường tìm người chồng tưong lai của mình. Nhỡ bên ấy có đến 40 chục tên gà mờ thì biết làm sao? Chã nhẽ, ôi nói ra ngượng chết, chả nhẽ lại để cho cả 40 tên cùng nhảy, đúng hơn là lần lượt nhảy?   
Má ửng đỏ bởi cái viễn cảnh mà nó vừa nghĩ ra (ấy là tôi ví von thế cho câu chuyện có duyên, chứ má con gà đầy lông, làm sao biết nó có đỏ hay không?), gà mái tơ định bỏ về, chắc là cái số của nó chưa đến lúc lấy được chồng, thì có một trung niên đội nón rách đi bộ dọc theo xa lộ tiến gần chỗ nó. Ông này ăn mặc tuềnh toàng, nhưng lại xài cái O2 exec, một trong những loại điện thọai đi động kiêm máy tính bỏ túi đắt nhất hiện nay. Con gà mái tơ dương cặp mắt tròn xoe nhìn ông kia, tò mò đúng kiểu trẻ con nhà quê. Ông này chả thèm để ý gì đến nó, vừa đi vừa bấm bấm con O2. Thấy vậy, lòng tự ái của nó bị động chạm (con bé này hay tự ái nhỉ?), nó xinh đẹp thế này mà ông kia không thèm để ý? Nó cục tác mấy tiếng, bằng cái giọng trong trẻo nhất mà nó có thể tạo ra, hòng thu hút sự chú ý của ông kia.   
Người đàn ông chăm chú nhìn nó rồi cất giọng nghiêm khắc:   
- Cô kia làm gì một mình ở đây?   
Từ bé nó chưa bị ai hỏi kiểu đó nên rất khó chịu:   
- Tôi làm gì ở đây thì việc gì đến ông?   
Người đàn ông nọ tự thấy mình hơi vô lý, chuyển sang giọng ngọt ngào hơn:   
- Anh thấy em thân gái dặm trường nên hỏi vậy thôi.   
Ví như ông này cất giọng lên hát một đoạn của Trần Tiến: "Anh thấy em nhỏ bé, nhỏ bé...anh thương ứ ư ư..." thì cũng chưa chắc đã hay và có tác dụng bằng câu nói vừa rồi. Gà mái tơ bị tác động không chỉ bởi câu giải thích, mà còn bởi cái cách ông này nói ra câu nói đó, thật dịu dàng, thật ân cần. Nó cười lúng liếng:   
- Anh tên là gì, anh đi đâu?   
Các bạn thấy đàn bà con gái dễ bị tác động chưa? Gà mái tơ cũng bị tác động, phần nữa nó cũng muốn hỏi, biết đâu đây chính là Gà mờ thì may quá, nó khỏi phải đi sang đường rất nguy hiểm.   
Ông đội nón rách cười rất tươi:   
- Anh là nhà thơ Trần Linh Vũ, viết tắt là TLV, anh mải miết đi tìm người vợ tương lại của mình nên có người đùa gọi chệch tên anh là “Tôi lấy vợ”.   
- Thế tên anh không phải là Gà mờ sao? (Nó chỉ quan tâm đến quyền lợi của nó thôi!)   
- Anh chả gà mờ tý nào, anh sành văn chương, âm nhạc, anh in được ba tập thơ ở Nhà xuất bản Khoa học Kỹ thuật rồi đấy, anh còn có năng khiếu về khoa học hình sự, từng copy nhiều truyện ngắn và thơ khác nhau gom lại một chỗ để mọi người soi xem bản nào là anh em cùng cha khác mẹ với bản nào. Tóm lại anh có nhiều tài lắm, và mắt cũng rất tinh.   
Chán thật, cái ông đẹp trai tuy hơi già một chút này lại không phải là Gà mờ, người chồng định mệnh của mình! Gà mờ ơi, anh đang ở đâu, sao anh không xuất hiện cho em nhờ!?   
Thấy gà mái tơ tỏ vẻ thất vọng, TLV tìm cách an ủi:   
- Em đi tìm Gà mờ? Vậy là em gặp may rồi, đó chính là người bạn của anh.   
- Thật không anh?   
Gà mái tơ mừng quá, ôm chầm lấy TLV, làm ông này đỏ cả mặt, đỏ thật sự chứ không như lúc tôi viết ở trên là con gà mái tơ đỏ mặt. Có lẽ ông này chưa bao giờ được con gái ôm chầm như vậy, và cũng chính vì vậy ông làm thơ mới hay và đến trung tuổi rồi ông vẫn còn đi tìm vợ!   
- Thật chứ, Gà mờ không chỉ là bạn mà còn là bạn thân của của anh. Em cũng quen biết Gà mờ?   
- Em đâu có quen, nhưng thầy bói Nguyên Vượng nói Gà mờ sẽ là chồng của em trong tương lai nên em đi tìm. Gà mờ sống bên kia xa lộ nên em định sang đó tìm, đứng đây suốt từ sáng đến giờ mà chưa dám băng qua xa lộ vì sợ bị xe cán chết.   
- Em không sang là đúng rồi, Gà mờ đang đi công tác Nha Trang, tổ chức giải bóng đá nhi đồng toàn quốc trong đó.   
Chà, anh Gà mờ của mình oách nhỉ, được tổ chức và chỉ đạo một giải đấu cấp quốc gia, ít ai bì kịp. Gà mái tơ rất lấy làm tự hào về Gà mờ của mình, nhưng lại hỏi:   
- Anh ấy mắt mờ thì làm sao tổ chức giải được?   
TLV cười ngặt nghẽo:   
- Đúng là em chả biết gì sất. Người ta cần những người gà mờ để làm những việc như thế, chọn người tinh anh vào việc thì những người khác làm sao qua mặt được? Đó là cách sử dụng cán bộ hiện nay ở ta đấy em ạ.   
Gà mái tơ cảm thấy mình còn tơ quá, nhiều việc ở đời mình còn chưa biết. Nhưng bây giờ nó đã đã tìm ra manh mối anh Gà mờ yêu quý của nó rồi, thật bõ công nó đứng ven đường từ sáng đến giờ, hít biết bao nhiêu là bụi, gặp đủ thứ chuyện bực mình, kẻ nuốn cho nó vào nồi, người định đưa nó vào nông trường.   
Nó bày tỏ lòng cảm ơn của mình đối với TVL bằng một câu hỏi quan tâm:   
- Sao anh lại đi bộ đường xa thế này?   
- Anh đi tìm tứ thơ.   
- Sao lại tìm tứ thơ, anh đánh rơi nó à?   
- Hì hì, em không biết tứ thơ là gì à?   
- Không, nhà thơ nữ của chúng ta ngây ngô trả lời.   
Đến lúc này trời đã ngả về chiều. TLV quyết định tiễn chân cô nàng mái tơ về nhà, vừa đi vừa giảng giải cho cô bé một số điều căn bản về thơ, hai người nói chuyện có vẻ tâm đầu ý hợp lắm, nhưng do họ đi cách xa tôi quá, tôi nghe không rõ câu chuyện của họ.   
Vậy là cuối cùng thì con gà mái tơ cũng không đi qua đường. Chúng ta nói riêng với nhau thôi nhé, đừng để đến tai Hội đồng xét Luận văn của chàng sinh viên yêu gà nói trên, người ta lại phê là cậu ấy bốc phét, tội nghiệp!   
Và có lẽ ta nên sửa đầu đề câu chuyện này thành là "Gà không băng qua đường"?

**Phan Chí Thắng**

Tập truyện ngắn của Phan Chí Thắng

**Ứng xử (truyện cực ngắn)**

**N** hà tôi chỉ có 2 anh em, ông em tôi rất nóng tính, hồi trẻ hơi một tý là bịch" người ta. Nhiều lần tôi không can kịp, thế là xảy ra tai họa. Ví dụ có lần đi lên khu sơ tán, trời tối thui, một chú xe thồ thả phanh lao từ trên dốc sông Cầu xuống, húc xe chú em tôi cong cả vành. Tôi đạp xe phía sau, lao đến nơi thì đã nghe thấy mấy tiếng "bịch, bịch".   
Tôi vội vàng bảo chú em vác cái xe đạp hỏng, ngồi đằng sau xe tôi rồi tôi đạp bán sống bán chết liền một mạch hơn chục cây số chạy trốn vì tay cha thồ kia về gọi cả làng ra, đốt đuốc tìm hai anh em tôi! Hú vía!   
Ấy thế mà có câu chuyện sau đây làm cậu em tôi thuần tính hẳn.   
Hôm đó vào sáng chủ nhật, chú em tôi cùng hai vợ chồng ông thầy dạy võ và một anh bạn của thầy nữa đi chơi rồi đi mua đồ về nấu mấy món ăn tươi. Vì đi 3 xe đạp nên bà vợ ông thầy đi một mình phía trước, 3 ông con nhà võ đi phía sau.   
Bà vợ ông thầy đẹp gái. Mấy tay thanh niên nham nhở trêu ghẹo. Bà này cậy thế có 3 vệ sỹ đi đằng sau, chửi mấy thằng kia mấy câu. Bọn mất dạy kia dừng xe cà khịa, tát bà ta một cái nổ đom đóm mắt.   
Vừa lúc đó 3 thầy trò đạp xe đến nơi. Bà vợ xinh đẹp của ông võ sư cong môi lên:   
- Anh cho bọn mất dạy này một bài học!   
Ông thầy dạy võ, thay vì nện cho bọn kia một trận táng đởm kinh hồn, quỳ sụp xuống vái:   
- Vợ con nó chót dại, con xin các ông bỏ qua cho.   
Rồi cứ quỳ nguyên như thế cho đến khi bọn cao bồi kia đắc chí bỏ đi.   
Bà vợ khóc tức tưởi, về nhà chui vào buồng, không thèm lo cơm nước gì cả.   
Ba thầy trò nấu cơm xong, mời mấy lần bà kia cũng không thèm ra, bấy giờ ông võ sư mới quát:   
- Không ra ăn thì ra anh bảo cái này! Anh có thể đánh tan tác cả chục thằng thanh niên chứ không phải chỉ mấy thằng ranh con kia đâu. Nhưng anh phải tự làm nhục mình để em hiểu rằng, không phải lúc nào anh cũng đi kè kè bên cạnh để bảo vệ em. Nếu lúc nào em cũng nóng nảy, cũng không biết nuốt cục giận thì sớm muộn em cũng sẽ gặp tai họa. Giả sử em gặp bọn xấu đông hơn bọn hôm nay, lại có dao có súng mà không có anh ở đó thì sao? Hôm nay anh không bảo vệ em nhưng như thế chính là anh sẽ bảo vệ em suốt đời. Hiểu chưa?   
Bà vợ hiểu ra. Chú em tôi cũng hiểu ra, từ đó dẫu ai gây sự nó cũng cười hiền đáp lại.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: PCT  
Nguồn: Phan Chí Thắng   
VNthuquan - Thư viện Online  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 3 tháng 8 năm 2006